STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Số tiền	Lớp ổn định	Ngành	Mã lớp độc lập
1	0341010294	Nguyễn Xuân	Hiệu	616000	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003050701
2	0341010294	Nguyễn Xuân	Hiệu	616000	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
3	0241050373	Hoàng Văn	Thân	693000	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031100803
4	0241060064	Nguyễn Trọng	Ngọc	600600	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503200702
5	0241060296	Nguyễn Duy	Việt	600600	ĐH KHMT 4	Khoa học máy tính	14030503120601
6	0241060171	Đỗ Văn	Sơn	462000	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031203020702
7	0341010373	Ngô Thành	Long	1386000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003050701
8	0341010373	Ngô Thành	Long	1386000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
9	0341010373	Ngô Thành	Long	1386000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203010701
10	0341010328	Nguyễn Bá	Thắng	600600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
11	0341010339	Ngọc Văn	Thiện	600600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
12	0341010341	Cao Văn	Việt	1339800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
13	0341010341	Cao Văn	Việt	1339800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
14	0341010341	Cao Văn	Việt	1339800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
15	0341010469	Nguyễn Thế	Huy	1694000	ĐH CNKT CK 6	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
16	0341010469	Nguyễn Thế	Huy	1694000	ĐH CNKT CK 6	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703150701
17	0341010469	Nguyễn Thế	Huy	1694000	ĐH CNKT CK 6	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003130701
18	0341030035	Nông Ngọc	Anh	308000	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203050702
19	0341030170	Phạm Tiến	Dũng	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
20	0341050437	Nguyễn Văn	Phương	462000	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003100702
21	0341060314	Nguyễn Anh	Tùng	770000	ĐH KHMT 4	Khoa học máy tính	14031003020701
22	0341060314	Nguyễn Anh	Tùng	770000	ĐH KHMT 4	Khoa học máy tính	14031003050701
23	0341070103	Nguyễn Thị	Trang	1108800	ĐH KT 1	Kế toán	14031303790702
24	0441010091	Phạm Văn	Chí	600600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
25	0441010013	Đàm Đức	Cường	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
26	0441010034	Cao Văn	Tam	1047200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
27	0441010034	Cao Văn	Tam	1047200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
28	0441010034	Cao Văn	Tam	1047200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003140701
29	0441010068	Cao Đăng	Thành	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
30	0441010146	Bùi Xuân	Thưởng	600600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
31	0441010385	Nguyễn Hữu	Bằng	369600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
32	0441010291	Lâm Văn	Đại	184800	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
33	0441010386	Nguyễn Trung	Đoàn	369600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
34	0441010406	Bùi Trung	Đức	1062600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
35	0441010406	Bùi Trung	Đức	1062600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020701
36	0441010425	Nguyễn Biên	Thuỳ	600600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
37	0441020182	Trần Xuân	Hải	600600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103050501
38	0441030044	Ninh Văn	Trường	1339800	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
39	0441030044	Ninh Văn	Trường	1339800	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	1403020309K40401
40	0441030301	Nguyễn Văn	Đại	739200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903060705
41	0441030301	Nguyễn Văn	Đại	739200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030803150601
42	0441030337	Trương Văn	Hải	770000	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031110801
43	0441030337	Trương Văn	Hải	770000	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140312031080802
44	0441030179	Nguyễn Trung Vĩnh	Kiên	2263800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701

45	0441030179	Nguyễn Trung Vĩnh	Kiên	2263800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303290702
46	0441030179	Nguyễn Trung Vĩnh	Kiên	2263800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
47	0441040273	Đặng Văn	Mỹ	1478400	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703680601
48	0441040273	Đặng Văn	Mỹ	1478400	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903050701
49	0441040273	Đặng Văn	Mỹ	1478400	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
50	0441050062	Đặng Xuân	Hòa	554400	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
51	0441240041	Võ Thanh	Tùng	1339800	ĐH TĐH	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703280701
52	0441240041	Võ Thanh	Tùng	1339800	ĐH TĐH	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
53	0441360046	Nguyễn Văn	Thạch	600600	ĐH KTPM	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
54	0441360077	Nguyễn Viết	Vịnh	1201200	ĐH KTPM	Kỹ thuật phần mềm	14030503380601
55	0441360077	Nguyễn Viết	Vịnh	1201200	ĐH KTPM	Kỹ thuật phần mềm	14030503330701
56	0541010020	Đoàn Việt	Đức	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
57	0541010036	Hoàng Kim Tùng	Dương	739200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
58	0541010036	Hoàng Kim Tùng	Dương	739200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
59	0541010007	Nguyễn Hữu	Thanh	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
60	0541010046	Phạm Văn	Tuấn	600600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031550801
61	0541010059	Bùi Tiến	Tùng	739200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
62	0541010059	Bùi Tiến	Tùng	739200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
63	0541010160	Phạm Anh	Ngọc	924000	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
64	0541010160	Phạm Anh	Ngọc	924000	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
65	0541010160	Phạm Anh	Ngọc	924000	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903040702
66	0541010160	Phạm Anh	Ngọc	924000	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060704
67	0541010105	Nguyễn Công	Quân	739200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
68	0541010105	Nguyễn Công	Quân	739200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
69	0541010265	Nguyễn Văn	Dũng	308000	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003050701
70	0541010206	Nịnh Văn	Kim	2109800	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
71	0541010206	Nịnh Văn	Kim	2109800	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103200701
72	0541010206	Nịnh Văn	Kim	2109800	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240704
73	0541010206	Nịnh Văn	Kim	2109800	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003130701
74	0541010218	Phạm Hồng	Sơn	1293600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
75	0541010218	Phạm Hồng	Sơn	1293600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
76	0541010218	Phạm Hồng	Sơn	1293600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903030701
77	0541010218	Phạm Hồng	Sơn	1293600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903040701
78	0541010218	Phạm Hồng	Sơn	1293600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060705
79	0541010190	Nguyễn Văn	Thiệu	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
80	0541010339	Nguyễn Văn	Chung	1524600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
81	0541010339	Nguyễn Văn	Chung	1524600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060704
82	0541010339	Nguyễn Văn	Chung	1524600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031430802
83	0541010339	Nguyễn Văn	Chung	1524600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031550801
84	0541010282	Đinh Công	Hiển	862400	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
85	0541010282	Đinh Công	Hiển	862400	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003140701
86	0541010344	Tống Văn	Lập	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
87	0541010344	Tống Văn	Lập	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
88	0541010324	Vũ Văn	Phúc	369600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
89	0541010413	Phạm Văn	Phúc	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705

90	0541010388	Dương Hồng	Sơn	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
91	0541010362	Nguyễn Đình	Thọ	600600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
92	0541010390	Nguyễn Văn	Thứ	1694000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240704
93	0541010390	Nguyễn Văn	Thứ	1694000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
94	0541010390	Nguyễn Văn	Thứ	1694000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003140701
95	0541010392	Trịnh Hữu	Trường	1878800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
96	0541010392	Trịnh Hữu	Trường	1878800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103220701
97	0541010392	Trịnh Hữu	Trường	1878800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
98	0541010392	Trịnh Hữu	Trường	1878800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
99	0541020058	Nguyễn Văn	Dũng	600600	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031580802
100	0541020018	Lê Văn	Hoàn	462000	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100701
101	0541020085	Nguyễn Khắc	Minh	308000	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050702
102	0541020084	Trần Tiến	Nghìn	1155000	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103050501
103	0541020084	Trần Tiến	Nghìn	1155000	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670702
104	0541020040	Lê Văn	Quyến	1201200	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103050501
105	0541020040	Lê Văn	Quyến	1201200	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020701
106	0541020155	Nguyễn Quốc	Huy	1201200	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020702
107	0541020155	Nguyễn Quốc	Huy	1201200	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103200701
108	0541020170	Phạm Trí	Trung	184800	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903050702
109	0541020135	Nguyễn Anh	Tuấn	600600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103050501
110	0541020152	Lê Anh	Tuấn	600600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103050501
111	0541030032	Nguyễn Văn	Duy	1463000	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
112	0541030032	Nguyễn Văn	Duy	1463000	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
113	0541030032	Nguyễn Văn	Duy	1463000	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
114	0541030032	Nguyễn Văn	Duy	1463000	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003050701
115	0541030172	Phùng Đắc	Chiến	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
116	0541030120	Đặng Đình	Chung	677600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
117	0541030120	Đặng Đình	Chung	677600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140312031080803
118	0541030100	Vũ Văn	Dũng	677600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
119	0541030100	Vũ Văn	Dũng	677600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003050701
120	0541030172	Phùng Đắc	Chiến	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303290705
121	0541030177	Nguyễn Văn	Được	1232000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203010701
122	0541030177	Nguyễn Văn	Được	1232000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203020701
123	0541030176	Vương Đình	Long	1047200	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
124	0541030176	Vương Đình	Long	1047200	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
125	0541030176	Vương Đình	Long	1047200	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903060702
126	0541030176	Vương Đình	Long	1047200	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003050701
127	0541030210	Trần Quang	Huy	1570800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
128	0541030210	Trần Quang	Huy	1570800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
129	0541030210	Trần Quang	Huy	1570800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580801
130	0541030321	Doãn Trung	Dũng	1278200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
131	0541030321	Doãn Trung	Dũng	1278200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
132	0541030321	Doãn Trung	Dũng	1278200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903050701
133	0541030321	Doãn Trung	Dũng	1278200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003050701
134	0541030337	Phạm Bá	Hùng	184800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602

135	0541030352	Đàm Danh	Nghĩa	739200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
136	0541030352	Đàm Danh	Nghĩa	739200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903050702
137	0541030352	Đàm Danh	Nghĩa	739200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903060704
138	0541040028	Nguyễn Anh	Tuấn	308000	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003080703
139	0541040301	Nguyễn Văn	Nam	1108800	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903030702
140	0541040301	Nguyễn Văn	Nam	1108800	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003050701
141	0541040301	Nguyễn Văn	Nam	1108800	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
142	0541040301	Nguyễn Văn	Nam	1108800	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003080701
143	0541040251	Đào Văn	Thảo	308000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
144	0541040284	Đào Văn	Trọng	369600	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480702
145	0541050002	Nguyễn Tiến	Lộc	1416800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303300601
146	0541050002	Nguyễn Tiến	Lộc	1416800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050701
147	0541050018	Bùi Đức	Vũ	554400	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
148	0541050124	Bùi Trọng	Nghĩa	831600	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
149	0541050173	Lê Sỹ	Nuôi	184800	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
150	0541050093	Trần Văn	Tuấn	831600	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
151	0541050097	Nguyễn Hữu	ý	1108800	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030703670701
152	0541050097	Nguyễn Hữu	ý	1108800	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
153	0541050209	Nguyễn Đình	Anh	554400	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
154	0541050353	Nguyễn Việt	Doanh	554400	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
155	0541050323	Nguyễn Tất	Dương	1663200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030703670702
156	0541050323	Nguyễn Tất	Dương	1663200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
157	0541050323	Nguyễn Tất	Dương	1663200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
158	0541050366	Hoàng Trung	Đức	1108800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601
159	0541050366	Hoàng Trung	Đức	1108800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
160	0541050430	Nguyễn Văn	Huân	1108800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303560702
161	0541050400	Nguyễn Tiến	Thanh	646800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060704
162	0541050400	Nguyễn Tiến	Thanh	646800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003100701
163	0541050464	Bùi Văn	Hùng	1108800	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601
164	0541050464	Bùi Văn	Hùng	1108800	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030703670701
165	0541050480	Phan Tiến	Lợi	739200	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030703680601
166	0541050480	Phan Tiến	Lợi	739200	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903050701
167	0541050358	Phan Hồng	Phi	2217600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303300601
168	0541050358	Phan Hồng	Phi	2217600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303550601
169	0541050484	Nguyễn Văn	Quân	1601600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060704
170	0541050484	Nguyễn Văn	Quân	1601600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003080704
171	0541050484	Nguyễn Văn	Quân	1601600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303560701
172	0541050179	Trịnh Quốc	Sơn	554400	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030703680601
173	0541050471	Nguyễn Văn	Tiến	1416800	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702
174	0541050471	Nguyễn Văn	Tiến	1416800	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
175	0541050471	Nguyễn Văn	Tiến	1416800	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
176	0541050457	Đỗ Minh	Vương	2156000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
177	0541050457	Đỗ Minh	Vương	2156000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031103220701
178	0541050457	Đỗ Minh	Vương	2156000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
179	0541050457	Đỗ Minh	Vương	2156000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601

180	0541060127	Đoàn Đại	Úy	1509200	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503730701
181	0541060127	Đoàn Đại	Úy	1509200	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14031203050701
182	0541060127	Đoàn Đại	Úy	1509200	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503070601
183	0541060250	Đỗ Văn	Thành	369600	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030903070602
184	0541060250	Đỗ Văn	Thành	369600	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030903030702
185	0541090001	Nguyễn Duy	Khánh	1617000	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14030903050701
186	0541090001	Nguyễn Duy	Khánh	1617000	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14030903060706
187	0541090001	Nguyễn Duy	Khánh	1617000	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103630701
188	0541090001	Nguyễn Duy	Khánh	1617000	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031003150701
189	0541090071	Nguyễn Hữu	Tú	184800	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14030903050701
190	0541090090	Lý Ngọc	Tuân	646800	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14030903030701
191	0541090090	Lý Ngọc	Tuân	646800	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031003150701
192	0541100056	Lê Thị	Nhạn	184800	ĐH CN May 1_K6	Công nghệ may	14030903070602
193	0541120072	Đàm Thanh	Tùng	308000	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003140701
194	0541120076	Đỗ Duy	Tùng	1201200	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
195	0541120076	Đỗ Duy	Tùng	1201200	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003100701
196	0541120165	Ngô Xuân	Công	600600	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030703150701
197	0541120169	Đỗ Trung	Hiếu	1848000	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903030701
198	0541120169	Đỗ Trung	Hiếu	1848000	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060702
199	0541120169	Đỗ Trung	Hiếu	1848000	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140303031300801
200	0541120169	Đỗ Trung	Hiếu	1848000	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303300601
201	0541120171	Vũ Thái	Sơn	1786400	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303300601
202	0541120171	Vũ Thái	Sơn	1786400	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003080704
203	0541120171	Vũ Thái	Sơn	1786400	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140303031300801
204	0541120257	Ngô Mạnh	Toàn	1786400	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003110701
205	0541120257	Ngô Mạnh	Toàn	1786400	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303250701
206	0541120257	Ngô Mạnh	Toàn	1786400	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003130701
207	0541180069	Bùi Hải	Anh	1247400	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14031103630701
208	0541180069	Bùi Hải	Anh	1247400	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14031003150701
209	0541180015	Bùi Thị	Dung	184800	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14030903030701
210	0541180059	Cao Trung	Kiên	1386000	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14030503400701
211	0541180059	Cao Trung	Kiên	1386000	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14031103470701
212	0541180066	Lê Thị Thu	Quỳnh	462000	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14031003160601
213	0541180083	Lê Thị Thu	Trang	1016400	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14031003150701
214	0541180083	Lê Thị Thu	Trang	1016400	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14031103180601
215	0541180108	Nguyễn Thị Kiều	Trang	739200	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14031303140601
216	0541180199	Đặng Thị	Dung	554400	ĐH TA 3	Ngôn ngữ Anh	14031103690703
217	0541240051	Nguyễn Anh	Đức	1339800	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703280701
218	0541240051	Nguyễn Anh	Đức	1339800	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
219	0541240048	Đỗ Tiến	Lợi	1293599	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903060701
220	0541240048	Đỗ Tiến	Lợi	1293599	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
221	0541240048	Đỗ Tiến	Lợi	1293599	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
222	0541240018	Nguyễn Viết Toàn	Thắng	785400	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030803060701
223	0541260072	Bùi Văn	Cường	600600	ĐH HTTT	Hệ thống thông tin	14030503260601
224	0541260080	Vũ Văn	Khánh	184800	ĐH HTTT	Hệ thống thông tin	14030903050702

225	0541290095	Phùng Bảo	Long	831600	ĐH QTKD DL&KS 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103570601
226	0541360041	Lê Quỳnh	Giao	1201200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
227	0541360041	Lê Quỳnh	Giao	1201200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503120601
228	0541360039	Khúc Văn	Hiển	600600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200701
229	0541360068	Lê Văn	Hoàng	600600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503070601
230	0541360044	Đỗ Ngọc	Khuyến	3742199	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100702
231	0541360044	Đỗ Ngọc	Khuyến	3742199	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
232	0541360044	Đỗ Ngọc	Khuyến	3742199	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031303590601
233	0541360044	Đỗ Ngọc	Khuyến	3742199	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503050701
234	0541360044	Đỗ Ngọc	Khuyến	3742199	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503150701
235	0541360044	Đỗ Ngọc	Khuyến	3742199	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
236	0541360084	Lại Đức	Nam	2356200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031303590601
237	0541360084	Lại Đức	Nam	2356200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503040701
238	0541360084	Lại Đức	Nam	2356200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503150701
239	0541360084	Lại Đức	Nam	2356200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503330701
240	0541360015	Lê Văn	Trường	600600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
241	0541360105	Tạ Việt	Cường	1201200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
242	0541360105	Tạ Việt	Cường	1201200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503120601
243	0541360129	Hoàng Văn	Hiệp	1432200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
244	0541360129	Hoàng Văn	Hiệp	1432200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503190701
245	0541360123	Trần An	Hưng	3834600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303810601
246	0541360123	Trần An	Hưng	3834600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503300701
247	0541360123	Trần An	Hưng	3834600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031003020701
248	0541360123	Trần An	Hưng	3834600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303790702
249	0541360123	Trần An	Hưng	3834600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303590601
250	0541360106	Lê Trung	Kiên	1463000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
251	0541360106	Lê Trung	Kiên	1463000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
252	0541360106	Lê Trung	Kiên	1463000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503050701
253	0541360142	Trần Văn	Lợi	1016400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503190701
254	0541360142	Trần Văn	Lợi	1016400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903060702
255	0541360167	Đinh Văn	Tùng	1986600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503190701
256	0541360167	Đinh Văn	Tùng	1986600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
257	0541360167	Đinh Văn	Tùng	1986600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031303590601
258	0541390088	Quách Thị Trà	My	184800	ĐH Việt Nam học 1	Việt Nam học	14030903040701
259	0541390124	Nguyễn Ngọc	Anh	739200	ĐH Việt Nam học 2_K5	Việt Nam học	14031303140601
260	0541390139	Trần Thị	Phượng	739200	ĐH Việt Nam học 2_K5	Việt Nam học	14031303140601
261	0641010025	Nguyễn Thế	Anh	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
262	0641010012	Trần Văn	Đoàn	554400	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031103700601
263	0641010008	Hà Quang	Đức	1386000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
264	0641010008	Hà Quang	Đức	1386000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
265	0641010021	Nguyễn Văn	Hòa	1755599	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
266	0641010021	Nguyễn Văn	Hòa	1755599	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
267	0641010021	Nguyễn Văn	Hòa	1755599	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
268	0641010031	Đỗ Như	Nguyên	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
269	0641010036	Phan Văn	Nhân	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501

270	0641010038	Nguyễn Văn	Phú	2125200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
271	0641010028	Nguyễn Ngọc	Quý	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
272	0641010032	Đỗ Duy	Quyết	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
273	0641010002	Nguyễn Phú	Soi	1370600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103200701
274	0641010002	Nguyễn Phú	Soi	1370600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
275	0641010002	Nguyễn Phú	Soi	1370600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110702
276	0641010024	Phùng Minh	Thành	924000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
277	0641010024	Phùng Minh	Thành	924000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031103700601
278	0641010037	Trương Trọng	Thành	600600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
279	0641010011	Hoàng	Thao	1694000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
280	0641010011	Hoàng	Thao	1694000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
281	0641010011	Hoàng	Thao	1694000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003140701
282	0641010015	Phùng Hữu	Trường	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
283	0641010073	Nguyễn Quốc	Điệp	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
284	0641010044	Nguyễn Trung	Đức	1324400	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
285	0641010044	Nguyễn Trung	Đức	1324400	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
286	0641010044	Nguyễn Trung	Đức	1324400	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031103700601
287	0641010078	Đỗ Quốc	Hoàng	1155000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
288	0641010078	Đỗ Quốc	Hoàng	1155000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
289	0641010080	Nguyễn Văn	Lâm	1940400	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
290	0641010080	Nguyễn Văn	Lâm	1940400	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760802
291	0641010080	Nguyễn Văn	Lâm	1940400	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
292	0641010077	Nguyễn Điệp	Linh	2125200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701
293	0641010077	Nguyễn Điệp	Linh	2125200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303290702
294	0641010077	Nguyễn Điệp	Linh	2125200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760801
295	0641010070	Hoàng Văn	Long	600600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
296	0641010038	Nguyễn Văn	Phú	2125200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303300602
297	0641010046	Lê Công	Quý	600600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
298	0641010045	Trương Văn	Quyết	1832599	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
299	0641010045	Trương Văn	Quyết	1832599	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
300	0641010045	Trương Văn	Quyết	1832599	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
301	0641010045	Trương Văn	Quyết	1832599	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
302	0641010039	Bùi Văn	Thông	1386000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
303	0641010039	Bùi Văn	Thông	1386000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
304	0641010086	Phạm Văn	Thuyết	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
305	0641010067	Trịnh Văn	Tĩnh	369600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
306	0641010048	Trịnh Hoàng	Toại	739200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
307	0641010048	Trịnh Hoàng	Toại	739200	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
308	0641010053	Ngô Thế	Toàn	1016400	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
309	0641010054	Bùi Văn	Tuyền	1755600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
310	0641010054	Bùi Văn	Tuyền	1755600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
311	0641010054	Bùi Văn	Tuyền	1755600	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
312	0641010040	Lê Minh	Tuyển	1386000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
313	0641010040	Lê Minh	Tuyển	1386000	ĐH CNKT CK 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
314	0641010109	Lưu Thế	Anh	369600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501

315	0641010119	Nguyễn Văn	Bách	1108800	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303290705
316	0641010124	Vũ Quốc	Bằng	369600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
317	0641010133	Ngô Xuân	Bình	369600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
318	0641010116	Nguyễn Văn	Chuyên	1570800	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
319	0641010116	Nguyễn Văn	Chuyên	1570800	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031103700601
320	0641010112	Phạm Văn	Đại	369600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
321	0641010090	Hoàng Văn	Hiếu	369600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
322	0641010097	Kim Văn Xuân	Hùng	924000	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
323	0641010097	Kim Văn Xuân	Hùng	924000	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031103700601
324	0641010095	Bùi Văn	Hưng	1694000	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
325	0641010095	Bùi Văn	Hưng	1694000	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
326	0641010095	Bùi Văn	Hưng	1694000	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
327	0641010134	Vũ Ngọc	Lâm	739200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
328	0641010134	Vũ Ngọc	Lâm	739200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
329	0641010100	Nguyễn Đức	Long	1201200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
330	0641010100	Nguyễn Đức	Long	1201200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
331	0641010092	Trần Đình	Phương	739200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
332	0641010092	Trần Đình	Phương	739200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
333	0641010148	Lê Xuân	Quang	369600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
334	0641010149	Trần Minh	Quý	369600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
335	0641010131	Nguyễn Văn	Thắng	739200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
336	0641010131	Nguyễn Văn	Thắng	739200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
337	0641010132	Hoàng Văn	Thơ	554400	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
338	0641010101	Nông Hữu	Thuật	554400	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
339	0641010154	Dương Văn	Toàn	369600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
340	0641010144	Bùi Bá	Trung	369600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
341	0641010099	Tạ Đăng	Tuân	369600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
342	0641010093	Lê Minh	Tuấn	1848000	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
343	0641010093	Lê Minh	Tuấn	1848000	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303300602
344	0641010093	Lê Minh	Tuấn	1848000	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
345	0641010111	Vũ Văn	Tuyên	1293600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
346	0641010111	Vũ Văn	Tuyên	1293600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
347	0641010111	Vũ Văn	Tuyên	1293600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
348	0641010103	Cao Văn	Việt	739200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
349	0641010103	Cao Văn	Việt	739200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
350	0641010155	Bùi Chí	Công	554400	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031103700601
351	0641010167	Nguyễn Văn	Đàn	369600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
352	0641010156	Lê Việt	Hùng	1570800	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
353	0641010156	Lê Việt	Hùng	1570800	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031103700601
354	0641010158	Nguyễn Văn	Long	554400	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
355	0641010158	Nguyễn Văn	Long	554400	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060704
356	0641010163	Nguyễn Thế	Phi	369600	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
357	0641010165	Ngô Xuân	Tài	2263800	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070601
358	0641010165	Ngô Xuân	Tài	2263800	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
359	0641010165	Ngô Xuân	Tài	2263800	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705

360	0641010165	Ngô Xuân	Tài	2263800	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303290702
361	0641010162	Nguyễn Trọng	Tài	1016400	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
362	0641010157	Đoàn Văn	Thiện	739200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070601
363	0641010157	Đoàn Văn	Thiện	739200	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
364	0641010160	Đỗ Chung	Thuận	1478400	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
365	0641010160	Đỗ Chung	Thuận	1478400	ĐH CNKT CK 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303560702
366	0641010189	Phạm Tuấn	Anh	970200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
367	0641010189	Phạm Tuấn	Anh	970200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
368	0641010176	Nguyễn Thành	Công	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
369	0641010200	Giáp Văn	Cương	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
370	0641010226	Trần Như	Cương	1386000	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
371	0641010226	Trần Như	Cương	1386000	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
372	0641010178	Nguyễn Quốc	Đạt	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
373	0641010233	Lê Đình	Điểm	2171400	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
374	0641010233	Lê Đình	Điểm	2171400	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
375	0641010233	Lê Đình	Điểm	2171400	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
376	0641010227	Nguỵ Văn	Đức	739200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
377	0641010227	Nguỵ Văn	Đức	739200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
378	0641010195	Trần Văn	Đức	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
379	0641010212	Ngô Đăng	Dương	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
380	0641010183	Lê Văn	Dương	1016400	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
381	0641010171	Hà Văn	Giang	2310000	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
382	0641010171	Hà Văn	Giang	2310000	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303560702
383	0641010171	Hà Văn	Giang	2310000	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
384	0641010187	Trần Văn	Hải	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
385	0641010239	Hà Duy	Hậu	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
386	0641010173	Lại Văn	Hiệu	1663200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
387	0641010173	Lại Văn	Hiệu	1663200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100702
388	0641010173	Lại Văn	Hiệu	1663200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
389	0641010205	Vi Văn	Hợp	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
390	0641010204	Hoàng Văn	Hưng	646800	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060704
391	0641010204	Hoàng Văn	Hưng	646800	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110702
392	0641010193	Nguyễn Văn	Hưng	1016400	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
393	0641010193	Nguyễn Văn	Hưng	1016400	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100702
394	0641010228	Đặng Đình	Ngọc	1755600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
395	0641010228	Đặng Đình	Ngọc	1755600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
396	0641010228	Đặng Đình	Ngọc	1755600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
397	0641010201	Nguyễn Tiến	Phát	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
398	0641010230	Nguyễn Đăng	Phước	1848000	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
399	0641010230	Nguyễn Đăng	Phước	1848000	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
400	0641010230	Nguyễn Đăng	Phước	1848000	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
401	0641010208	Nguyễn Thế	Sang	1509200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060704
402	0641010208	Nguyễn Thế	Sang	1509200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
403	0641010208	Nguyễn Thế	Sang	1509200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
404	0641010181	Nguyễn Thanh	Sơn	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501

405	0641010220	Tạ Khắc	Thân	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
406	0641010207	Bùi Văn	Thắng	1201200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
407	0641010207	Bùi Văn	Thắng	1201200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
408	0641010207	Bùi Văn	Thắng	1201200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
409	0641010186	Nguyễn Xuân	Thắng	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
410	0641010188	Ngô Văn	Thọ	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
411	0641010225	Nguyễn Văn	Tiến	1570800	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
412	0641010225	Nguyễn Văn	Tiến	1570800	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060704
413	0641010225	Nguyễn Văn	Tiến	1570800	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
414	0641010214	Mai Minh	Tiến	1570800	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
415	0641010214	Mai Minh	Tiến	1570800	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060704
416	0641010214	Mai Minh	Tiến	1570800	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
417	0641010202	Tống Văn	Tùng	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
418	0641010213	Nguyễn Văn	Tưởng	739200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
419	0641010213	Nguyễn Văn	Tưởng	739200	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
420	0641010249	Nguyễn Duy	Quỳnh	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
421	0641010241	Nguyễn Văn	Thứ	369600	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
422	0641010242	Đinh Bảo	Trung	308000	ĐH CNKT CK 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
423	0641010262	Phùng Vũ Bình	Định	369600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
424	0641010322	Phạm Văn	Dũng	1524600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
425	0641010322	Phạm Văn	Dũng	1524600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
426	0641010322	Phạm Văn	Dũng	1524600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
427	0641010259	Nguyễn Ngọc Ba	Duy	1986600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
428	0641010259	Nguyễn Ngọc Ba	Duy	1986600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
429	0641010259	Nguyễn Ngọc Ba	Duy	1986600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
430	0641010317	Dương Văn	Hải	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
431	0641010317	Dương Văn	Hải	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
432	0641010289	Nguyễn Thế	Hiếu	369600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
433	0641010325	Mông Văn	Hưởng	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
434	0641010325	Mông Văn	Hưởng	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
435	0641010316	Vũ Văn	Huy	970200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
436	0641010316	Vũ Văn	Huy	970200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
437	0641010297	Phạm Quang	Mạnh	2171400	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070601
438	0641010297	Phạm Quang	Mạnh	2171400	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
439	0641010297	Phạm Quang	Mạnh	2171400	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
440	0641010297	Phạm Quang	Mạnh	2171400	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
441	0641010297	Phạm Quang	Mạnh	2171400	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
442	0641010292	Phạm Quốc	Pháp	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
443	0641010292	Phạm Quốc	Pháp	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
444	0641010278	Dương Xuân	Quân	369600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
445	0641010256	Nguyễn Văn	Quyền	770000	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110702
446	0641010256	Nguyễn Văn	Quyền	770000	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050702
447	0641010304	Nguyễn Hoàng	Sáng	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
448	0641010304	Nguyễn Hoàng	Sáng	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
449	0641010268	Nguyễn Duy	Tân	924000	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070601

450	0641010268	Nguyễn Duy	Tân	924000	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
451	0641010268	Nguyễn Duy	Tân	924000	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903050702
452	0641010268	Nguyễn Duy	Tân	924000	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060703
453	0641010311	Hồ Đức	Thức	1386000	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
454	0641010311	Hồ Đức	Thức	1386000	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
455	0641010290	Phạm Văn	Tiến	369600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
456	0641010293	Phạm Xuân	Toàn	184800	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070601
457	0641010284	Nguyễn Thành	Trí	369600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
458	0641010328	Trần Thanh	Tùng	1293599	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070601
459	0641010328	Trần Thanh	Tùng	1293599	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
460	0641010328	Trần Thanh	Tùng	1293599	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
461	0641010328	Trần Thanh	Tùng	1293599	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060701
462	0641010272	Nguyễn Văn	Tùng	369600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
463	0641010294	Trần Văn	Tuyền	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
464	0641010294	Trần Văn	Tuyền	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
465	0641010344	Đặng Quốc	Bảo	1570800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103220701
466	0641010344	Đặng Quốc	Bảo	1570800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
467	0641010344	Đặng Quốc	Bảo	1570800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031550801
468	0641010352	Thái Văn	Cường	831600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
469	0641010352	Thái Văn	Cường	831600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100701
470	0641010340	Vũ Ngọc	Giang	785400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
471	0641010337	Nguyễn Văn	Minh	1570800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
472	0641010337	Nguyễn Văn	Minh	1570800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
473	0641010337	Nguyễn Văn	Minh	1570800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031550801
474	0641010330	Trần Văn	Quảng	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
475	0641010334	Ngô Văn	Quyền	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
476	0641010347	Nguyễn Minh	Tâm	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
477	0641010338	Phạm Bá	Thái	184800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
478	0641010339	Nguyễn Xuân	Thực	1463000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
479	0641010339	Nguyễn Xuân	Thực	1463000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031550801
480	0641010339	Nguyễn Xuân	Thực	1463000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760801
481	0641010349	Thái Biên	Thùy	1478400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
482	0641010349	Thái Biên	Thùy	1478400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303300602
483	0641010356	Nguyễn Thọ	Tiến	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
484	0641010348	Bùi Văn	Trọng	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
485	0641010357	Lương Văn	Tuấn	1386000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
486	0641010357	Lương Văn	Tuấn	1386000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
487	0641010332	Phạm Thế	Tuấn	1940400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
488	0641010332	Phạm Thế	Tuấn	1940400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303300602
489	0641010332	Phạm Thế	Tuấn	1940400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020701
490	0641010333	Nguyễn Thanh	Tùng	1108800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
491	0641010333	Nguyễn Thanh	Tùng	1108800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
492	0641010333	Nguyễn Thanh	Tùng	1108800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
493	0641010351	Phạm Quang	Tuyền	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
494	0641010360	Trần Thế	Văn	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501

495	0641010345	Tạ Văn	Vương	492800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070601
496	0641010345	Tạ Văn	Vương	492800	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
497	0641010422	Quản Văn	Lập	1278200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
498	0641010422	Quản Văn	Lập	1278200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
499	0641010422	Quản Văn	Lập	1278200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
500	0641010421	Trần Cao	Long	369600	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
501	0641010424	Huỳnh Ngọc	Vũ	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
502	0641010424	Huỳnh Ngọc	Vũ	739200	ĐH CNKT CK 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
503	0641010419	Nguyễn Thái	Bình	739200	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
504	0641010419	Nguyễn Thái	Bình	739200	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
505	0641010415	Nguyễn Cao	Cường	554400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070601
506	0641010415	Nguyễn Cao	Cường	554400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
507	0641010402	Phạm Văn	Đảng	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
508	0641010403	Lê Viết	Định	739200	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
509	0641010403	Lê Viết	Định	739200	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
510	0641010423	Dương Chu	Đức	1016400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
511	0641010406	Nguyễn Văn	Dương	1016400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
512	0641010411	Lương Văn	Duy	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
513	0641010376	Phạm Văn	Duy	924000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
514	0641010376	Phạm Văn	Duy	924000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760802
515	0641010380	Phạm Văn	Hà	739200	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
516	0641010380	Phạm Văn	Hà	739200	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
517	0641010397	Trần Sơn	Hải	1386000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
518	0641010397	Trần Sơn	Hải	1386000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
519	0641010404	Nguyễn Thế	Hanh	1617000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
520	0641010404	Nguyễn Thế	Hanh	1617000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
521	0641010363	Đỗ Huy	Hạnh	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
522	0641010396	Trần Văn	Hậu	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
523	0641010392	Vũ Văn	Hiệp	1524600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
524	0641010392	Vũ Văn	Hiệp	1524600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
525	0641010392	Vũ Văn	Hiệp	1524600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
526	0641010405	Phan Văn	Hiếu	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
527	0641010370	Lê Văn	Hòa	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
528	0641010377	Nguyễn Thanh	Hùng	1386000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
529	0641010377	Nguyễn Thanh	Hùng	1386000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103080601
530	0641010432	Nguyễn Quang	Huy	1155000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
531	0641010432	Nguyễn Quang	Huy	1155000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
532	0641010433	Lương Ngọc	Khá	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
533	0641010388	Nguyễn Ngọc	Lân	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
534	0641010395	Mai Văn	Long	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
535	0641010364	Đinh Văn	Nhật	1478400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
536	0641010364	Đinh Văn	Nhật	1478400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303290702
537	0641010371	Lê Văn	Nhuận	831600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
538	0641010371	Lê Văn	Nhuận	831600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
539	0641010418	Dương Văn	Nội	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501

540	0641010361	Trần Thế	Phương	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
541	0641010401	Phạm Xuân	Quang	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
542	0641010368	Nguyễn Ngọc	Quang	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
543	0641010412	Lê Thạc	Thắng	739200	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
544	0641010412	Lê Thạc	Thắng	739200	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
545	0641010386	Phạm Trung	Thao	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
546	0641010384	Phạm Trung	Thuận	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031310801
547	0641010420	Nguyễn Hữu	Trình	1478400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
548	0641010420	Nguyễn Hữu	Trình	1478400	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303290702
549	0641010398	Nguyễn Văn	Trọng	924000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
550	0641010398	Nguyễn Văn	Trọng	924000	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760801
551	0641010414	Nguyễn Trọng	Tuyển	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
552	0641010367	Trần Quốc	Việt	369600	ĐH CNKT CK 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
553	0641020007	Phùng Văn Tuấn	Anh	600600	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
554	0641020021	Nguyễn Đức	Hưng	1016400	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203020702
555	0641020021	Nguyễn Đức	Hưng	1016400	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
556	0641020024	Hà Văn	Thường	1755600	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
557	0641020024	Hà Văn	Thường	1755600	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
558	0641020024	Hà Văn	Thường	1755600	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
559	0641020077	Trần Đình	Bắc	1339800	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
560	0641020077	Trần Đình	Bắc	1339800	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670702
561	0641020077	Trần Đình	Bắc	1339800	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903060706
562	0641020081	Trần Xuân	Bách	184800	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903060703
563	0641020029	Đào Xuân	Cường	600600	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
564	0641020027	Nguyễn Văn	Đoàn	600600	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
565	0641020053	Phạm Văn	Giang	1201200	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020702
566	0641020053	Phạm Văn	Giang	1201200	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103200701
567	0641020025	Nguyễn Văn	Luân	2032800	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903070602
568	0641020025	Nguyễn Văn	Luân	2032800	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
569	0641020025	Nguyễn Văn	Luân	2032800	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903060701
570	0641020025	Nguyễn Văn	Luân	2032800	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303290702
571	0641020039	Nguyễn Duy	Nhất	1663200	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670702
572	0641020039	Nguyễn Duy	Nhất	1663200	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
573	0641020039	Nguyễn Duy	Nhất	1663200	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
574	0641020040	Nguyễn Bỉnh	Quý	1293600	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303300602
575	0641020040	Nguyễn Bỉnh	Quý	1293600	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903060705
576	0641020055	Đặng Văn	Thanh	1108800	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303560702
577	0641020063	La Anh	Thế	2171400	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
578	0641020063	La Anh	Thế	2171400	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
579	0641020063	La Anh	Thế	2171400	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003110701
580	0641020063	La Anh	Thế	2171400	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
581	0641020074	Trịnh Văn	Tú	600600	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031550801
582	0641020042	Nguyễn Văn	Tú	1478400	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903070602
583	0641020042	Nguyễn Văn	Tú	1478400	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903060705
584	0641020042	Nguyễn Văn	Tú	1478400	ĐH CN CĐT 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303290702

585	0641020090	Phạm Thế	Anh	600600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020702
586	0641020111	Đặng Văn	Cảnh	1155000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020701
587	0641020111	Đặng Văn	Cảnh	1155000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670702
588	0641020102	Trần Văn	Chuyền	554400	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
589	0641020136	Nguyễn Văn	Dũng	723800	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903070602
590	0641020136	Nguyễn Văn	Dũng	723800	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030503290701
591	0641020086	Hoàng Văn	Được	1016400	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100701
592	0641020086	Hoàng Văn	Được	1016400	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
593	0641020148	Trần Minh	Giang	554400	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
594	0641020105	Nguyễn Văn	Hậu	369600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703190701
595	0641020091	Nguyễn Văn	Hiển	369600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903070602
596	0641020091	Nguyễn Văn	Hiển	369600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903060705
597	0641020114	Vũ Văn	Hội	554400	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670702
598	0641020131	Nguyễn Văn	Hưởng	1108800	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303290702
599	0641020134	Tống Văn	Linh	1416800	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303300601
600	0641020134	Tống Văn	Linh	1416800	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003140701
601	0641020144	Nguyễn Văn	Luận	600600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020702
602	0641020089	Phùng Xuân	Lương	770000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203010702
603	0641020154	Hoàng Ngọc	Lượng	1155000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
604	0641020154	Hoàng Ngọc	Lượng	1155000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
605	0641020092	Lê Văn	Lưu	1016400	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003110701
606	0641020092	Lê Văn	Lưu	1016400	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
607	0641020108	Phạm Văn	Sáng	924000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703190701
608	0641020108	Phạm Văn	Sáng	924000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
609	0641020126	Nguyễn Hải	Sơn	1755600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020701
610	0641020126	Nguyễn Hải	Sơn	1755600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
611	0641020126	Nguyễn Hải	Sơn	1755600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
612	0641020128	Đỗ Văn	Sơn	554400	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
613	0641020106	Trần Xuân	Tài	600600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020701
614	0641020123	Nguyễn Công	Thành	554400	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
615	0641020099	Dương Văn	Thiện	554400	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
616	0641020145	Đoàn Văn	Thường	1108800	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140313031430801
617	0641020113	Đỗ Văn	Tiến	1155000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
618	0641020113	Đỗ Văn	Tiến	1155000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
619	0641020110	Trần Quí	Trà	600600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
620	0641020103	Nguyễn Đức	Trọng	369600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703190701
621	0641020097	Ngô Văn	Tùng	1155000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020701
622	0641020097	Ngô Văn	Tùng	1155000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703190701
623	0641020097	Ngô Văn	Tùng	1155000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903060705
624	0641020141	Đàm Quang	Tùng	1524600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100702
625	0641020141	Đàm Quang	Tùng	1524600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003110702
626	0641020141	Đàm Quang	Tùng	1524600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031550801
627	0641020142	Trần Văn	Tuyền	554400	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
628	0641020182	Nguyễn Đức	Mạnh	1016400	ĐH CNKT CK CLC1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí chất lượng cao	14031003100702
629	0641020182	Nguyễn Đức	Mạnh	1016400	ĐH CNKT CK CLC1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí chất lượng cao	140301031760802

630	0641020160	Phạm Văn	Căn	554400	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
631	0641020159	Phạm Văn	Nam	1463000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020701
632	0641020159	Phạm Văn	Nam	1463000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
633	0641020159	Phạm Văn	Nam	1463000	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003140701
634	0641020155	Nguyễn Ngọc	Tuấn	970200	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103200701
635	0641020155	Nguyễn Ngọc	Tuấn	970200	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703190701
636	0641020162	Đỗ Hồng	Tuyên	600600	ĐH CN CĐT 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020702
637	0641020188	Lại Thế	Chuyền	462000	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100701
638	0641020210	Nguyễn Văn	Duy	554400	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
639	0641020222	Nguyễn Văn	Giang	184800	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903070602
640	0641020170	Vũ Thế	Hiển	1108800	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303290705
641	0641020179	Lê Văn	Hiệp	600600	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
642	0641020226	Hoàng Ngọc	Long	1139600	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020701
643	0641020226	Hoàng Ngọc	Long	1139600	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003130701
644	0641020219	Nguyễn Đức	Mạnh	1201200	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
645	0641020219	Nguyễn Đức	Mạnh	1201200	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
646	0641020199	Hắc Ngọc	Nhi	554400	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
647	0641020243	Nguyễn Khắc	Phương	1062600	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020701
648	0641020243	Nguyễn Khắc	Phương	1062600	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203020701
649	0641020178	Hà Đình	Tâm	462000	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203020701
650	0641020235	Đinh Văn	Thăng	785400	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903070602
651	0641020235	Đinh Văn	Thăng	785400	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020701
652	0641020215	Nguyễn Văn	Thanh	600600	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
653	0641020221	Nguyễn Văn	Tiến	1663200	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303300602
654	0641020221	Nguyễn Văn	Tiến	1663200	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
655	0641020234	Trần Minh	Tiến	600600	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020701
656	0641020241	Phạm Quang	Trung	1663200	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303550601
657	0641020241	Phạm Quang	Trung	1663200	ĐH CN CĐT 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
658	0641030015	Trần Xuân	Cường	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
659	0641030043	Đinh Khắc	Đạt	1232000	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
660	0641030043	Đinh Khắc	Đạt	1232000	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903040701
661	0641030043	Đinh Khắc	Đạt	1232000	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203050701
662	0641030043	Đinh Khắc	Đạt	1232000	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
663	0641030044	Phạm Văn	Dũng	1524600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
664	0641030044	Phạm Văn	Dũng	1524600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
665	0641030044	Phạm Văn	Dũng	1524600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
666	0641030029	Thẩm Anh	Dũng	184800	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
667	0641030035	Trần Văn	Hậu	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
668	0641030049	Nguyễn Quang	Huy	739200	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
669	0641030049	Nguyễn Quang	Huy	739200	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031310801
670	0641030014	Lê	Huy	2032800	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
671	0641030014	Lê	Huy	2032800	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030703060701
672	0641030014	Lê	Huy	2032800	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031760802
673	0641030014	Lê	Huy	2032800	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
674	0641030008	Nguyễn Quang	Huy	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030703060701

675	0641030026	Phùng Văn	Khôi	1062600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
676	0641030026	Phùng Văn	Khôi	1062600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203020702
677	0641030032	Nguyễn Ngọc	Lâm	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
678	0641030010	Hoàng Đức	Lý	2633400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
679	0641030010	Hoàng Đức	Lý	2633400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
680	0641030010	Hoàng Đức	Lý	2633400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030703060701
681	0641030010	Hoàng Đức	Lý	2633400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
682	0641030010	Hoàng Đức	Lý	2633400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
683	0641030024	Vương Đình	Nghĩa	2171400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
684	0641030024	Vương Đình	Nghĩa	2171400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
685	0641030024	Vương Đình	Nghĩa	2171400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031100802
686	0641030024	Vương Đình	Nghĩa	2171400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
687	0641030012	Nguyễn Văn	Thái	1108800	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
688	0641030012	Nguyễn Văn	Thái	1108800	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
689	0641030030	Nguyễn Văn	Thanh	1663200	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
690	0641030030	Nguyễn Văn	Thanh	1663200	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
691	0641030030	Nguyễn Văn	Thanh	1663200	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
692	0641030030	Nguyễn Văn	Thanh	1663200	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
693	0641030013	Đinh Duy	Thành	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
694	0641030013	Đinh Duy	Thành	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
695	0641030013	Đinh Duy	Thành	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
696	0641030013	Đinh Duy	Thành	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
697	0641030023	Nguyễn Quốc	Trọng	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
698	0641030011	Nguyễn Kim	Tuấn	184800	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
699	0641030001	Dương Tiến	Mạnh	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
700	0641020196	Phan Văn	Thành	1016400	ĐH Kỹ thuật phần mềm Chất lượng Cao 1	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14031003020702
701	0641020196	Phan Văn	Thành	1016400	ĐH Kỹ thuật phần mềm Chất lượng Cao 1	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	140305031560801
702	0641030084	Phạm Văn	Điển	1555400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030503290701
703	0641030084	Phạm Văn	Điển	1555400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701
704	0641030084	Phạm Văn	Điển	1555400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
705	0641030077	Lê Văn	Điệp	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
706	0641030063	Hoàng Mạnh	Dũng	2186800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203010701
707	0641030063	Hoàng Mạnh	Dũng	2186800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203050702
708	0641030063	Hoàng Mạnh	Dũng	2186800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303290705
709	0641030052	Đào Xuân	Hoàn	739200	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903060705
710	0641030052	Đào Xuân	Hoàn	739200	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
711	0641030082	Phùng Minh	Hoàng	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240702
712	0641030070	Nguyễn Đình	Huy	184800	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903050702
713	0641030079	Nguyễn Trung	Kiên	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
714	0641030073	Vũ Văn	Nam	1524600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
715	0641030073	Vũ Văn	Nam	1524600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240704
716	0641030073	Vũ Văn	Nam	1524600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
717	0641030083	Đỗ Huy	Quí	600600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580802
718	0641030059	Phùng Trần	Quyền	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
719	0641030074	Vũ Thủy	Thọ	2094400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903030702

720	0641030074	Vũ Thủy	Thọ	2094400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903040702
721	0641030074	Vũ Thủy	Thọ	2094400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
722	0641030074	Vũ Thủy	Thọ	2094400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203050701
723	0641030074	Vũ Thủy	Thọ	2094400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
724	0641030074	Vũ Thủy	Thọ	2094400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
725	0641030062	Hoàng Văn	Tiến	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
726	0641030065	Chu Đức	Việt	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
727	0641030112	Khổng Tuấn	Anh	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
728	0641030112	Khổng Tuấn	Anh	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
729	0641030089	Phạm Tuấn	Anh	739200	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
730	0641030089	Phạm Tuấn	Anh	739200	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
731	0641030089	Phạm Tuấn	Anh	739200	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903050702
732	0641030147	Lê Doãn	Bằng	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240702
733	0641030152	Đặng Tiến	Bình	677600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
734	0641030152	Đặng Tiến	Bình	677600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
735	0641030096	Trần Minh	Công	308000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
736	0641030095	Lê Văn	Đại	970200	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
737	0641030095	Lê Văn	Đại	970200	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
738	0641030143	Nguyễn Văn	Dong	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
739	0641030145	Nguyễn Văn	Đức	1108800	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303290701
740	0641030118	Nguyễn Tuấn	Dũng	1524600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
741	0641030118	Nguyễn Tuấn	Dũng	1524600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
742	0641030118	Nguyễn Tuấn	Dũng	1524600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
743	0641030158	Phạm Minh	Dương	2618000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
744	0641030158	Phạm Minh	Dương	2618000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103200701
745	0641030158	Phạm Minh	Dương	2618000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080703
746	0641030158	Phạm Minh	Dương	2618000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
747	0641030091	Đỗ Đức	Hạnh	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
748	0641030111	Chu Minh	Hưng	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240702
749	0641030134	Nguyễn Văn	Linh	924000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
750	0641030134	Nguyễn Văn	Linh	924000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030703060701
751	0641030133	Nguyễn Quang	Long	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240702
752	0641030123	Nguyễn Văn	Lưu	785400	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903060703
753	0641030123	Nguyễn Văn	Lưu	785400	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580802
754	0641030129	Trần Đại	Nghĩa	1016400	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
755	0641030129	Trần Đại	Nghĩa	1016400	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903060702
756	0641030129	Trần Đại	Nghĩa	1016400	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203020701
757	0641030155	Nguyễn Văn	Nguyên	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
758	0641030106	Trương Ngọc	Quân	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
759	0641030119	Nguyễn Huy	Quyền	1155000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
760	0641030119	Nguyễn Huy	Quyền	1155000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
761	0641030119	Nguyễn Huy	Quyền	1155000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
762	0641030154	Nguyễn Văn	Quỳnh	1832600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
763	0641030154	Nguyễn Văn	Quỳnh	1832600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240704
764	0641030154	Nguyễn Văn	Quỳnh	1832600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080703

765	0641030154	Nguyễn Văn	Quỳnh	1832600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
766	0641030107	Nguyễn Xuân	Thắng	308000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
767	0641030149	Nguyễn Văn	Thắng	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
768	0641030117	Đặng Tiến	Thành	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
769	0641030102	Bùi Văn	Thao	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
770	0641030156	Bùi Thanh	Thạo	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
771	0641030151	Phạm Phú	Thích	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
772	0641030088	Phan Anh	Tuấn	1339800	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
773	0641030088	Phan Anh	Tuấn	1339800	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
774	0641030088	Phan Anh	Tuấn	1339800	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903050701
775	0641030088	Phan Anh	Tuấn	1339800	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903060706
776	0641030110	Nguyễn Anh	Tùng	1108800	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
777	0641030110	Nguyễn Anh	Tùng	1108800	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
778	0641030158	Phạm Minh	Dương	2618000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
779	0641030159	Chu Văn	Hiệp	308000	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
780	0641030166	Ngô Văn	Lương	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
781	0641030177	Nguyễn Văn	Biển	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
782	0641030197	Lê Văn	Cường	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
783	0641030197	Lê Văn	Cường	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
784	0641030170	Ninh Quý	Dậu	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
785	0641030189	Trần Duy	Định	1478400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303300601
786	0641030189	Trần Duy	Định	1478400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
787	0641030228	Phạm Văn	Doãn	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
788	0641030238	Phạm Minh	Đức	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240702
789	0641030238	Phạm Minh	Đức	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903050702
790	0641030169	Đỗ Trung	Đức	600600	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
791	0641030184	Bùi Ngọc	Hồi	1570800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
792	0641030184	Bùi Ngọc	Hồi	1570800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103200701
793	0641030184	Bùi Ngọc	Hồi	1570800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
794	0641030241	Nguyễn Văn	Hưng	184800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
795	0641030205	Lê Văn	Lợi	184800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903050702
796	0641030230	Traanf Văn	Mạnh	970200	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
797	0641030230	Traanf Văn	Mạnh	970200	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
798	0641030167	Nguyễn Hồng	Phong	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
799	0641030172	Dương Văn	Phúc	862400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
800	0641030172	Dương Văn	Phúc	862400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
801	0641030172	Dương Văn	Phúc	862400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
802	0641030192	Mai Tiến	Quốc	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
803	0641030233	Bùi Hữu	Quyền	1155000	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
804	0641030233	Bùi Hữu	Quyền	1155000	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
805	0641030233	Bùi Hữu	Quyền	1155000	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903050701
806	0641030207	Nguyễn Văn	Thức	970200	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
807	0641030207	Nguyễn Văn	Thức	970200	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
808	0641030229	Nguyễn Sỹ	Tiến	2402400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
809	0641030229	Nguyễn Sỹ	Tiến	2402400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903060702

810	0641030229	Nguyễn Sỹ	Tiến	2402400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303290705
811	0641030229	Nguyễn Sỹ	Tiến	2402400	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203090601
812	0641030204	Vũ Minh	Tiến	184800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
813	0641030211	Nguyễn Văn	Tiến	308000	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080703
814	0641030224	Đoàn Huy	Toại	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
815	0641030224	Đoàn Huy	Toại	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
816	0641030224	Đoàn Huy	Toại	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
817	0641030175	Vũ Đức	Toàn	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
818	0641030201	Trương Văn	Toản	2032800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
819	0641030201	Trương Văn	Toản	2032800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103200701
820	0641030201	Trương Văn	Toản	2032800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
821	0641030201	Trương Văn	Toản	2032800	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110702
822	0641030187	Giáp Thế	Vinh	1155000	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
823	0641030187	Giáp Thế	Vinh	1155000	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
824	0641030187	Giáp Thế	Vinh	1155000	ĐH CNKT ÔTÔ 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
825	0641030259	Vũ Văn	Cao	1108800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303550601
826	0641030262	Đỗ Mạnh	Chiến	1416800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
827	0641030262	Đỗ Mạnh	Chiến	1416800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240704
828	0641030262	Đỗ Mạnh	Chiến	1416800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
829	0641030262	Đỗ Mạnh	Chiến	1416800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
830	0641030288	Phan Hữu	Cường	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
831	0641030288	Phan Hữu	Cường	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
832	0641030251	Lê Tiến	Dũng	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
833	0641030251	Lê Tiến	Dũng	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031760803
834	0641030251	Lê Tiến	Dũng	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
835	0641030253	Lê Hồng	Dương	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
836	0641030303	Trần Huy	Hoàng	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
837	0641030286	Phạm Phi	Hùng	1478400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240702
838	0641030286	Phạm Phi	Hùng	1478400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303550601
839	0641030272	Đậu Đức	Hường	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
840	0641030279	Hà Thọ	Huy	1047200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
841	0641030279	Hà Thọ	Huy	1047200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203050701
842	0641030279	Hà Thọ	Huy	1047200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
843	0641030250	Nguyễn Phú	Nam	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
844	0641030250	Nguyễn Phú	Nam	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
845	0641030267	Nguyễn Văn	Ngà	970200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
846	0641030267	Nguyễn Văn	Ngà	970200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
847	0641030267	Nguyễn Văn	Ngà	970200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903060702
848	0641030277	Bùi Văn	Phong	308000	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
849	0641030289	Hoàng Mai	Phương	1663200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303290701
850	0641030289	Hoàng Mai	Phương	1663200	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
851	0641030258	Lê Văn	Quý	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
852	0641030304	Nguyễn Văn	Sơn	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
853	0641030304	Nguyễn Văn	Sơn	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
854	0641030304	Nguyễn Văn	Sơn	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031760802

855	0641030294	Dương Văn	Tấn	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
856	0641030254	Nguyễn Thủ	Thông	184800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
857	0641030305	Hoàng Tuấn	Anh	462000	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203020702
858	0641030323	Đoàn Trọng	Đạt	3372600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
859	0641030323	Đoàn Trọng	Đạt	3372600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103480702
860	0641030323	Đoàn Trọng	Đạt	3372600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903050701
861	0641030323	Đoàn Trọng	Đạt	3372600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031760803
862	0641030323	Đoàn Trọng	Đạt	3372600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303550601
863	0641030323	Đoàn Trọng	Đạt	3372600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
864	0641030353	Vũ Văn	Hưng	492800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
865	0641030353	Vũ Văn	Hưng	492800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080703
866	0641030355	Trần Văn	Kiên	2433200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203010702
867	0641030355	Trần Văn	Kiên	2433200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031760803
868	0641030355	Trần Văn	Kiên	2433200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303550601
869	0641030310	Bùi Ngọc	Quyết	924000	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
870	0641030310	Bùi Ngọc	Quyết	924000	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031760802
871	0641030304	Nguyễn Văn	Sơn	1709400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903050701
872	0641030308	Lê Thanh	Tâm	184800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
873	0641030322	Phạm Văn	Thắng	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
874	0641030322	Phạm Văn	Thắng	554400	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903050701
875	0641030329	Bùi Minh	Tiến	2756600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
876	0641030329	Bùi Minh	Tiến	2756600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
877	0641030329	Bùi Minh	Tiến	2756600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
878	0641030329	Bùi Minh	Tiến	2756600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303560702
879	0641030329	Bùi Minh	Tiến	2756600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303410601
880	0641030354	Bùi Xuân	Trường	1463000	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
881	0641030354	Bùi Xuân	Trường	1463000	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103200701
882	0641030354	Bùi Xuân	Trường	1463000	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
883	0641030354	Bùi Xuân	Trường	1463000	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
884	0641030328	Nguyễn Đức	Trưởng	1108800	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303550601
885	0641030352	Nguyễn Công	Tuấn	369600	ĐH CNKT ÔTÔ 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240702
886	0641040019	Nguyễn Việt	Anh	554400	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
887	0641040025	Trần Văn	Ba	1663200	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
888	0641040025	Trần Văn	Ba	1663200	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290705
889	0641040002	Ngô Văn	Bắc	184800	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
890	0641040015	Đỗ Văn	Biên	184800	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
891	0641040032	Nguyễn Xuân	Cải	1293600	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
892	0641040032	Nguyễn Xuân	Cải	1293600	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303300602
893	0641040053	Nguyễn Duy	Chiến	2310000	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
894	0641040053	Nguyễn Duy	Chiến	2310000	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060702
895	0641040053	Nguyễn Duy	Chiến	2310000	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203020701
896	0641040053	Nguyễn Duy	Chiến	2310000	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290705
897	0641040029	Đoàn Quang	Cường	554400	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
898	0641040020	Nguyễn Quý	Dậu	554400	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
899	0641040003	Trịnh Hoàng	Dũng	924000	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602

900	0641040003	Trịnh Hoàng	Dũng	924000	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
901	0641040003	Trịnh Hoàng	Dũng	924000	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060702
902	0641040033	Ngô Văn	Dũng	184800	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
903	0641040058	Nguyễn Tiến	Dương	1663200	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
904	0641040058	Nguyễn Tiến	Dương	1663200	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290705
905	0641040054	Nguyễn Ngọc	Hà	184800	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
906	0641040024	Nguyễn Quang	Huy	308000	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
907	0641040052	Vũ Văn	Linh	184800	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060702
908	0641040059	Nguyễn Quốc	Quy	1878800	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
909	0641040059	Nguyễn Quốc	Quy	1878800	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
910	0641040059	Nguyễn Quốc	Quy	1878800	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203010701
911	0641040014	Hồ Xuân	Sơn	2448600	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480701
912	0641040014	Hồ Xuân	Sơn	2448600	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
913	0641040014	Hồ Xuân	Sơn	2448600	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
914	0641040014	Hồ Xuân	Sơn	2448600	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
915	0641040061	Đàm Trung	Thành	554400	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
916	0641040007	Hoàng Văn	Thành	554400	ĐH CNKT Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
917	0641040082	Lưu Quang	Chiến	1047200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
918	0641040082	Lưu Quang	Chiến	1047200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
919	0641040082	Lưu Quang	Chiến	1047200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
920	0641040088	Nguyễn Văn	Chung	739200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
921	0641040083	Trần Văn	Điệp	2679600	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703680601
922	0641040083	Trần Văn	Điệp	2679600	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
923	0641040083	Trần Văn	Điệp	2679600	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003020702
924	0641040083	Trần Văn	Điệp	2679600	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303560701
925	0641040079	Đinh Văn	Đông	1848000	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
926	0641040079	Đinh Văn	Đông	1848000	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
927	0641040079	Đinh Văn	Đông	1848000	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290701
928	0641040075	Nguyễn Năng	Đức	2279200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480702
929	0641040075	Nguyễn Năng	Đức	2279200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
930	0641040075	Nguyễn Năng	Đức	2279200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
931	0641040075	Nguyễn Năng	Đức	2279200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203050701
932	0641040075	Nguyễn Năng	Đức	2279200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
933	0641040085	Lê Mạnh	Hùng	1524599	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
934	0641040085	Lê Mạnh	Hùng	1524599	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
935	0641040078	Lê Văn	Hưng	924000	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
936	0641040078	Lê Văn	Hưng	924000	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
937	0641040081	Lê Sơn	Phú	308000	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
938	0641040086	Khổng Ngọc	Trường	862400	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
939	0641040086	Khổng Ngọc	Trường	862400	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
940	0641040095	Đỗ Tuấn	Anh	184800	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
941	0641040093	Tô Đăng	Dẹt	184800	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
942	0641040094	Lê Tiến	Hào	739200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
943	0641040133	Nguyễn Văn	Hội	1416800	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
944	0641040133	Nguyễn Văn	Hội	1416800	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702

945	0641040133	Nguyễn Văn	Hội	1416800	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330602
946	0641040102	Nguyễn Đức	Hợp	554400	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
947	0641040112	Nguyễn Hữu	Hưởng	739200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
948	0641040116	Nguyễn Nhật	Long	1971200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
949	0641040116	Nguyễn Nhật	Long	1971200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060704
950	0641040116	Nguyễn Nhật	Long	1971200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
951	0641040116	Nguyễn Nhật	Long	1971200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
952	0641040116	Nguyễn Nhật	Long	1971200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330602
953	0641040105	Trần Văn	Nam	739200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060705
954	0641040105	Trần Văn	Nam	739200	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330602
955	0641040097	Mai Xuân	Nhàn	2525600	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
956	0641040097	Mai Xuân	Nhàn	2525600	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290702
957	0641040097	Mai Xuân	Nhàn	2525600	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303560701
958	0641040091	Nguyễn Hữu	Thành	924000	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480702
959	0641040091	Nguyễn Hữu	Thành	924000	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
960	0641040119	Nguyễn Thanh	Tùng	1971199	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
961	0641040119	Nguyễn Thanh	Tùng	1971199	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
962	0641040119	Nguyễn Thanh	Tùng	1971199	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290702
963	0641040113	Phạm Công	Vũ	184800	ĐH CNKT Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
964	0641040201	Vũ Ngọc	Bình	739200	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
965	0641040201	Vũ Ngọc	Bình	739200	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
966	0641040150	Nguyễn Như	Đạt	1293600	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703680601
967	0641040150	Nguyễn Như	Đạt	1293600	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
968	0641040209	Lê Văn	Diễn	554400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
969	0641040153	Nguyễn Tiến	Định	924000	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
970	0641040153	Nguyễn Tiến	Định	924000	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903050701
971	0641040153	Nguyễn Tiến	Định	924000	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
972	0641040187	Hoàng Thị Thu	Hoài	739200	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
973	0641040187	Hoàng Thị Thu	Hoài	739200	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
974	0641040147	Hoàng Văn	Hùng	2864400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703680601
975	0641040147	Hoàng Văn	Hùng	2864400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203020701
976	0641040147	Hoàng Văn	Hùng	2864400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290702
977	0641040147	Hoàng Văn	Hùng	2864400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
978	0641040160	Đỗ Văn	Huy	554400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
979	0641040191	Phạm Tuấn	Khanh	308000	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003080704
980	0641040189	Nguyễn Văn	Khánh	1386000	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480701
981	0641040189	Nguyễn Văn	Khánh	1386000	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
982	0641040189	Nguyễn Văn	Khánh	1386000	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003020702
983	0641040176	Nguyễn Trung	Kiên	184800	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
984	0641040205	Thạch Văn	Nghiêm	1047200	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
985	0641040205	Thạch Văn	Nghiêm	1047200	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
986	0641040205	Thạch Văn	Nghiêm	1047200	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003080701
987	0641040183	Mẫn Đình	Ngữ	1093400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140303031380802
988	0641040183	Mẫn Đình	Ngữ	1093400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
989	0641040200	Vũ Hải	Quyết	554400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601

990	0641040182	Lê Đăng	Sơn	1478400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
991	0641040182	Lê Đăng	Sơn	1478400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903050701
992	0641040182	Lê Đăng	Sơn	1478400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
993	0641040159	Đỗ Ngọc	Tài	492800	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
994	0641040159	Đỗ Ngọc	Tài	492800	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003080704
995	0641040161	Dương Xuân	Thành	554400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
996	0641040158	Bùi Văn	Tới	554400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
997	0641040181	Nguyễn Thành	Tuấn	1155000	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
998	0641040181	Nguyễn Thành	Tuấn	1155000	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
999	0641040188	Nguyễn Hữu	Tùng	1155000	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
1000	0641040188	Nguyễn Hữu	Tùng	1155000	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
1001	0641040172	Đào Anh	Văn	1709400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303300601
1002	0641040172	Đào Anh	Văn	1709400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
1003	0641040203	Hoàng Quốc	Việt	554400	ĐH CNKT Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703680601
1004	0641040237	Vũ Ngọc	Duy	1108800	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031304531301
1005	0641040232	Hà Văn	Mạnh	1155000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
1006	0641040232	Hà Văn	Mạnh	1155000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
1007	0641040222	Nguyễn Văn	Quyền	2156000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
1008	0641040222	Nguyễn Văn	Quyền	2156000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
1009	0641040222	Nguyễn Văn	Quyền	2156000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
1010	0641040222	Nguyễn Văn	Quyền	2156000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
1011	0641040222	Nguyễn Văn	Quyền	2156000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
1012	0641040226	Hoàng Minh	Thắng	1232000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480702
1013	0641040226	Hoàng Minh	Thắng	1232000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
1014	0641040226	Hoàng Minh	Thắng	1232000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
1015	0641040217	Lưu Mạnh	Tuấn	184800	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903050702
1016	0641040268	Lê Văn	Giang	1201200	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
1017	0641040268	Lê Văn	Giang	1201200	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203020702
1018	0641040268	Lê Văn	Giang	1201200	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
1019	0641040275	Hoàng Quốc	Hiệp	1293600	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
1020	0641040275	Hoàng Quốc	Hiệp	1293600	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
1021	0641040254	Trần Văn	Hùng	554400	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330602
1022	0641040267	Trương Anh	Linh	1108800	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303560701
1023	0641040282	Nguyễn Đức	Minh	3003000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703680601
1024	0641040282	Nguyễn Đức	Minh	3003000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
1025	0641040282	Nguyễn Đức	Minh	3003000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303560702
1026	0641040282	Nguyễn Đức	Minh	3003000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
1027	0641040245	Ngô Đức	Nhuận	554400	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
1028	0641040244	Nguyễn Văn	Quang	554400	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
1029	0641040277	Nguyễn Văn	Quý	1108800	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303550601
1030	0641040243	Trần Văn	Thao	924000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
1031	0641040243	Trần Văn	Thao	924000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
1032	0641040243	Trần Văn	Thao	924000	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903050702
1033	0641040266	Nguyễn Văn	Trãi	554400	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
1034	0641040239	Trần Đình	Vũ	554400	ĐH CNKT Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330602

1035	0641040300	Lưu Văn	Đồng	369600	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480701
1036	0641040309	Trần Văn	Hải	554400	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
1037	0641040355	Phạm Đăng	Hào	2772000	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303300602
1038	0641040355	Phạm Đăng	Hào	2772000	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
1039	0641040355	Phạm Đăng	Hào	2772000	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290705
1040	0641040293	Nguyễn Văn	Hòa	554400	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
1041	0641040285	Trần Nguyên	Hoàn	2263800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703680601
1042	0641040285	Trần Nguyên	Hoàn	2263800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480701
1043	0641040285	Trần Nguyên	Hoàn	2263800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
1044	0641040285	Trần Nguyên	Hoàn	2263800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330602
1045	0641040357	Tạ Việt	Hùng	369600	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
1046	0641040357	Tạ Việt	Hùng	369600	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060703
1047	0641040411	Thân Văn	Hùng	1108800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703680601
1048	0641040411	Thân Văn	Hùng	1108800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
1049	0641040362	Vũ Xuân	Hùng	739200	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
1050	0641040362	Vũ Xuân	Hùng	739200	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
1051	0641040316	Nguyễn Văn	Hưng	1663200	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303300601
1052	0641040316	Nguyễn Văn	Hưng	1663200	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
1053	0641040358	Nguyễn Văn	Hữu	1925000	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
1054	0641040358	Nguyễn Văn	Hữu	1925000	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480702
1055	0641040358	Nguyễn Văn	Hữu	1925000	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
1056	0641040358	Nguyễn Văn	Hữu	1925000	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003080704
1057	0641040358	Nguyễn Văn	Hữu	1925000	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203020701
1058	0641040298	Trịnh Xuân	Huy	184800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
1059	0641040354	Phạm Tiến	Linh	739200	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703580601
1060	0641040290	Hoàng Đình	Quang	184800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060703
1061	0641040352	Bùi Sỹ	Quang	1108800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303550601
1062	0641040387	Lê Duy	Quốc	1663200	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
1063	0641040387	Lê Duy	Quốc	1663200	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290701
1064	0641040384	Hoàng Văn	Thiện	184800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
1065	0641040286	Thiều Tuấn	Tú	1108800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303300602
1066	0641040397	Phạm Văn	Việt	492800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060705
1067	0641040397	Phạm Văn	Việt	492800	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003080703
1068	0641040288	Nguyễn Thế	Vinh	1139600	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480701
1069	0641040288	Nguyễn Thế	Vinh	1139600	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203010701
1070	0641040292	Nguyễn Văn	Vinh	554400	ĐH CNKT Điện 5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
1071	0641050044	Kiều Ngọc	Anh	554400	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601
1072	0641050014	Nguyễn Kim	Bắc	184800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060704
1073	0641050045	Nguyễn Trung	Hiếu	369600	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
1074	0641050045	Nguyễn Trung	Hiếu	369600	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903050701
1075	0641050020	Nguyễn Trung	Long	2032800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601
1076	0641050020	Nguyễn Trung	Long	2032800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1077	0641050020	Nguyễn Trung	Long	2032800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
1078	0641050020	Nguyễn Trung	Long	2032800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1079	0641050042	Nguyễn Văn	Lực	1108800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601

1080	0641050042	Nguyễn Văn	Lực	1108800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1081	0641050052	Thân Văn	Phấn	462000	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003100702
1082	0641050035	Nguyễn Mạnh	Thống	2494800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303560702
1083	0641050035	Nguyễn Mạnh	Thống	2494800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
1084	0641050035	Nguyễn Mạnh	Thống	2494800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1085	0641050079	Nguyễn Văn	Bẩy	554400	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
1086	0641050054	Hoàng Văn	Chương	924000	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
1087	0641050054	Hoàng Văn	Chương	924000	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
1088	0641050055	Tạ Phương	Đoàn	2802800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003080704
1089	0641050055	Tạ Phương	Đoàn	2802800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303560701
1090	0641050055	Tạ Phương	Đoàn	2802800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1091	0641050055	Tạ Phương	Đoàn	2802800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
1092	0641050060	Trần Đăng	Khoa	1108800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
1093	0641050060	Trần Đăng	Khoa	1108800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1094	0641050077	Nguyễn Văn	Sang	2109800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1095	0641050077	Nguyễn Văn	Sang	2109800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003130701
1096	0641050077	Nguyễn Văn	Sang	2109800	ĐH CNKT ĐT 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
1097	0641050161	Nguyễn Trọng	Đại	1293600	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1098	0641050161	Nguyễn Trọng	Đại	1293600	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1099	0641050108	Phùng Tiến	Huy	554400	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1100	0641050165	Phan Văn	Phúc	2679600	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1101	0641050165	Phan Văn	Phúc	2679600	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290702
1102	0641050165	Phan Văn	Phúc	2679600	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
1103	0641050123	Phạm Công	Quý	554400	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
1104	0641050134	Diệp Văn	Sơn	1694000	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003110702
1105	0641050134	Diệp Văn	Sơn	1694000	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702
1106	0641050134	Diệp Văn	Sơn	1694000	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
1107	0641050134	Diệp Văn	Sơn	1694000	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
1108	0641050152	Ngô Xuân	Thượng	554400	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1109	0641050166	Lăng Dương	Tín	1108800	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303550601
1110	0641050168	Hoàng Văn	Tú	1848000	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1111	0641050168	Hoàng Văn	Tú	1848000	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1112	0641050168	Hoàng Văn	Tú	1848000	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
1113	0641050147	Hoàng Hữu	Tuân	1108800	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1114	0641050147	Hoàng Hữu	Tuân	1108800	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1115	0641050156	Nguyễn Văn	Việt	554400	ĐH CNKT ĐT 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601
1116	0641050195	Đỗ Việt	Bun	1663200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290701
1117	0641050195	Đỗ Việt	Bun	1663200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
1118	0641050214	Nguyễn Cao	Cường	862400	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031103220701
1119	0641050214	Nguyễn Cao	Cường	862400	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1120	0641050193	Trương Quý	Đạt	862400	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
1121	0641050193	Trương Quý	Đạt	862400	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003050701
1122	0641050193	Trương Quý	Đạt	862400	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
1123	0641050208	Ngô Văn	Định	554400	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1124	0641050217	Nguyễn Văn	Long	739200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070601

1125	0641050217	Nguyễn Văn	Long	739200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1126	0641050210	Trần Đăng	Phúc	2125200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1127	0641050210	Trần Đăng	Phúc	2125200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
1128	0641050210	Trần Đăng	Phúc	2125200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1129	0641050213	Vũ Văn	Phúc	1108800	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1130	0641050213	Vũ Văn	Phúc	1108800	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1131	0641050202	Nguyễn Văn	Quân	1047200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903050702
1132	0641050202	Nguyễn Văn	Quân	1047200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702
1133	0641050202	Nguyễn Văn	Quân	1047200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1134	0641050187	Bùi Văn	Quyền	1293600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1135	0641050187	Bùi Văn	Quyền	1293600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1136	0641050180	Nguyễn Trọng	Sơn	1293600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1137	0641050180	Nguyễn Trọng	Sơn	1293600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1138	0641050220	Nguyễn Quốc	Sỹ	2032800	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1139	0641050220	Nguyễn Quốc	Sỹ	2032800	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1140	0641050220	Nguyễn Quốc	Sỹ	2032800	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1141	0641050196	Nguyễn Xuân	Tài	924000	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070601
1142	0641050196	Nguyễn Xuân	Tài	924000	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1143	0641050186	Nguyễn Văn	Thạch	554400	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1144	0641050209	Lê Tiến	Thành	554400	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1145	0641050197	Mai Văn	Thế	2125200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
1146	0641050197	Mai Văn	Thế	2125200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1147	0641050197	Mai Văn	Thế	2125200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
1148	0641050206	Lê Ngọc	Tiến	2217600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060704
1149	0641050206	Lê Ngọc	Tiến	2217600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
1150	0641050206	Lê Ngọc	Tiến	2217600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1151	0641050206	Lê Ngọc	Tiến	2217600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803560601
1152	0641050206	Lê Ngọc	Tiến	2217600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1153	0641050183	Hồ Diên	Tuấn	1663200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1154	0641050183	Hồ Diên	Tuấn	1663200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1155	0641050183	Hồ Diên	Tuấn	1663200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1156	0641050219	Trần Thanh	Tùng	1848000	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1157	0641050219	Trần Thanh	Tùng	1848000	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1158	0641050219	Trần Thanh	Tùng	1848000	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
1159	0641050090	Nguyễn Công	Dương	369600	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
1160	0641050171	Trần Minh	Duy	2402400	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1161	0641050171	Trần Minh	Duy	2402400	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
1162	0641050171	Trần Minh	Duy	2402400	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1163	0641050171	Trần Minh	Duy	2402400	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
1164	0641050088	Nguyễn Văn	Sơn	1663200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303300601
1165	0641050088	Nguyễn Văn	Sơn	1663200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1166	0641050242	Nguyễn Thanh	Bình	554400	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1167	0641050246	Trần Văn	Cường	554400	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1168	0641050248	Nguyễn Đình	Đại	1108800	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303300602
1169	0641050234	Nguyễn Đình	Dương	1663200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601

1170	0641050234	Nguyễn Đình	Dương	1663200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1171	0641050234	Nguyễn Đình	Dương	1663200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1172	0641050241	Cao Văn	Huy	1108800	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1173	0641050241	Cao Văn	Huy	1108800	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1174	0641050226	Nguyễn Đăng	Mạnh	739200	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1175	0641050244	Vũ Văn	Mạnh	2032800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
1176	0641050244	Vũ Văn	Mạnh	2032800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1177	0641050244	Vũ Văn	Mạnh	2032800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
1178	0641050244	Vũ Văn	Mạnh	2032800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
1179	0641050249	Đặng Quang	Qúy	1293600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
1180	0641050249	Đặng Quang	Qúy	1293600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060702
1181	0641050249	Đặng Quang	Qúy	1293600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1182	0641050238	Nguyễn Văn	Tú	554400	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1183	0641050230	Nghiêm Bá Tuấn	Vũ	1108800	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1184	0641050230	Nghiêm Bá Tuấn	Vũ	1108800	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1185	0641050308	Phan Tuấn	Anh	1108800	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1186	0641050308	Phan Tuấn	Anh	1108800	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1187	0641050257	Trần Thế	Anh	739200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601
1188	0641050257	Trần Thế	Anh	739200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060701
1189	0641050303	Nguyễn Đức	Bình	2587200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1190	0641050303	Nguyễn Đức	Bình	2587200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1191	0641050303	Nguyễn Đức	Bình	2587200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
1192	0641050303	Nguyễn Đức	Bình	2587200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1193	0641050292	Trần Hồng	Hải	739200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060704
1194	0641050292	Trần Hồng	Hải	739200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1195	0641050280	Nguyễn Văn	Hướng	1663200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
1196	0641050280	Nguyễn Văn	Hướng	1663200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1197	0641050280	Nguyễn Văn	Hướng	1663200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1198	0641050270	Đào Trung	Kiên	739200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903050701
1199	0641050270	Đào Trung	Kiên	739200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
1200	0641050268	Nguyễn Hữu	Lộc	184800	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060704
1201	0641050295	Vũ Quang	Minh	1570800	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003100701
1202	0641050295	Vũ Quang	Minh	1570800	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1203	0641050295	Vũ Quang	Minh	1570800	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1204	0641050275	Lê Bá	Quang	1848000	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030703670701
1205	0641050275	Lê Bá	Quang	1848000	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060704
1206	0641050275	Lê Bá	Quang	1848000	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1207	0641050275	Lê Bá	Quang	1848000	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1208	0641050259	Nguyễn Quang	Tâm	308000	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702
1209	0641050266	Trần Trung	Thịnh	1663200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601
1210	0641050266	Trần Trung	Thịnh	1663200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
1211	0641050266	Trần Trung	Thịnh	1663200	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1212	0641050312	Nguyễn Công	Tuấn	2217600	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290701
1213	0641050312	Nguyễn Công	Tuấn	2217600	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1214	0641050312	Nguyễn Công	Tuấn	2217600	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601

1215	0641050264	Lại Văn	Tuyền	554400	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060704
1216	0641050264	Lại Văn	Tuyền	554400	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803560601
1217	0641050255	Trần Quốc	Việt	184800	ĐH CNKT ĐT 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070601
1218	0641050371	Trần Hùng	Cường	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601
1219	0641050371	Trần Hùng	Cường	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1220	0641050371	Trần Hùng	Cường	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
1221	0641050392	Nguyễn Trọng	Đại	2248400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203020702
1222	0641050392	Nguyễn Trọng	Đại	2248400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003140701
1223	0641050392	Nguyễn Trọng	Đại	2248400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
1224	0641050392	Nguyễn Trọng	Đại	2248400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1225	0641050392	Nguyễn Trọng	Đại	2248400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
1226	0641050373	Ngô Văn	Hào	2402400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1227	0641050373	Ngô Văn	Hào	2402400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1228	0641050373	Ngô Văn	Hào	2402400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1229	0641050373	Ngô Văn	Hào	2402400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1230	0641050377	Phạm Văn	Hoàng	1570800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203020701
1231	0641050377	Phạm Văn	Hoàng	1570800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1232	0641050377	Phạm Văn	Hoàng	1570800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1233	0641050396	Hà Văn	Khải	1108800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601
1234	0641050396	Hà Văn	Khải	1108800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030503050701
1235	0641050384	Vũ Văn	Lâm	554400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1236	0641050386	Nguyễn Duy	Phong	1016400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
1237	0641050386	Nguyễn Duy	Phong	1016400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203020701
1238	0641050391	Nguyễn Văn	Thành	2479400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303550601
1239	0641050391	Nguyễn Văn	Thành	2479400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003130701
1240	0641050391	Nguyễn Văn	Thành	2479400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
1241	0641050389	Nguyễn Mạnh	Tiến	2125200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
1242	0641050389	Nguyễn Mạnh	Tiến	2125200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1243	0641050389	Nguyễn Mạnh	Tiến	2125200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
1244	0641050395	Vũ Xuân	Trường	554400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1245	0641050393	Bùi Anh	Tuấn	1848000	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1246	0641050393	Bùi Anh	Tuấn	1848000	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1247	0641050393	Bùi Anh	Tuấn	1848000	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1248	0641050380	Nguyễn Văn	Tuấn	1093400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
1249	0641050380	Nguyễn Văn	Tuấn	1093400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003130701
1250	0641050483	Trần Văn	ánh	2032800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070601
1251	0641050483	Trần Văn	ánh	2032800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1252	0641050483	Trần Văn	ánh	2032800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303560701
1253	0641050481	Tạ Anh	Đức	1108800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1254	0641050481	Tạ Anh	Đức	1108800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1255	0641050508	Lê Việt	Đức	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1256	0641050508	Lê Việt	Đức	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1257	0641050508	Lê Việt	Đức	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1258	0641050501	Đặng Việt	Dũng	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1259	0641050501	Đặng Việt	Dũng	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601

1260	0641050501	Đặng Việt	Dũng	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803560601
1261	0641050507	Nguyễn Văn	Dũng	739200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1262	0641050480	Phạm Văn	Hiển	1601600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1263	0641050480	Phạm Văn	Hiển	1601600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702
1264	0641050480	Phạm Văn	Hiển	1601600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1265	0641050485	Tống Văn	Kiên	2494800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1266	0641050485	Tống Văn	Kiên	2494800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1267	0641050485	Tống Văn	Kiên	2494800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203020702
1268	0641050485	Tống Văn	Kiên	2494800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030503050701
1269	0641050506	Tạ Văn	Mạnh	1940400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290702
1270	0641050506	Tạ Văn	Mạnh	1940400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
1271	0641050475	Lê Tiến	Nam	184800	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903040702
1272	0641050486	Cù Đình	Pháp	2587200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1273	0641050486	Cù Đình	Pháp	2587200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1274	0641050486	Cù Đình	Pháp	2587200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1275	0641050486	Cù Đình	Pháp	2587200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1276	0641050492	Nguyễn Tuấn	Phong	2217600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
1277	0641050492	Nguyễn Tuấn	Phong	2217600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1278	0641050492	Nguyễn Tuấn	Phong	2217600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
1279	0641050492	Nguyễn Tuấn	Phong	2217600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903050701
1280	0641050492	Nguyễn Tuấn	Phong	2217600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060701
1281	0641050492	Nguyễn Tuấn	Phong	2217600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803560601
1282	0641050474	Nguyễn Công	Phúc	2679600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1283	0641050474	Nguyễn Công	Phúc	2679600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290701
1284	0641050474	Nguyễn Công	Phúc	2679600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
1285	0641050488	Hoàng Văn	Tài	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290701
1286	0641050488	Hoàng Văn	Tài	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1287	0641050470	Nguyễn Đức	Thái	862400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050701
1288	0641050470	Nguyễn Đức	Thái	862400	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1289	0641050397	Nguyễn Văn	Thành	3141600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1290	0641050397	Nguyễn Văn	Thành	3141600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
1291	0641050397	Nguyễn Văn	Thành	3141600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003100701
1292	0641050397	Nguyễn Văn	Thành	3141600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
1293	0641050397	Nguyễn Văn	Thành	3141600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1294	0641050494	Nguyễn Viết	Thành	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601
1295	0641050494	Nguyễn Viết	Thành	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1296	0641050494	Nguyễn Viết	Thành	1663200	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1297	0641050496	Trần Văn	Tín	1386000	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601
1298	0641050496	Trần Văn	Tín	1386000	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203020701
1299	0641050496	Trần Văn	Tín	1386000	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803560601
1300	0641050401	Lê Quý	Trưởng	1293600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1301	0641050401	Lê Quý	Trưởng	1293600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1302	0641050495	Đinh Văn	Tuấn	1755600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1303	0641050495	Đinh Văn	Tuấn	1755600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203020701
1304	0641050495	Đinh Văn	Tuấn	1755600	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601

1305	0641050467	Dương Công	Tuấn	1786399	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
1306	0641050467	Dương Công	Tuấn	1786399	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060701
1307	0641050467	Dương Công	Tuấn	1786399	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003080701
1308	0641050467	Dương Công	Tuấn	1786399	ĐH CNKT ĐT 5	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1309	0641050459	Trịnh Tuấn	Anh	1694000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003110702
1310	0641050459	Trịnh Tuấn	Anh	1694000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050701
1311	0641050459	Trịnh Tuấn	Anh	1694000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803560601
1312	0641050459	Trịnh Tuấn	Anh	1694000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1313	0641050440	Hoàng Công	Chung	739200	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903030702
1314	0641050440	Hoàng Công	Chung	739200	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1315	0641050425	Trần Văn	Cường	554400	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1316	0641050416	Nguyễn Tiến	Đạt	1201200	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060701
1317	0641050416	Nguyễn Tiến	Đạt	1201200	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003100702
1318	0641050416	Nguyễn Tiến	Đạt	1201200	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1319	0641050431	Đinh Khắc	Hậu	1832599	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1320	0641050431	Đinh Khắc	Hậu	1832599	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003130701
1321	0641050431	Đinh Khắc	Hậu	1832599	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1322	0641050443	Nguyễn Thị	Hiền	184800	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
1323	0641050438	Nguyễn Văn	Hùng	554400	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1324	0641050408	Nguyễn Văn	Mạnh	831600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070601
1325	0641050408	Nguyễn Văn	Mạnh	831600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060701
1326	0641050408	Nguyễn Văn	Mạnh	831600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203020701
1327	0641050410	Nguyễn Trung	Nguyên	1755599	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
1328	0641050410	Nguyễn Trung	Nguyên	1755599	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
1329	0641050410	Nguyễn Trung	Nguyên	1755599	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003110702
1330	0641050445	Phạm Hữu	Quân	2494800	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303560702
1331	0641050445	Phạm Hữu	Quân	2494800	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
1332	0641050445	Phạm Hữu	Quân	2494800	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303340601
1333	0641050413	Nguyễn Thành	Quang	1848000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1334	0641050413	Nguyễn Thành	Quang	1848000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
1335	0641050413	Nguyễn Thành	Quang	1848000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803560601
1336	0641050413	Nguyễn Thành	Quang	1848000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1337	0641050461	Đỗ Xuân	Quỳnh	1848000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070601
1338	0641050461	Đỗ Xuân	Quỳnh	1848000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903030701
1339	0641050461	Đỗ Xuân	Quỳnh	1848000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1340	0641050461	Đỗ Xuân	Quỳnh	1848000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
1341	0641050461	Đỗ Xuân	Quỳnh	1848000	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1342	0641050427	Lê Chu	Toàn	554400	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803240601
1343	0641050404	Khổng Văn	Trung	3449600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
1344	0641050404	Khổng Văn	Trung	3449600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
1345	0641050404	Khổng Văn	Trung	3449600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203010702
1346	0641050404	Khổng Văn	Trung	3449600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203020702
1347	0641050404	Khổng Văn	Trung	3449600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
1348	0641050404	Khổng Văn	Trung	3449600	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803720601
1349	0641050434	Nguyễn Thanh	Tùng	554400	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601

1350	0641050421	Phạm Sơn	Tùng	1108800	ĐH CNKT ĐT 6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290705
1351	0641050509	Phan Văn	Duy	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
1352	0641050509	Phan Văn	Duy	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
1353	0641060094	Trần Tuấn	Anh	1339800	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503730701
1354	0641060094	Trần Tuấn	Anh	1339800	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030903030701
1355	0641060094	Trần Tuấn	Anh	1339800	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030903040701
1356	0641060094	Trần Tuấn	Anh	1339800	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030903050701
1357	0641060094	Trần Tuấn	Anh	1339800	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030903060706
1358	0641060089	Bùi Minh	Đức	1801800	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503200701
1359	0641060089	Bùi Minh	Đức	1801800	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503730701
1360	0641060089	Bùi Minh	Đức	1801800	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503070601
1361	0641060048	Tạ Đăng	Dũng	600600	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503120601
1362	0641060046	Nguyễn Tuấn	Hùng	308000	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14031003050701
1363	0641060083	Nguyễn Mậu	Luật	1201200	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503120601
1364	0641060083	Nguyễn Mậu	Luật	1201200	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503040701
1365	0641060054	Nguyễn Quý	Lưu	600600	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503040701
1366	0641060035	Doãn Văn	Mắn	600600	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503120601
1367	0641060056	Đào Đức	Mạnh	1201200	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503200701
1368	0641060056	Đào Đức	Mạnh	1201200	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503040701
1369	0641060095	Lê Thành	Nam	1509200	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503730701
1370	0641060095	Lê Thành	Nam	1509200	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14031003050701
1371	0641060095	Lê Thành	Nam	1509200	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503260601
1372	0641060044	Nguyễn Văn	Quyết	1463000	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14031003060701
1373	0641060044	Nguyễn Văn	Quyết	1463000	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	140305031560801
1374	0641060044	Nguyễn Văn	Quyết	1463000	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503070601
1375	0641060058	Phạm Văn	Tú	600600	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503070601
1376	0641060061	Thân Văn	Ước	1724800	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14031003050701
1377	0641060061	Thân Văn	Ước	1724800	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14031003060701
1378	0641060061	Thân Văn	Ước	1724800	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14031303800701
1379	0641060042	Nguyễn Văn	Xuân	600600	ĐH KHMT 1	Khoa học máy tính	14030503200701
1380	0641060129	Đinh Văn	Định	600600	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503070601
1381	0641060131	Nguyễn Hải	Dương	908600	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14031003060701
1382	0641060131	Nguyễn Hải	Dương	908600	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503070601
1383	0641060117	Phạm Văn	Giang	308000	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14031003060701
1384	0641060130	Phạm Đình	Hiếu	908600	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14031003060701
1385	0641060130	Phạm Đình	Hiếu	908600	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503070601
1386	0641060114	Tào Văn	Hiếu	785400	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030903050701
1387	0641060114	Tào Văn	Hiếu	785400	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503070601
1388	0641060141	Trần Văn	Huân	908600	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14031003060701
1389	0641060141	Trần Văn	Huân	908600	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503380601
1390	0641060030	Phạm Văn	Hùng	616000	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14031003050701
1391	0641060030	Phạm Văn	Hùng	616000	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14031003060701
1392	0641060113	Phạm Duy	Khánh	616000	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14031003050701
1393	0641060113	Phạm Duy	Khánh	616000	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14031003060701
1394	0641060098	Phùng Văn	Mạnh	1709400	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14031303790702

1395	0641060098	Phùng Văn	Mạnh	1709400	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503260601
1396	0641060143	Nguyễn Văn	Sơn	1601600	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503190701
1397	0641060143	Nguyễn Văn	Sơn	1601600	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14031003020702
1398	0641060143	Nguyễn Văn	Sơn	1601600	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14031003060702
1399	0641060068	Trương Văn	Thắng	2032800	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503190701
1400	0641060068	Trương Văn	Thắng	2032800	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503300701
1401	0641060068	Trương Văn	Thắng	2032800	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503070601
1402	0641060026	Nguyễn Văn	Thắng	600600	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503070601
1403	0641060103	Đỗ Nguyễn	Thành	1432200	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503190701
1404	0641060103	Đỗ Nguyễn	Thành	1432200	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503200702
1405	0641060101	Lê Nho	Trúc	2633399	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503190701
1406	0641060101	Lê Nho	Trúc	2633399	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503300701
1407	0641060101	Lê Nho	Trúc	2633399	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503730701
1408	0641060101	Lê Nho	Trúc	2633399	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503070601
1409	0641060041	Đặng Quang	Trung	1432200	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503200702
1410	0641060041	Đặng Quang	Trung	1432200	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030503310701
1411	0641060139	Đặng Văn	Tú	954800	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14030903070602
1412	0641060139	Đặng Văn	Tú	954800	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14031003030701
1413	0641060139	Đặng Văn	Tú	954800	ĐH KHMT 2	Khoa học máy tính	14031003050701
1414	0641060176	Nguyễn Đình Đức	Chính	1293600	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503190701
1415	0641060176	Nguyễn Đình Đức	Chính	1293600	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031003020702
1416	0641060169	Nghiêm Đình	Đại	616000	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031003050701
1417	0641060169	Nghiêm Đình	Đại	616000	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031003060701
1418	0641060222	Bùi Xuân	Đức	1370600	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503100702
1419	0641060222	Bùi Xuân	Đức	1370600	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	140312031060802
1420	0641060200	Phùng Hoàng	Long	1647800	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031303800701
1421	0641060200	Phùng Hoàng	Long	1647800	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031003130701
1422	0641060205	Ngô Kim	Minh	600600	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503120601
1423	0641060207	Giáp Văn	Sáng	184800	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030903060702
1424	0641060149	Trịnh Quang	Tạo	600600	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503730701
1425	0641060155	Lê Văn	Trung	1386000	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503200701
1426	0641060155	Lê Văn	Trung	1386000	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503730701
1427	0641060155	Lê Văn	Trung	1386000	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030903030701
1428	0641060153	Dương Quốc	Việt	1709400	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031303790701
1429	0641060153	Dương Quốc	Việt	1709400	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503260601
1430	0641060163	Trần Tuấn	Vũ	1201200	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503300701
1431	0641060163	Trần Tuấn	Vũ	1201200	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503400701
1432	0641060123	Hoàng Văn	Cương	184800	ĐH KTPM CLC1	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903070602
1433	0641060164	Nguyễn Xuân	Bảo	1278200	ĐH KTPM CLC2	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903070602
1434	0641060164	Nguyễn Xuân	Bảo	1278200	ĐH KTPM CLC2	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903060701
1435	0641060164	Nguyễn Xuân	Bảo	1278200	ĐH KTPM CLC2	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14031003060701
1436	0641060164	Nguyễn Xuân	Bảo	1278200	ĐH KTPM CLC2	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030593120601
1437	0641060045	Nguyễn Ngọc	Huy	184800	ĐH KTPM CLC2	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903070602
1438	0641052000	Nguyễn Ngọc	Khánh	1293600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
1439	0641052000	Nguyễn Ngọc	Khánh	1293600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803130601

1440	0641052000	Nguyễn Ngọc	Khánh	1293600	ĐH CNKT ĐT 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
1441	0641060242	Nguyễn Duy	Anh	2109800	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503200701
1442	0641060242	Nguyễn Duy	Anh	2109800	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503300701
1443	0641060242	Nguyễn Duy	Anh	2109800	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503730701
1444	0641060242	Nguyễn Duy	Anh	2109800	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031003050701
1445	0641060243	Nguyễn Phan	Anh	1724800	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031303810601
1446	0641060243	Nguyễn Phan	Anh	1724800	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031003050701
1447	0641060243	Nguyễn Phan	Anh	1724800	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031203050702
1448	0641060240	Dương Minh	Khương	831600	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503190701
1449	0641060244	Đàm Văn	Minh	970200	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503200701
1450	0641060244	Đàm Văn	Minh	970200	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030903050702
1451	0641060244	Đàm Văn	Minh	970200	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030903060704
1452	0641060224	Bùi Đức	Minh	492800	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030903070602
1453	0641060224	Bùi Đức	Minh	492800	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031003050701
1454	0641060225	Trần Anh	Tuấn	1093400	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503300701
1455	0641060225	Trần Anh	Tuấn	1093400	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030903060704
1456	0641060225	Trần Anh	Tuấn	1093400	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14031203050702
1457	0641060234	Lê Xuân	Tuấn	600600	ĐH KHMT 3	Khoa học máy tính	14030503300701
1458	0641070093	Bùi Anh	Điệp	739200	ĐH KT 2	Kế toán	14030903040702
1459	0641070093	Bùi Anh	Điệp	739200	ĐH KT 2	Kế toán	14031103690703
1460	0641070106	Thân Văn	Hiệp	554400	ĐH KT 2	Kế toán	14031303380601
1461	0641070132	Nguyễn Ngọc	Khang	1339800	ĐH KT 2	Kế toán	14031103140701
1462	0641070132	Nguyễn Ngọc	Khang	1339800	ĐH KT 2	Kế toán	14031303380601
1463	0641070151	Bùi Thị Minh	Tuyết	1108800	ĐH KT 2	Kế toán	14031103180601
1464	0641070151	Bùi Thị Minh	Tuyết	1108800	ĐH KT 2	Kế toán	14031303380601
1465	0641070173	Đỗ Thành	Đạt	739200	ĐH KT 3	Kế toán	14030903070602
1466	0641070173	Đỗ Thành	Đạt	739200	ĐH KT 3	Kế toán	14031103690701
1467	0641070312	Nguyễn Minh	Hằng	970200	ĐH KT 4	Kế toán	14030903070602
1468	0641070312	Nguyễn Minh	Hằng	970200	ĐH KT 4	Kế toán	14031103630701
1469	0641070310	Trần Thị	Hạnh	1108800	ĐH KT 4	Kế toán	14031303810601
1470	0641070257	Nguyễn Thị	Huyến	3003000	ĐH KT 4	Kế toán	14031303810601
1471	0641070257	Nguyễn Thị	Huyến	3003000	ĐH KT 4	Kế toán	14031103630701
1472	0641070257	Nguyễn Thị	Huyến	3003000	ĐH KT 4	Kế toán	14031303800702
1473	0641070319	Trần Thị	Huyền	785400	ĐH KT 4	Kế toán	14031103630701
1474	0641070314	Hà Thu	Trang	554400	ĐH KT 4	Kế toán	14031103690701
1475	0641070269	Ngô Thị Huyền	Trang	646800	ĐH KT 4	Kế toán	14030903040702
1476	0641070269	Ngô Thị Huyền	Trang	646800	ĐH KT 4	Kế toán	140316031060801
1477	0641070380	Phạm Văn	Lộc	554400	ĐH KT 5	Kế toán	14031303380601
1478	0641070384	Phạm Thị Mỹ	Uyên	554400	ĐH KT 5	Kế toán	14031103180601
1479	0641070431	Đỗ Thị	Hảo	554400	ĐH KT 6	Kế toán	14031103180601
1480	0641070452	Bùi Thanh	Hoa	554400	ĐH KT 6	Kế toán	14031103180601
1481	0641070522	Phùng Thị Xuân	Quỳnh	924000	ĐH KT 7	Kế toán	14031003150701
1482	0641070522	Phùng Thị Xuân	Quỳnh	924000	ĐH KT 7	Kế toán	14031003160601
1483	0641080057	Nguyễn Văn	An	739200	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030903040702
1484	0641080057	Nguyễn Văn	An	739200	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703430601

1485	0641080007	Vũ Tuấn	Anh	554400	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703430601
1486	0641080065	Lý Văn	Bằng	554400	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703430601
1487	0641080028	Nguyễn Đắc	Chiến	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031303560701
1488	0641080082	Nguyễn Viết	Cường	308000	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003050701
1489	0641080047	Nguyễn Tiến	Dũng	554400	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
1490	0641080021	Bùi Văn	Được	924000	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030903070601
1491	0641080021	Bùi Văn	Được	924000	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030903050702
1492	0641080021	Bùi Văn	Được	924000	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703430601
1493	0641080097	Nguyễn Văn	Hải	184800	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030903060703
1494	0641080104	Lê Hoàng	Hải	785400	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
1495	0641080048	Vũ Văn	Hùng	2818199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030903030702
1496	0641080048	Vũ Văn	Hùng	2818199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030903040702
1497	0641080048	Vũ Văn	Hùng	2818199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
1498	0641080048	Vũ Văn	Hùng	2818199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703350601
1499	0641080048	Vũ Văn	Hùng	2818199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703430601
1500	0641080048	Vũ Văn	Hùng	2818199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
1501	0641080088	Hoàng Đức	Hướng	739200	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030903070602
1502	0641080088	Hoàng Đức	Hướng	739200	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703350601
1503	0641080029	Nguyễn Viết	Khang	554400	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
1504	0641080066	Triệu Văn	Lưu	785400	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
1505	0641080080	Trịnh Tiến	Phú	785400	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
1506	0641080091	Kim Ninh	Quý	2109800	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031203010701
1507	0641080091	Kim Ninh	Quý	2109800	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
1508	0641080091	Kim Ninh	Quý	2109800	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703430601
1509	0641080015	Nguyễn Như	Quý	2109800	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020701
1510	0641080015	Nguyễn Như	Quý	2109800	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003060701
1511	0641080015	Nguyễn Như	Quý	2109800	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703430601
1512	0641080015	Nguyễn Như	Quý	2109800	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030803060701
1513	0641080094	Nguyễn Văn	Tân	184800	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030903060704
1514	0641080037	Khuất Việt	Thắng	785400	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
1515	0641080039	Nguyễn Hữu	Thanh	554400	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703350601
1516	0641080018	Nguyễn Thành	Tuấn	1293600	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030903070601
1517	0641080018	Nguyễn Thành	Tuấn	1293600	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703350601
1518	0641080018	Nguyễn Thành	Tuấn	1293600	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703430601
1519	0641080033	Ngô Tiến	Tưởng	1894199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030903070602
1520	0641080033	Ngô Tiến	Tưởng	1894199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103480701
1521	0641080033	Ngô Tiến	Tưởng	1894199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
1522	0641080033	Ngô Tiến	Tưởng	1894199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703350601
1523	0641080027	Nguyễn Trung	Tuyên	1894199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
1524	0641080027	Nguyễn Trung	Tuyên	1894199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703350601
1525	0641080027	Nguyễn Trung	Tuyên	1894199	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703430601
1526	0641080108	Nguyễn Duy	Đức	554400	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703350601
1527	0641080111	Đoàn Văn	Được	554400	ĐH CNKT N1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703430601
1528	0641090014	Phạm Đức	Anh	184800	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14030903060704
1529	0641090025	Trần Tuấn	Anh	1663200	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103640701

1530	0641090025	Trần Tuấn	Anh	1663200	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031203070701
1531	0641090025	Trần Tuấn	Anh	1663200	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103730601
1532	0641090054	Nguyễn Minh	Chiến	2032800	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031003150701
1533	0641090054	Nguyễn Minh	Chiến	2032800	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103640701
1534	0641090054	Nguyễn Minh	Chiến	2032800	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031003160601
1535	0641090054	Nguyễn Minh	Chiến	2032800	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103730601
1536	0641090077	Nguyễn Thị	Hảo	785400	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103630701
1537	0641090073	Nguyễn Đức	Hoàng	554400	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031203070701
1538	0641090079	Phan Thị	Hồng	184800	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14030903040701
1539	0641090010	Vi Trọng	Hữu	1894199	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103630701
1540	0641090010	Vi Trọng	Hữu	1894199	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103640701
1541	0641090010	Vi Trọng	Hữu	1894199	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103730601
1542	0641090045	Nguyễn Tuấn	Kiệt	785400	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103630701
1543	0641090046	Vũ Thị Diệu	Linh	1062600	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14030503400701
1544	0641090046	Vũ Thị Diệu	Linh	1062600	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031203020701
1545	0641090009	Nguyễn Văn	Minh	2171400	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14030503400701
1546	0641090009	Nguyễn Văn	Minh	2171400	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103690701
1547	0641090009	Nguyễn Văn	Minh	2171400	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031003150701
1548	0641090009	Nguyễn Văn	Minh	2171400	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103730601
1549	0641090059	Nguyễn Quý	Minh	554400	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031303380601
1550	0641090083	Vũ Thị	Trang	184800	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14030903050701
1551	0641090023	Hoàng Văn	Trọng	554400	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103690703
1552	0641090018	Phạm Công	Tuân	739200	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14030903060704
1553	0641090018	Phạm Công	Tuân	739200	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031103690703
1554	0641090076	Hoàng Văn	Tuyển	1232000	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031203020701
1555	0641090076	Hoàng Văn	Tuyển	1232000	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031203050701
1556	0641090076	Hoàng Văn	Tuyển	1232000	ĐH QTKD 1	Quản trị kinh doanh	14031003160601
1557	0641090132	Phạm Thị	ánh	1339800	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14031103630701
1558	0641090132	Phạm Thị	ánh	1339800	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14031103730601
1559	0641090094	Trần Ngọc	Bích	554400	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14031103730601
1560	0641090113	Hà Văn	Cường	2448600	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14031103630701
1561	0641090113	Hà Văn	Cường	2448600	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14031103690702
1562	0641090113	Hà Văn	Cường	2448600	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14031303780701
1563	0641090111	Hoàng Hải	Đăng	554400	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14031103690702
1564	0641090087	Đoàn Văn	Điệp	462000	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14031003030701
1565	0641090085	Phạm Văn	Đức	462000	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14031003030701
1566	0641090084	Lê Khánh	Linh	1108800	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14031303780701
1567	0641090108	Nguyễn Bá	Phúc	184800	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14030903040701
1568	0641090092	Đinh Thị	Sinh	785400	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14031103630701
1569	0641090101	Lê Văn	Tài	184800	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14030903040701
1570	0641090091	Nguyễn Tuấn	Vũ	1386000	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14030503400701
1571	0641090091	Nguyễn Tuấn	Vũ	1386000	ĐH QTKD 2	Quản trị kinh doanh	14031103470701
1572	0641090198	Nguyễn Văn	Công	1155000	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14030503400701
1573	0641090198	Nguyễn Văn	Công	1155000	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031103690703
1574	0641090195	Nguyễn Quang	Hải	1894200	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031303810601

1575	0641090195	Nguyễn Quang	Hải	1894200	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031103630701
1576	0641090220	Bùi Thị	Hiền	1108800	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031303800702
1577	0641090211	Nguyễn Văn	Huấn	1108800	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031103690702
1578	0641090211	Nguyễn Văn	Huấn	1108800	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031103730601
1579	0641090202	Đinh Văn	Khương	462000	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031003150701
1580	0641090242	Lê Thị	Loan	600600	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14030503400701
1581	0641090228	Lê Hải	Long	1293600	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031303810601
1582	0641090228	Lê Hải	Long	1293600	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14030903030701
1583	0641090243	Ngô Duy	Nghĩa	462000	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031003150701
1584	0641090212	Đố Đình	Phát	554400	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031103690703
1585	0641090167	Nguyễn Thị	Thanh	1663200	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031103690703
1586	0641090167	Nguyễn Thị	Thanh	1663200	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031303790702
1587	0641090235	Phạm Văn	Thới	184800	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14030903070602
1588	0641090189	Hoàng Hà	Thu	554400	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031103690702
1589	0641090248	Phan Thị	Thủy	184800	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14030903070602
1590	0641090219	Phùng Huy	Thuỵ	1016400	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031203070701
1591	0641090219	Phùng Huy	Thuỵ	1016400	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031003160601
1592	0641090218	Bùi Thị Huyền	Trang	1247400	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031003030701
1593	0641090218	Bùi Thị Huyền	Trang	1247400	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14031103630701
1594	0641090206	Vi Thị	Tứ	184800	ĐH QTKD 3	Quản trị kinh doanh	14030903070602
1595	0641090337	Đỗ Ngọc	Anh	1108800	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031303810601
1596	0641090330	Ngô Xuân	Giang	1047200	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14030903030702
1597	0641090330	Ngô Xuân	Giang	1047200	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031103690703
1598	0641090330	Ngô Xuân	Giang	1047200	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031203050701
1599	0641090278	Cầm Bá	Hạnh	1108800	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031303780701
1600	0641090359	Trương Thị Khánh	Linh	1663200	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031303800702
1601	0641090359	Trương Thị Khánh	Linh	1663200	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031103730601
1602	0641090256	Vũ Thùy	Linh	1293600	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14030903060701
1603	0641090256	Vũ Thùy	Linh	1293600	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031303800702
1604	0641090299	Vũ Ngọc	Quang	1155000	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14030503400701
1605	0641090299	Vũ Ngọc	Quang	1155000	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031103690703
1606	0641090323	Trần Thị	Trâm	785400	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14030903070602
1607	0641090323	Trần Thị	Trâm	785400	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14030503400701
1608	0641090293	Phạm Thị	Trang	2217600	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031103690701
1609	0641090293	Phạm Thị	Trang	2217600	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031303790702
1610	0641090293	Phạm Thị	Trang	2217600	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031103730601
1611	0641090327	Nguyễn Ngọc	Vũ	1324400	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031003030701
1612	0641090327	Nguyễn Ngọc	Vũ	1324400	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031103690703
1613	0641090327	Nguyễn Ngọc	Vũ	1324400	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031203050701
1614	0641090289	Chu Minh	Vương	1108800	ĐH QTKD 4	Quản trị kinh doanh	14031303790702
1615	0641100183	Nguyễn Thị	Thảo	600600	ĐH CN May3	Công nghệ may	14030703150701
1616	0641100184	Nguyễn Văn	Thế	184800	ĐH CN May3	Công nghệ may	14030903040702
1617	0641100113	Nguyễn Thị	Hà	600600	ĐH CN May 2	Công nghệ may	14030703150701
1618	0641110064	Đinh Thị Thuỳ	Dung	184800	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14030903070602
1619	0641110091	Nguyễn Thị	Hiên	184800	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14030903070602

1620	0641110029	Trương Thị	Hoa	184800	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14030903040702
1621	0641110083	Trần Thị	Liệu	1108800	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14031303300601
1622	0641110030	Phạm Thị Diệu	Linh	308000	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14031203050702
1623	0641110008	Đàm Thị Thùy	Linh	184800	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14030903070601
1624	0641110061	Nguyễn Bảo	Ngọc	184800	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14030903070601
1625	0641110016	Vi Thị Lan	Phương	184800	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14030903070601
1626	0641110011	Lê Thị	Tâm	184800	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14030903070601
1627	0641110080	Phạm Thị Phương	Thảo	184800	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14030903070602
1628	0641110088	Lại Thị Thu	Thủy	184800	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14030903070601
1629	0641110018	Nguyễn Ngọc	Thủy	184800	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14030903070602
1630	0641110025	Phạm Ngọc	Tư	184800	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14030903070601
1631	0641110020	Trần Thị Hải	Yến	369600	ĐH TKTT 1	Thiết kế thời trang	14030103480701
1632	0641120023	Dương Ngô	Cường	1108800	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303300602
1633	0641120014	Trần Minh	Đức	739200	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303240601
1634	0641120047	Lê Văn	Dương	1293600	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303240601
1635	0641120047	Lê Văn	Dương	1293600	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103150701
1636	0641120075	Hoàng Thanh	Phong	2217600	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303290705
1637	0641120075	Hoàng Thanh	Phong	2217600	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303550601
1638	0641120016	Nguyễn Văn	Phương	1047200	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
1639	0641120016	Nguyễn Văn	Phương	1047200	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031203050703
1640	0641120068	Vũ Trí	Quý	646800	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060706
1641	0641120068	Vũ Trí	Quý	646800	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003110701
1642	0641120033	Nguyễn Văn	Thành	369600	ĐH CNH 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103480701
1643	0641120126	Trịnh Xuân	Hiếu	1247400	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003110702
1644	0641120126	Trịnh Xuân	Hiếu	1247400	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303260701
1645	0641120147	Phạm Huy	Khang	1647800	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030503290701
1646	0641120147	Phạm Huy	Khang	1647800	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303290702
1647	0641120118	Hoàng Gia	Khánh	1570800	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031203020701
1648	0641120118	Hoàng Gia	Khánh	1570800	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140303031300801
1649	0641120118	Hoàng Gia	Khánh	1570800	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303240601
1650	0641120095	Đặng Kiều	Loan	2156000	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303300602
1651	0641120095	Đặng Kiều	Loan	2156000	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103480702
1652	0641120095	Đặng Kiều	Loan	2156000	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903030701
1653	0641120095	Đặng Kiều	Loan	2156000	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903050701
1654	0641120095	Đặng Kiều	Loan	2156000	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031103220701
1655	0641120133	Nguyễn Thị	Thủy	539000	ĐH CNH 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030503290701
1656	0641120170	Nguyễn Thị Thành	Chuyên	739200	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
1657	0641120179	Nguyễn Xuân	Công	1848000	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303300602
1658	0641120179	Nguyễn Xuân	Công	1848000	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
1659	0641120181	Nguyễn Dũng	Nghĩa	785400	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140303031420801
1660	0641120171	Vũ Thị	Nguyệt	739200	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
1661	0641120182	Đỗ Thanh	Tùng	739200	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903030702
1662	0641120182	Đỗ Thanh	Tùng	739200	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103150701
1663	0641120205	Nguyễn Văn	Đại	184800	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060702
1664	0641120233	Nguyễn Việt	Linh	2309999	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701

1665	0641120233	Nguyễn Việt	Linh	2309999	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030703150701
1666	0641120233	Nguyễn Việt	Linh	2309999	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903030701
1667	0641120233	Nguyễn Việt	Linh	2309999	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303260701
1668	0641120214	Phạm Văn	Quốc	308000	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003080703
1669	0641120199	Lê Quang	Trung	2032800	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
1670	0641120199	Lê Quang	Trung	2032800	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303240601
1671	0641120199	Lê Quang	Trung	2032800	ĐH CNH 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103150701
1672	0641120264	Nguyễn Xuân	Chung	600600	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030703150701
1673	0641120251	Đặng Xuân	Cương	554400	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103150701
1674	0641120266	Đỗ Văn	Cường	739200	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303240601
1675	0641120281	Lương Văn	Điền	539000	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030503290701
1676	0641120287	Nguyễn Văn	Dương	184800	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903070602
1677	0641120303	Lê Văn	Hoàng	739200	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903040702
1678	0641120303	Lê Văn	Hoàng	739200	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103150701
1679	0641120277	Nguyễn Văn	Quỳnh	739200	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
1680	0641120286	Phạm Thế	Thành	739200	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
1681	0641120252	Trần Văn	Thiên	831600	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903040702
1682	0641120252	Trần Văn	Thiên	831600	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903050701
1683	0641120252	Trần Văn	Thiên	831600	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003100701
1684	0641120278	Vũ Ngọc	Thủy	770000	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031203010701
1685	0641120250	Lê Trọng	Tuyến	1108800	ĐH CNH 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303290705
1686	0641120330	Lê Thị	Hằng	1108800	ĐH CNH 5	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303290701
1687	0641120342	Trần Thị	Hòa	677600	ĐH CNH 5	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903070602
1688	0641120342	Trần Thị	Hòa	677600	ĐH CNH 5	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060703
1689	0641120342	Trần Thị	Hòa	677600	ĐH CNH 5	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003080704
1690	0641120369	Trương Công	Trọng	369600	ĐH CNH 5	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103480702
1691	0641180029	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	184800	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14030903070602
1692	0641180039	Nguyễn Thị Thu	Hà	184800	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14030903070602
1693	0641180056	Công Thị Minh	Hằng	184800	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14030903070602
1694	0641180033	Nguyễn Thị	Hợp	184800	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14030903070602
1695	0641180059	Vũ Thu	Hường	308000	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14031403050701
1696	0641180043	Nguyễn Thị Hương	Liên	184800	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14030903070602
1697	0641180035	Lê Văn	Quang	184800	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14030903070602
1698	0641180070	Hoàng Thị	Thắm	184800	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14030903070602
1699	0641180086	Vũ Thu	Thảo	492800	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14030903060705
1700	0641180086	Vũ Thu	Thảo	492800	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14031103220701
1701	0641180071	Nguyễn Thanh	Thu	184800	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14030903070601
1702	0641180002	Đỗ Thị	Thương	739200	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14031303140601
1703	0641180085	Ong Thị	Trang	739200	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14031303140601
1704	0641180019	Nguyễn Thị Huyền	Trang	554400	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14031303490601
1705	0641180067	Tăng Xuân	Trung	184800	ĐH TA 1	Ngôn ngữ Anh	14030903070602
1706	0641180148	Đỗ Thị	Điệp	739200	ĐH TA 2	Ngôn ngữ Anh	14031303140601
1707	0641180124	Phạm Văn	Quyết	862400	ĐH TA 2	Ngôn ngữ Anh	14031303490601
1708	0641180124	Phạm Văn	Quyết	862400	ĐH TA 2	Ngôn ngữ Anh	14031403040701
1709	0641180172	Mai Thị Ngọc	Uyển	1509200	ĐH TA 2	Ngôn ngữ Anh	14031203010702

1710	0641180172	Mai Thị Ngọc	Uyển	1509200	ĐH TA 2	Ngôn ngữ Anh	140313031020801
1711	0641180193	Nguyễn Đức	Diên	184800	ĐH TA 3	Ngôn ngữ Anh	14030903060703
1712	0641180185	Lê Thị	Lê	492800	ĐH TA 3	Ngôn ngữ Anh	14030903060705
1713	0641180185	Lê Thị	Lê	492800	ĐH TA 3	Ngôn ngữ Anh	14031103220701
1714	0641240030	Tạ Ngọc	Duy	1108800	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	140313031430802
1715	0641240034	Nguyễn Đình	Hải	1647800	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
1716	0641240034	Nguyễn Đình	Hải	1647800	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
1717	0641240034	Nguyễn Đình	Hải	1647800	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003130701
1718	0641240015	Trần Ngọc	Hùng	1524600	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703280701
1719	0641240015	Trần Ngọc	Hùng	1524600	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	140307031480802
1720	0641240015	Trần Ngọc	Hùng	1524600	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
1721	0641240037	Trần Trung	Kiên	1863400	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003080701
1722	0641240037	Trần Trung	Kiên	1863400	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031203010702
1723	0641240037	Trần Trung	Kiên	1863400	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030803060701
1724	0641240005	Hoàng Xuân	Thuận	739200	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
1725	0641240028	Vũ Đình	Toán	1647800	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030503290701
1726	0641240028	Vũ Đình	Toán	1647800	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303290705
1727	0641240009	Nguyễn Hùng	Vương	1647800	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030503290701
1728	0641240009	Nguyễn Hùng	Vương	1647800	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303540601
1729	0641240044	Nguyễn Đỗ	Bắc	739200	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703300702
1730	0641240044	Nguyễn Đỗ	Bắc	739200	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903060703
1731	0641240073	Đoàn Quang	Nam	862400	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703300702
1732	0641240073	Đoàn Quang	Nam	862400	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003080701
1733	0641240086	Đỗ Mạnh	Trường	1786400	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030503290701
1734	0641240086	Đỗ Mạnh	Trường	1786400	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031203020701
1735	0641240086	Đỗ Mạnh	Trường	1786400	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030803060701
1736	0641240071	Trần Đoàn	Tùng	770000	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031203010701
1737	0641240076	Hoàng Văn	Vũ	2433200	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030503290701
1738	0641240076	Hoàng Văn	Vũ	2433200	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303550601
1739	0641240076	Hoàng Văn	Vũ	2433200	ĐH TĐH 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030803060701
1740	0641240255	Lê Văn	An	1108800	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030103480702
1741	0641240255	Lê Văn	An	1108800	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
1742	0641240098	Hoàng Hữu	Bách	554400	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903070601
1743	0641240098	Hoàng Hữu	Bách	554400	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030103480702
1744	0641240109	Nguyễn Văn	Chỉnh	369600	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
1745	0641240148	Lưu Văn	Định	539000	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030503290701
1746	0641240166	Phạm Văn	Hoan	1293600	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670702
1747	0641240166	Phạm Văn	Hoan	1293600	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
1748	0641240145	Ngô Bá	Kỳ	1894199	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703280701
1749	0641240145	Ngô Bá	Kỳ	1894199	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703300702
1750	0641240145	Ngô Bá	Kỳ	1894199	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
1751	0641240150	Lương Văn	Long	1108800	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670701
1752	0641240150	Lương Văn	Long	1108800	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903060705
1753	0641240150	Lương Văn	Long	1108800	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
1754	0641240103	Giáp Văn	Long	739200	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601

1755	0641240254	Nguyễn Hà	Phan	924000	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670702
1756	0641240254	Nguyễn Hà	Phan	924000	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
1757	0641240154	Bùi Văn	Thành	1293600	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670701
1758	0641240154	Bùi Văn	Thành	1293600	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
1759	0641240124	Lưu Văn	Thành	1478400	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670701
1760	0641240124	Lưu Văn	Thành	1478400	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	140307031480802
1761	0641240124	Lưu Văn	Thành	1478400	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
1762	0641240141	Tô Tất	Thành	1108800	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903070602
1763	0641240141	Tô Tất	Thành	1108800	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670701
1764	0641240141	Tô Tất	Thành	1108800	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
1765	0641240100	Nguyễn Đăng	Thương	739200	ĐH TĐH 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
1766	0641240240	Hà Ngọc	Biên	1416800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703300702
1767	0641240240	Hà Ngọc	Biên	1416800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670702
1768	0641240240	Hà Ngọc	Biên	1416800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003080701
1769	0641240214	Lê Thành	Cao	862400	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703680601
1770	0641240214	Lê Thành	Cao	862400	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003080701
1771	0641240232	Phan Văn	Chung	2217600	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303300602
1772	0641240232	Phan Văn	Chung	2217600	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303560701
1773	0641240223	Đỗ Văn	Đăng	2571800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703680601
1774	0641240223	Đỗ Văn	Đăng	2571800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703280701
1775	0641240223	Đỗ Văn	Đăng	2571800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703300702
1776	0641240223	Đỗ Văn	Đăng	2571800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670702
1777	0641240223	Đỗ Văn	Đăng	2571800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003080701
1778	0641240209	Trần Văn	Doanh	184800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903050701
1779	0641240184	Bùi Văn	Dũng	1108800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
1780	0641240184	Bùi Văn	Dũng	1108800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
1781	0641240180	Đặng Nguyễn	Hiếu	1478400	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303550601
1782	0641240180	Đặng Nguyễn	Hiếu	1478400	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
1783	0641240192	Trần Trọng	Hùng	369600	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
1784	0641240226	Bùi Văn	Khái	369600	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903070601
1785	0641240226	Bùi Văn	Khái	369600	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903050702
1786	0641240186	Vũ Văn	Quân	739200	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670702
1787	0641240186	Vũ Văn	Quân	739200	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903050702
1788	0641240203	Nguyễn Quyết	Sỹ	1386000	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030103480702
1789	0641240203	Nguyễn Quyết	Sỹ	1386000	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670702
1790	0641240203	Nguyễn Quyết	Sỹ	1386000	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031203020701
1791	0641240185	Vũ Văn	Thao	369600	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903070602
1792	0641240185	Vũ Văn	Thao	369600	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903050701
1793	0641240207	Nguyễn Đăng	Thông	1416800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003080704
1794	0641240207	Nguyễn Đăng	Thông	1416800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
1795	0641240207	Nguyễn Đăng	Thông	1416800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
1796	0641240202	Nguyễn Xuân	Tùng	184800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903050702
1797	0641240238	Nguyễn Văn	Vương	1570800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003020702
1798	0641240238	Nguyễn Văn	Vương	1570800	ĐH TĐH 3	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303290705
1799	0641260072	Nguyễn Văn	An	184800	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030903060705

1800	0641260064	Nguyễn Bá	Bằng	908600	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030503200701
1801	0641260064	Nguyễn Bá	Bằng	908600	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14031003060702
1802	0641260048	Vũ Xuân	Hải	1247400	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030903070602
1803	0641260048	Vũ Xuân	Hải	1247400	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030503200701
1804	0641260048	Vũ Xuân	Hải	1247400	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14031203020702
1805	0641260038	Phùng Văn	Hiệp	677600	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030903040702
1806	0641260038	Phùng Văn	Hiệp	677600	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030903060705
1807	0641260038	Phùng Văn	Hiệp	677600	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14031003060702
1808	0641260004	Bùi Quang	Huy	1201200	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030503100701
1809	0641260004	Bùi Quang	Huy	1201200	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030503200701
1810	0641260029	Đàm Văn	Quang	184800	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030903040701
1811	0641260032	Nguyễn Văn	Quyết	1509200	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030503730701
1812	0641260032	Nguyễn Văn	Quyết	1509200	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14031003050701
1813	0641260032	Nguyễn Văn	Quyết	1509200	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030503120601
1814	0641260045	Đặng Văn	Vinh	1247400	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030903070601
1815	0641260045	Đặng Văn	Vinh	1247400	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14031003020701
1816	0641260045	Đặng Văn	Vinh	1247400	ĐH HTTT1	Hệ thống thông tin	14030503040701
1817	0641270067	Hoàng Thị	Hường	462000	ĐH TC-NH 1	Tài chính - Ngân hàng	14031003150701
1818	0641270003	Nguyễn Hồng	Phong	770000	ĐH TC-NH 1	Tài chính - Ngân hàng	14031203010701
1819	0641270033	Bùi Thị Hải	Yến	184800	ĐH TC-NH 1	Tài chính - Ngân hàng	14030903070602
1820	0641270215	Lưu Thị	Nhung	1709400	ĐH TC-NH 3	Tài chính - Ngân hàng	14030503400701
1821	0641270215	Lưu Thị	Nhung	1709400	ĐH TC-NH 3	Tài chính - Ngân hàng	14031303800701
1822	0641270237	Lê Minh	Thiệu	1293600	ĐH TC-NH 3	Tài chính - Ngân hàng	14030903040701
1823	0641270237	Lê Minh	Thiệu	1293600	ĐH TC-NH 3	Tài chính - Ngân hàng	14031303800702
1824	0641270276	Nguyễn Văn	Biển	785400	ĐH TC-NH 4	Tài chính - Ngân hàng	14031103870601
1825	0641270275	Đỗ Xuân	Linh	1663199	ĐH TC-NH 4	Tài chính - Ngân hàng	14030903070602
1826	0641270275	Đỗ Xuân	Linh	1663199	ĐH TC-NH 4	Tài chính - Ngân hàng	14031103690703
1827	0641270275	Đỗ Xuân	Linh	1663199	ĐH TC-NH 4	Tài chính - Ngân hàng	14031003150701
1828	0641270275	Đỗ Xuân	Linh	1663199	ĐH TC-NH 4	Tài chính - Ngân hàng	14031003160601
1829	0641270247	Hoàng ánh	Ngọc	1155000	ĐH TC-NH 4	Tài chính - Ngân hàng	14030903050701
1830	0641270247	Hoàng ánh	Ngọc	1155000	ĐH TC-NH 4	Tài chính - Ngân hàng	14030903060704
1831	0641270247	Hoàng ánh	Ngọc	1155000	ĐH TC-NH 4	Tài chính - Ngân hàng	14031103870601
1832	0641270267	Phạm Khắc	Quang	785400	ĐH TC-NH 4	Tài chính - Ngân hàng	14031103870601
1833	0641290084	Bùi Văn	Duyên	1201200	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14031003030701
1834	0641290084	Bùi Văn	Duyên	1201200	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	140316031150801
1835	0641290169	Nguyễn Thị	Giang	554400	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303620601
1836	0641290104	Chu Thị Mỹ	Hạnh	554400	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303620601
1837	0641290087	Lương Văn	Huy	369600	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070602
1838	0641290087	Lương Văn	Huy	369600	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903050701
1839	0641290115	Phạm Thị	Liên	554400	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303620601
1840	0641290086	Nguyễn Thị	Nga	554400	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303620601
1841	0641290117	Lưu Thị Hồng	Nhung	184800	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060704
1842	0641290161	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	554400	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303620601
1843	0641290107	Nguyễn Duy	Phong	2587200	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070602
1844	0641290107	Nguyễn Duy	Phong	2587200	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903030701

1845	0641290107	Nguyễn Duy	Phong	2587200	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	140313031420802
1846	0641290107	Nguyễn Duy	Phong	2587200	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	140313031430801
1847	0641290175	Phạm Phương	Thảo	184800	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070601
1848	0641290134	Lại Thị	Thảo	184800	ĐH QTKD DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060705
1849	0641290192	Hoàng Anh	Sơn	184800	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060703
1850	0641290185	Hoàng Vũ Phương	Thảo	184800	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060701
1851	0641290053	Phan Việt	Anh	2217600	ĐH QTKD DL 1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303300601
1852	0641290053	Phan Việt	Anh	2217600	ĐH QTKD DL 1	Quản trị kinh doanh du lịch	140313031430802
1853	0641290063	Lê Hoàng	Hải	739200	ĐH QTKD DL 1	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070602
1854	0641290063	Lê Hoàng	Hải	739200	ĐH QTKD DL 1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690701
1855	0641290074	Tăng Thị	Hồng	184800	ĐH QTKD DL 1	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070602
1856	0641290061	Ngô Thị Ngọc	Lan	184800	ĐH QTKD DL 1	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060702
1857	0641290023	Phùng Thị	Lịch	554400	ĐH QTKD DL 1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690702
1858	0641290082	Dương Văn	Tâm	1232000	ĐH QTKD DL 1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031203020701
1859	0641290082	Dương Văn	Tâm	1232000	ĐH QTKD DL 1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031203050701
1860	0641290082	Dương Văn	Tâm	1232000	ĐH QTKD DL 1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031003160601
1861	0641290077	Hà Thị	Tâm	1108800	ĐH QTKD DL 1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303290702
1862	0641290048	Vũ Thị Thu	Trang	184800	ĐH QTKD DL 1	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070601
1863	0641270347	MINGAROUN	Jeantana	554400	ĐH TC-NH 5	Tài chính - Ngân hàng	140310031020802
1864	0641270356	PHATHONG	Kaisone	554400	ĐH TC-NH 5	Tài chính - Ngân hàng	140310031020802
1865	0641270357	KONGMANY	Kekalin	554400	ĐH TC-NH 5	Tài chính - Ngân hàng	140310031020802
1866	0641270397	VILAHARN	Leta	554400	ĐH TC-NH 5	Tài chính - Ngân hàng	140310031020802
1867	0641270346	HOUNGNAKHONE	Louphone	554400	ĐH TC-NH 5	Tài chính - Ngân hàng	140310031020802
1868	0641270368	THARVYSUK	Phaimany	554400	ĐH TC-NH 5	Tài chính - Ngân hàng	140310031020802
1869	0641270392	VONGDAUNE	Phoutthasone	554400	ĐH TC-NH 5	Tài chính - Ngân hàng	140310031020802
1870	0641270349	RUTANASAK	Sonephet	554400	ĐH TC-NH 5	Tài chính - Ngân hàng	140310031020802
1871	0641270377	POMMAVONG	Sonesack	554400	ĐH TC-NH 5	Tài chính - Ngân hàng	140310031020802
1872	0641270338	VANNASITH	Soulivong	554400	ĐH TC-NH 5	Tài chính - Ngân hàng	140310031020802
1873	0641270373	INTHASOM	Vilasack	554400	ĐH TC-NH 5	Tài chính - Ngân hàng	140310031020802
1874	0641290223	Phạm Thị	Bích	1016400	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060701
1875	0641290223	Phạm Thị	Bích	1016400	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103570601
1876	0641290246	Lê Quang	Dũng	554400	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690701
1877	0641290202	Bùi Ngọc	Dương	554400	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690701
1878	0641290219	Vũ Thị	Hòa	554400	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303620601
1879	0641290198	Nguyễn Đăng	Hợp	554400	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690703
1880	0641290265	Phạm Thị	Huyền	184800	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060702
1881	0641290242	Nguyễn Thị	Huyền	1108800	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060705
1882	0641290242	Nguyễn Thị	Huyền	1108800	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303690701
1883	0641290193	Trần Thành	Nam	739200	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060705
1884	0641290193	Trần Thành	Nam	739200	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690702
1885	0641290233	Nguyễn Thị	Nhung	184800	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060703
1886	0641290253	Ngô Thanh	Tú	1293600	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070602
1887	0641290253	Ngô Thanh	Tú	1293600	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690702
1888	0641290253	Ngô Thanh	Tú	1293600	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303620601
1889	0641290207	Trần Kim	Tuyến	554400	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690703

1890	0641290208	Phan Thị	Tuyết	184800	ĐH QTKD DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060701
1891	0641290294	Nguyễn Thị	Huyên	1108800	ĐH QTKD DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303300601
1892	0641290295	Nguyễn Thị	Thanh	1108800	ĐH QTKD DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303560701
1893	0641290402	Lê Bá Châu	Giang	462000	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031003030701
1894	0641290386	Trần Thanh	Hà	1570800	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031003030701
1895	0641290386	Trần Thanh	Hà	1570800	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303560701
1896	0641290423	Đặng Thị Phương	Hạnh	1108800	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303290705
1897	0641290388	Trần Văn	Hiệp	2125199	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903030701
1898	0641290388	Trần Văn	Hiệp	2125199	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903040702
1899	0641290388	Trần Văn	Hiệp	2125199	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903050701
1900	0641290388	Trần Văn	Hiệp	2125199	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031003030701
1901	0641290388	Trần Văn	Hiệp	2125199	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690703
1902	0641290388	Trần Văn	Hiệp	2125199	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303620601
1903	0641290417	Nguyễn Thị	Hồng	184800	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060701
1904	0641290416	Nguyễn Thị	Huệ	1108800	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303550601
1905	0641290367	Nguyễn Thị Bích	Huệ	1108800	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303550601
1906	0641290398	Nguyễn Thị	Huyền	924000	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303690701
1907	0641290424	Nguyễn Thị Hải	Ly	554400	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303620601
1908	0641290378	Nguyễn Thị Diệu	Sen	554400	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690701
1909	0641290391	Nguyễn Thị	Thủy	184800	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060703
1910	0641290418	Nguyễn Thị	Thúy	184800	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903040702
1911	0641290405	Nguyễn Thị	Trang	1108800	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303550601
1912	0641290422	Phạm Đình	Ưng	462000	ĐH QTKD DL 5	Quản trị kinh doanh du lịch	14031003030701
1913	0641290476	Nguyễn Hữu	Ba	554400	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690701
1914	0641290354	Trịnh Thị	Cúc	184800	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903040702
1915	0641290347	Trịnh Thị	Hà	184800	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060701
1916	0641290484	Nông Kim	Hạnh	184800	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060701
1917	0641290344	Trần Thị	Hoa	184800	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060701
1918	0641290428	Nguyễn Duy	Kiên	2202200	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303300601
1919	0641290428	Nguyễn Duy	Kiên	2202200	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14030503290701
1920	0641290428	Nguyễn Duy	Kiên	2202200	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690702
1921	0641290431	Nguyễn Thị Phương	Nhung	369600	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903050701
1922	0641290431	Nguyễn Thị Phương	Nhung	369600	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060703
1923	0641290433	Đào Thị	Thu	646800	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070602
1924	0641290433	Đào Thị	Thu	646800	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14031003160601
1925	0641290474	Nguyễn Thị Thanh	Thương	462000	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14031003030701
1926	0641290426	Vũ Thị	Uyên	184800	ĐH QTKD DL 6	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070602
1927	0641360015	Lê Hoàng	Anh	2032800	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
1928	0641360015	Lê Hoàng	Anh	2032800	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503150701
1929	0641360015	Lê Hoàng	Anh	2032800	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
1930	0641360006	Đỗ Hữu	Đoàn	184800	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030903060706
1931	0641360003	Hoàng Đức	Việt	462000	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031203020701
1932	0641360041	Phạm Việt	Anh	600600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
1933	0641360038	Hà Hữu	Bảo	1971200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
1934	0641360038	Hà Hữu	Bảo	1971200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031203010701

1935	0641360038	Hà Hữu	Bảo	1971200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503120601
1936	0641360086	Nguyễn Văn	Bình	1324400	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030903060706
1937	0641360086	Nguyễn Văn	Bình	1324400	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031203050702
1938	0641360086	Nguyễn Văn	Bình	1324400	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
1939	0641360043	Nguyễn Kim	Chung	600600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503380601
1940	0641360026	Nguyễn Quang	Chúng	1663200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031303810601
1941	0641360026	Nguyễn Quang	Chúng	1663200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031303590601
1942	0641360087	Ngô Minh	Đức	1108800	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031303780701
1943	0641360059	Nguyễn Văn	Duy	1108800	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031303780701
1944	0641360066	Trần Quang	Hiếu	1709400	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100702
1945	0641360066	Trần Quang	Hiếu	1709400	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031303780701
1946	0641360074	Nguyễn Khắc	Hiếu	554400	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031303590601
1947	0641360062	Trần Mạnh	Huy	2032800	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
1948	0641360062	Trần Mạnh	Huy	2032800	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503190701
1949	0641360062	Trần Mạnh	Huy	2032800	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
1950	0641360071	Đỗ Ngọc	Kỳ	462000	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031203020701
1951	0641360073	Nguyễn Tiến	Mạnh	1155000	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
1952	0641360073	Nguyễn Tiến	Mạnh	1155000	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031303590601
1953	0641360053	Đỗ Anh	Phương	2171400	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031303810601
1954	0641360053	Đỗ Anh	Phương	2171400	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
1955	0641360053	Đỗ Anh	Phương	2171400	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031003020702
1956	0641360084	Kiều Đức	Tài	1216600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031003050701
1957	0641360084	Kiều Đức	Tài	1216600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
1958	0641360084	Kiều Đức	Tài	1216600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503260601
1959	0641360019	Nguyễn Ngọc	Thanh	462000	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031003020702
1960	0641360067	Phạm Xuân	Thao	1894200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
1961	0641360067	Phạm Xuân	Thao	1894200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030903060705
1962	0641360067	Phạm Xuân	Thao	1894200	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031303780701
1963	0641360032	Bùi Nguyễn Đăng	Tú	2048200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003050701
1964	0641360032	Bùi Nguyễn Đăng	Tú	2048200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
1965	0641360032	Bùi Nguyễn Đăng	Tú	2048200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503260601
1966	0641360032	Bùi Nguyễn Đăng	Tú	2048200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
1967	0641360023	Bùi Đình	Tuyển	1078000	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031003050701
1968	0641360023	Bùi Đình	Tuyển	1078000	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
1969	0641360023	Bùi Đình	Tuyển	1078000	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031203020701
1970	0641360029	Lê Quang	Vinh	908600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
1971	0641360029	Lê Quang	Vinh	908600	ĐH KTPM1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060701
1972	0641360122	Trương Đức	Anh	1848000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303810601
1973	0641360122	Trương Đức	Anh	1848000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903040702
1974	0641360122	Trương Đức	Anh	1848000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303590601
1975	0641360094	Nguyễn Tuấn	Anh	462000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031003020701
1976	0641360118	Phạm Văn	Cường	1940400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303800702
1977	0641360118	Phạm Văn	Cường	1940400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
1978	0641360107	Vũ Văn	Cường	554400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303590601
1979	0641360135	Nguyễn Quốc	Đạt	785400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903060702

1980	0641360135	Nguyễn Quốc	Đạt	785400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503260601
1981	0641360134	Tạ Thế	Dũng	492800	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903070602
1982	0641360134	Tạ Thế	Dũng	492800	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031003060701
1983	0641360145	Phạm Tiến	Dũng	184800	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903070601
1984	0641360157	Ngô Văn	Hảo	369600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903030701
1985	0641360157	Ngô Văn	Hảo	369600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903060703
1986	0641360110	Trần Văn	Hiệp	770000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031203020701
1987	0641360110	Trần Văn	Hiệp	770000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031203050702
1988	0641360103	Đinh Xuân	Hòa	831600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
1989	0641360123	Khổng Văn	Huấn	2541000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303800702
1990	0641360123	Khổng Văn	Huấn	2541000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503380601
1991	0641360123	Khổng Văn	Huấn	2541000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
1992	0641360133	Đỗ Văn	Huy	831600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903070601
1993	0641360133	Đỗ Văn	Huy	831600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903050702
1994	0641360133	Đỗ Văn	Huy	831600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031003020701
1995	0641360138	Nguyễn Quốc	Huy	908600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
1996	0641360138	Nguyễn Quốc	Huy	908600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503380601
1997	0641360129	Tăng Quang	Khải	1139600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031003050701
1998	0641360129	Tăng Quang	Khải	1139600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
1999	0641360121	Lê Đình	Linh	831600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
2000	0641360131	Trần Văn	Luận	600600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503380601
2001	0641360149	Lê Đức	Nguyên	1940400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303800701
2002	0641360149	Lê Đức	Nguyên	1940400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
2003	0641360093	Phạm Văn	Phong	600600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503120601
2004	0641360128	Đinh Văn	Phương	1432200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503380601
2005	0641360128	Đinh Văn	Phương	1432200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
2006	0641360114	Sái Hoàng	Quân	600600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503120601
2007	0641360109	Dương Văn	Quý	600600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503120601
2008	0641360117	Chu Văn	Thân	785400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903070602
2009	0641360117	Chu Văn	Thân	785400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503120601
2010	0641360154	Bùi Văn	Thắng	600600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503120601
2011	0641360140	Nguyễn Văn	Trường	600600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503120601
2012	0641360120	Phạm Ngọc	Tú	2402400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503100702
2013	0641360120	Phạm Ngọc	Tú	2402400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
2014	0641360120	Phạm Ngọc	Tú	2402400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503300701
2015	0641360120	Phạm Ngọc	Tú	2402400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503120601
2016	0641360095	Đặng Đình	Thiện	369600	ĐH KTPM CLC1	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903070602
2017	0641360095	Đặng Đình	Thiện	369600	ĐH KTPM CLC1	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903060702
2018	0641360185	Phạm Văn	Bách	1201200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503120601
2019	0641360185	Phạm Văn	Bách	1201200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503040701
2020	0641360166	Hoàng Văn	Bảo	1432200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503040701
2021	0641360166	Hoàng Văn	Bảo	1432200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
2022	0641360183	Trịnh Văn	Hiệp	908600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
2023	0641360183	Trịnh Văn	Hiệp	908600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503380601
2024	0641360187	Đinh Công	Hiếu	785400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903070602

2025	0641360187	Đinh Công	Hiếu	785400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503380601
2026	0641360176	Nguyễn Công	Hoàn	1601599	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903070602
2027	0641360176	Nguyễn Công	Hoàn	1601599	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031003060701
2028	0641360176	Nguyễn Công	Hoàn	1601599	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303800701
2029	0641360169	Hắc Ngọc	Hoằng	308000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
2030	0641360175	Đinh Việt	Hùng	1971200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303810601
2031	0641360175	Đinh Việt	Hùng	1971200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031003050701
2032	0641360175	Đinh Việt	Hùng	1971200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303590601
2033	0641360178	Nguyễn Đồng	Nam	600600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503120601
2034	0641360170	Hà Hồng	Nhi	1016400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030903030702
2035	0641360170	Hà Hồng	Nhi	1016400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
2036	0641360160	Đinh Xuân	Phong	1108800	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303800701
2037	0641360162	Nguyễn Văn	Quý	1432200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503380601
2038	0641360162	Nguyễn Văn	Quý	1432200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
2039	0641360161	Nguyễn Trường	Sơn	770000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031203010701
2040	0641360167	Nguyễn Thu	Thắng	2541000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303790702
2041	0641360167	Nguyễn Thu	Thắng	2541000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503380601
2042	0641360167	Nguyễn Thu	Thắng	2541000	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
2043	0641360182	Nguyễn Duy	Thanh	1432200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503380601
2044	0641360182	Nguyễn Duy	Thanh	1432200	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
2045	0641360188	Đỗ Văn	Vang	1709400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14031303800701
2046	0641360188	Đỗ Văn	Vang	1709400	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503380601
2047	0641360181	Phạm Văn	Vinh	600600	ĐH KTPM2	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
2048	0641360284	Đoàn Tuấn	Anh	1386000	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503200701
2049	0641360284	Đoàn Tuấn	Anh	1386000	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503300701
2050	0641360284	Đoàn Tuấn	Anh	1386000	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030903060706
2051	0641360291	Đỗ Duy	Định	2048200	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503260601
2052	0641360291	Đỗ Duy	Định	2048200	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
2053	0641360291	Đỗ Duy	Định	2048200	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14031103220701
2054	0641360291	Đỗ Duy	Định	2048200	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14031403040701
2055	0641360252	Hoàng Anh	Dũng	308000	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14031003060701
2056	0641360202	Phạm Trọng	Dương	600600	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503100702
2057	0641360261	Hoàng Trung	Hiếu	831600	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
2058	0641360275	Nguyễn Đình	Hùng	2340800	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030903070602
2059	0641360275	Nguyễn Đình	Hùng	2340800	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030903030702
2060	0641360275	Nguyễn Đình	Hùng	2340800	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14031003020702
2061	0641360275	Nguyễn Đình	Hùng	2340800	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14031003060701
2062	0641360275	Nguyễn Đình	Hùng	2340800	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503260601
2063	0641360275	Nguyễn Đình	Hùng	2340800	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503150701
2064	0641360203	Ngô Xuân	Long	1432200	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503100702
2065	0641360203	Ngô Xuân	Long	1432200	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503190701
2066	0641360266	Mai Văn	Lượng	831600	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
2067	0641360213	Nguyễn Hữu	Mạnh	1155000	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
2068	0641360213	Nguyễn Hữu	Mạnh	1155000	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14031303590601
2069	0641360264	Phạm Tuấn	Nghĩa	184800	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030903030702

2070	0641360195	Hoàng Trung	Phong	184800	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030903030702
2071	0641360196	Nguyễn Ngọc	Sơn	2633400	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503100702
2072	0641360196	Nguyễn Ngọc	Sơn	2633400	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503190701
2073	0641360196	Nguyễn Ngọc	Sơn	2633400	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
2074	0641360196	Nguyễn Ngọc	Sơn	2633400	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503260601
2075	0641360242	Nguyễn Trọng	Tài	831600	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
2076	0641360281	Bùi Văn	Thái	308000	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14031003060701
2077	0641360274	Vũ Văn	Tiến	600600	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
2078	0641360265	Dương Đức	Tình	1447600	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503710601
2079	0641360265	Dương Đức	Tình	1447600	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14031103220701
2080	0641360265	Dương Đức	Tình	1447600	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14031403040701
2081	0641360234	Phạm Xuân	Trúc	908600	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14030503200701
2082	0641360234	Phạm Xuân	Trúc	908600	ĐH KTPM3	Kỹ thuật phần mềm	14031403040701
2083	0641360221	Bùi Văn	Chanh	785400	ĐH KTPM CLC2	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903060706
2084	0641360221	Bùi Văn	Chanh	785400	ĐH KTPM CLC2	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030503260601
2085	0641390029	Bùi Phương	Dung	184800	ĐH Việt Nam học 1	Việt Nam học	14030903060705
2086	0641390010	Trần Thị Minh	Huệ	184800	ĐH Việt Nam học 1	Việt Nam học	14030903030702
2087	0641390036	Hoàng Thị Diệu	Linh	184800	ĐH Việt Nam học 1	Việt Nam học	14030903030702
2088	0641390033	Lê Thị	Nguyên	184800	ĐH Việt Nam học 1	Việt Nam học	14030903040701
2089	0641390005	Trịnh Thành	Tích	184800	ĐH Việt Nam học 1	Việt Nam học	14030903030702
2090	0641390026	Phạm Thanh	Tùng	184800	ĐH Việt Nam học 1	Việt Nam học	14030903030702
2091	0641390109	Nguyễn Mạnh	Đoàn	184800	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14030903060704
2092	0641390098	Vũ Diệu Khánh	Linh	2156000	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14031303810601
2093	0641390098	Vũ Diệu Khánh	Linh	2156000	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14030903060703
2094	0641390098	Vũ Diệu Khánh	Linh	2156000	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14031103690701
2095	0641390098	Vũ Diệu Khánh	Linh	2156000	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	140312031070803
2096	0641390041	Trần Thị	Loan	184800	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14030903060704
2097	0641390080	Nguyễn Thị	Thu	184800	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14030903060705
2098	0641390054	Nguyễn Tú	Uyên	184800	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14030903060703
2099	0641390136	Trần Thị	Hằng	184800	ĐH Việt Nam học 1	Việt Nam học	14030903060703
2100	0641390158	Nguyễn Thị	Hồng	184800	ĐH Việt Nam học 1	Việt Nam học	14030903060703
2101	0641390148	Nông Khánh	Linh	184800	ĐH Việt Nam học 1	Việt Nam học	14030903030702
2102	0641390163	Trần Thị Bích	Ngọc	184800	ĐH Việt Nam học 1	Việt Nam học	14030903060702
2103	0641390150	Hùng Thị	Phượng	184800	ĐH Việt Nam học 1	Việt Nam học	14030903060703
2104	0641390110	Nguyễn Trung	Đức	184800	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14030903060704
2105	0641390113	Nguyễn Thị Hương	Giang	369600	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14030903070602
2106	0641390113	Nguyễn Thị Hương	Giang	369600	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14030903050701
2107	0641390115	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	184800	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14030903060703
2108	0741010017	Đỗ Văn	Tiến	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2109	0741010017	Đỗ Văn	Tiến	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2110	0741010044	Nguyễn Trọng	Nguyên	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303300601
2111	0741010044	Nguyễn Trọng	Nguyên	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2112	0741010070	Nguyễn Quốc	Anh	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2113	0741010027	Kim Trọng	Lành	1047200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2114	0741010027	Kim Trọng	Lành	1047200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903050702

2115	0741010027	Kim Trọng	Lành	1047200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060701
2116	0741010027	Kim Trọng	Lành	1047200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2117	0741010085	Đặng Việt	Bắc	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103220701
2118	0741010085	Đặng Việt	Bắc	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110702
2119	0741010073	Phan Văn	Quảng	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
2120	0741010073	Phan Văn	Quảng	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2121	0741010073	Phan Văn	Quảng	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2122	0741010073	Phan Văn	Quảng	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2123	0741010073	Phan Văn	Quảng	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100702
2124	0741010025	Bùi Đăng	Hướng	2340800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2125	0741010025	Bùi Đăng	Hướng	2340800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2126	0741010025	Bùi Đăng	Hướng	2340800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303290705
2127	0741010025	Bùi Đăng	Hướng	2340800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2128	0741010037	Vũ Việt	Anh	954800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903050701
2129	0741010037	Vũ Việt	Anh	954800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203010702
2130	0741010086	Nguyễn Đức	Tùng	600600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí Chất lượng cao 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí chất lượng cao	14030103200701
2131	0741010055	Nguyễn Văn	Tài	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2132	0741010055	Nguyễn Văn	Tài	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2133	0741010006	Vũ Văn	Chiến	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2134	0741010006	Vũ Văn	Chiến	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2135	0741010006	Vũ Văn	Chiến	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
2136	0741010057	Nguyễn Đình	Hoàng	1262800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903050702
2137	0741010057	Nguyễn Đình	Hoàng	1262800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2138	0741010057	Nguyễn Đình	Hoàng	1262800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203010701
2139	0741010011	Mai Danh	Tùng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2140	0741010011	Mai Danh	Tùng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
2141	0741010040	Hoàng Văn	Hiếu	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
2142	0741010040	Hoàng Văn	Hiếu	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2143	0741010012	Ngô Minh	Phương	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2144	0741010012	Ngô Minh	Phương	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2145	0741010012	Ngô Minh	Phương	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760802
2146	0741010031	Lê Việt	Anh	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2147	0741010031	Lê Việt	Anh	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2148	0741010031	Lê Việt	Anh	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050703
2149	0741010080	Nguyễn Văn	Công	646800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903040702
2150	0741010080	Nguyễn Văn	Công	646800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110702
2151	0741010029	Bùi Quang	Lượng	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2152	0741010029	Bùi Quang	Lượng	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903040701
2153	0741010029	Bùi Quang	Lượng	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2154	0741010029	Bùi Quang	Lượng	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2155	0741010042	Lê Đình	Thiện	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303300602
2156	0741010042	Lê Đình	Thiện	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
2157	0741010019	Nguyễn Thế	Anh	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2158	0741010019	Nguyễn Thế	Anh	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2159	0741010072	Đỗ Việt	Đức	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702

2160	0741010072	Đỗ Việt	Đức	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2161	0741010072	Đỗ Việt	Đức	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060701
2162	0741010050	Nguyễn Văn	Huy	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2163	0741010013	Đỗ Văn	Luân	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
2164	0741010013	Đỗ Văn	Luân	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103220701
2165	0741010013	Đỗ Văn	Luân	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2166	0741010013	Đỗ Văn	Luân	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2167	0741010009	Lê Vũ	Mạnh	1139600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903050701
2168	0741010009	Lê Vũ	Mạnh	1139600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060701
2169	0741010009	Lê Vũ	Mạnh	1139600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2170	0741010009	Lê Vũ	Mạnh	1139600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
2171	0741010003	Phạm Hồng	Ngân	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2172	0741010003	Phạm Hồng	Ngân	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760802
2173	0741010023	Cao Văn	Hiếu	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2174	0741010023	Cao Văn	Hiếu	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2175	0741010043	Nguyễn Đức	Quân	2510200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103200701
2176	0741010043	Nguyễn Đức	Quân	2510200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203010701
2177	0741010043	Nguyễn Đức	Quân	2510200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031580802
2178	0741010043	Nguyễn Đức	Quân	2510200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140303031380802
2179	0741010020	Trần Văn	Thi	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
2180	0741010020	Trần Văn	Thi	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2181	0741010046	Lê Văn	Toàn	1740200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2182	0741010046	Lê Văn	Toàn	1740200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060704
2183	0741010046	Lê Văn	Toàn	1740200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2184	0741010046	Lê Văn	Toàn	1740200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701
2185	0741010209	Nguyễn Vân	Anh	1278200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2186	0741010209	Nguyễn Vân	Anh	1278200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903050702
2187	0741010209	Nguyễn Vân	Anh	1278200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050702
2188	0741010087	Lê Quang	Hiếu	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2189	0741010087	Lê Quang	Hiếu	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2190	0741010198	Nguyễn Quốc	Linh	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2191	0741010198	Nguyễn Quốc	Linh	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2192	0741010193	Nguyễn Văn	Dương	1355199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
2193	0741010193	Nguyễn Văn	Dương	1355199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2194	0741010193	Nguyễn Văn	Dương	1355199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2195	0741010193	Nguyễn Văn	Dương	1355199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050702
2196	0741010135	Phạm Hữu	Dũng	1909600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103200701
2197	0741010135	Phạm Hữu	Dũng	1909600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2198	0741010135	Phạm Hữu	Dũng	1909600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
2199	0741010135	Phạm Hữu	Dũng	1909600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003130701
2200	0741010116	Hoàng Mạnh	Hưng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2201	0741010116	Hoàng Mạnh	Hưng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060703
2202	0741010116	Hoàng Mạnh	Hưng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
2203	0741010119	Lê Văn	Phương	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303300601
2204	0741010119	Lê Văn	Phương	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702

2205	0741010091	Nguyễn Mạnh	Khang	2494800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303300601
2206	0741010091	Nguyễn Mạnh	Khang	2494800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2207	0741010091	Nguyễn Mạnh	Khang	2494800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2208	0741010216	Hà Văn	Tân	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2209	0741010156	Nguyễn Văn	Thành	1278200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2210	0741010156	Nguyễn Văn	Thành	1278200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2211	0741010156	Nguyễn Văn	Thành	1278200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2212	0741010159	Nguyễn Văn	Hùng	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100702
2213	0741010159	Nguyễn Văn	Hùng	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020701
2214	0741010129	Lê Văn	Bảo	1370600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2215	0741010129	Lê Văn	Bảo	1370600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2216	0741010129	Lê Văn	Bảo	1370600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701
2217	0741010164	Lương Ngọc	Bằng	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2218	0741010164	Lương Ngọc	Bằng	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2219	0741010164	Lương Ngọc	Bằng	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050703
2220	0741010215	Nguyễn Thanh	Tâm	1832600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103200701
2221	0741010215	Nguyễn Thanh	Tâm	1832600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2222	0741010215	Nguyễn Thanh	Tâm	1832600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100702
2223	0741010215	Nguyễn Thanh	Tâm	1832600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110702
2224	0741010183	Bùi Văn	Đồng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2225	0741010183	Bùi Văn	Đồng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903030701
2226	0741010183	Bùi Văn	Đồng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050703
2227	0741010100	Trần Văn	Dương	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303300602
2228	0741010100	Trần Văn	Dương	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2229	0741010100	Trần Văn	Dương	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2230	0741010099	Nguyễn Trọng	Phú	908600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
2231	0741010099	Nguyễn Trọng	Phú	908600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2232	0741010188	Uông Sỹ	Quý	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
2233	0741010188	Uông Sỹ	Quý	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903050702
2234	0741010188	Uông Sỹ	Quý	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2235	0741010195	Lưu Quốc	Tuấn	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2236	0741010195	Lưu Quốc	Tuấn	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100701
2237	0741010195	Lưu Quốc	Tuấn	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701
2238	0741010122	Nguyễn Văn	Chung	616000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
2239	0741010122	Nguyễn Văn	Chung	616000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050702
2240	0741010163	Nguyễn Hải	Cường	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
2241	0741010163	Nguyễn Hải	Cường	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060703
2242	0741010152	Dương Văn	Duẩn	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2243	0741010152	Dương Văn	Duẩn	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
2244	0741010114	Nguyễn Văn	Nam	1278200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2245	0741010114	Nguyễn Văn	Nam	1278200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2246	0741010114	Nguyễn Văn	Nam	1278200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2247	0741010176	Đinh Đức	Tâm	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2248	0741010161	Nguyễn Minh	Tiến	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2249	0741010161	Nguyễn Minh	Tiến	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702

2250	0741010095	Nguyễn Công	ánh	1447600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2251	0741010095	Nguyễn Công	ánh	1447600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2252	0741010095	Nguyễn Công	ánh	1447600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203010702
2253	0741010160	Phạm Văn	Tùng	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2254	0741010160	Phạm Văn	Tùng	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2255	0741010089	Dương Văn	Thế	908600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2256	0741010089	Dương Văn	Thế	908600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2257	0741010169	Nguyễn Bá	Quy	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2258	0741010169	Nguyễn Bá	Quy	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2259	0741010182	Lê Chí	Trường	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2260	0741010182	Lê Chí	Trường	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2261	0741010182	Lê Chí	Trường	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2262	0741010105	Lăng Văn	Tuấn	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2263	0741010105	Lăng Văn	Tuấn	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2264	0741010105	Lăng Văn	Tuấn	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2265	0741010115	Đỗ Thanh	Tùng	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2266	0741010115	Đỗ Thanh	Tùng	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701
2267	0741010148	Trịnh Văn	Định	1863400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2268	0741010148	Trịnh Văn	Định	1863400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2269	0741010148	Trịnh Văn	Định	1863400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
2270	0741010148	Trịnh Văn	Định	1863400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003130701
2271	0741010143	Nguyễn Thanh	Tùng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2272	0741010143	Nguyễn Thanh	Tùng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903040701
2273	0741010143	Nguyễn Thanh	Tùng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2274	0741010187	Nguyễn Thế	Hiển	600600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103200701
2275	0741010191	Nguyễn Quang	Huy	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2276	0741010191	Nguyễn Quang	Huy	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2277	0741010191	Nguyễn Quang	Huy	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060703
2278	0741010191	Nguyễn Quang	Huy	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
2279	0741010272	Nguyễn Văn	Hiếu	2741200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2280	0741010272	Nguyễn Văn	Hiếu	2741200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2281	0741010272	Nguyễn Văn	Hiếu	2741200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203010702
2282	0741010272	Nguyễn Văn	Hiếu	2741200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303540601
2283	0741010217	Trần Văn	Phi	1724800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2284	0741010217	Trần Văn	Phi	1724800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
2285	0741010217	Trần Văn	Phi	1724800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
2286	0741010217	Trần Văn	Phi	1724800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760802
2287	0741010294	Lê Quang	Tiến	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2288	0741010294	Lê Quang	Tiến	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2289	0741010294	Lê Quang	Tiến	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2290	0741010301	Nguyễn Văn	Ngọc	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2291	0741010301	Nguyễn Văn	Ngọc	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100701
2292	0741010301	Nguyễn Văn	Ngọc	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050702
2293	0741010276	Nguyễn Văn	Thăng	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2294	0741010276	Nguyễn Văn	Thăng	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701

2295	0741010296	Ngô Đình	Tùng	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2296	0741010296	Ngô Đình	Tùng	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2297	0741010296	Ngô Đình	Tùng	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760801
2298	0741010302	Vương Đình	Phương	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2299	0741010302	Vương Đình	Phương	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2300	0741010304	Đặng Xuân	Tuấn	1801800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2301	0741010304	Đặng Xuân	Tuấn	1801800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2302	0741010304	Đặng Xuân	Tuấn	1801800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701
2303	0741010249	Lê Trung	Hiếu	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103200701
2304	0741010249	Lê Trung	Hiếu	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2305	0741010216	Hà Văn	Tân	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2306	0741010216	Hà Văn	Tân	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110702
2307	0741010286	Đỗ Năng Hiển	Quân	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2308	0741010284	Bùi Văn	Chí	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103220701
2309	0741010284	Bùi Văn	Chí	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2310	0741010233	Liêu Đức	Hùng	616000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2311	0741010233	Liêu Đức	Hùng	616000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050703
2312	0741010225	Nguyễn Đình	Quỳnh	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2313	0741010225	Nguyễn Đình	Quỳnh	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2314	0741010271	Bùi Văn	Thắng	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2315	0741010271	Bùi Văn	Thắng	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2316	0741010271	Bùi Văn	Thắng	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2317	0741010248	Nguyễn Trường	Thành	908600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2318	0741010248	Nguyễn Trường	Thành	908600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
2319	0741010282	Lưu Văn	Hải	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
2320	0741010300	Lê Quốc	Phong	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203010702
2321	0741010300	Lê Quốc	Phong	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140312031080801
2322	0741010239	Nguyễn Công	Chung	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2323	0741010239	Nguyễn Công	Chung	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100701
2324	0741010231	Lê Nhật	Huy	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2325	0741010231	Lê Nhật	Huy	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2326	0741010231	Lê Nhật	Huy	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903050702
2327	0741010273	Trần Phụ	Kiểm	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2328	0741010220	Nguyễn Hải	Đăng	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701
2329	0741010266	Nguyễn Văn	Du	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
2330	0741010262	Trần Minh	Quân	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2331	0741010262	Trần Minh	Quân	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2332	0741010283	Vũ Trọng	Chí	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2333	0741010283	Vũ Trọng	Chí	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2334	0741010295	Dương Ngọc	Trung	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2335	0741010295	Dương Ngọc	Trung	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760802
2336	0741010303	Vũ Sỹ	Tuân	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2337	0741010303	Vũ Sỹ	Tuân	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2338	0741010303	Vũ Sỹ	Tuân	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2339	0741010240	Bạch Viết	Ban	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701

2340	0741010222	Lê Quốc	Khánh	1524599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2341	0741010222	Lê Quốc	Khánh	1524599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2342	0741010222	Lê Quốc	Khánh	1524599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060703
2343	0741010226	Nguyễn Duy	Linh	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2344	0741010255	Nguyễn Minh	Tuấn	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103220701
2345	0741010255	Nguyễn Minh	Tuấn	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2346	0741010267	Trần Văn	Hải	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701
2347	0741010237	Đào Huy	Hào	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103220701
2348	0741010237	Đào Huy	Hào	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2349	0741010224	Hà Văn	Sỹ	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100701
2350	0741010224	Hà Văn	Sỹ	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701
2351	0741010281	Văn Minh	Kha	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2352	0741010293	Lưu Văn	Tình	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2353	0741010293	Lưu Văn	Tình	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2354	0741010293	Lưu Văn	Tình	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2355	0741010293	Lưu Văn	Tình	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003140701
2356	0741010328	Đoàn Quốc	Đại	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2357	0741010325	Nguyễn Mạnh	Linh	646800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
2358	0741010325	Nguyễn Mạnh	Linh	646800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
2359	0741010342	Nguyễn Trọng	Trường	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
2360	0741010342	Nguyễn Trọng	Trường	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2361	0741010342	Nguyễn Trọng	Trường	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140303031380802
2362	0741010311	Hoàng Xuân	Trường	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031550801
2363	0741010311	Hoàng Xuân	Trường	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2364	0741010381	Lê Qúy	Thái	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2365	0741010381	Lê Qúy	Thái	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2366	0741010381	Lê Qúy	Thái	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031550801
2367	0741010358	Phạm Ngọc	Hưng	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2368	0741010358	Phạm Ngọc	Hưng	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701
2369	0741010358	Phạm Ngọc	Hưng	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760801
2370	0741010312	Lương Việt	Cường	1262800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
2371	0741010312	Lương Việt	Cường	1262800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2372	0741010312	Lương Việt	Cường	1262800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100702
2373	0741010312	Lương Việt	Cường	1262800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
2374	0741010343	Bùi Văn	Cường	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100701
2375	0741010347	Vũ Văn	Trọng	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2376	0741010347	Vũ Văn	Trọng	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2377	0741010369	Ngô Văn	Lượng	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110702
2378	0741010369	Ngô Văn	Lượng	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2379	0741010352	Đoàn Minh	Hoàng	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2380	0741010341	Nguyễn Ngọc	Quý	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2381	0741010341	Nguyễn Ngọc	Quý	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2382	0741010379	Hồ Thanh	Tuấn	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303290705
2383	0741010374	Vũ Văn	Công	600600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
2384	0741010337	Luyện Hoàng	Anh	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702

2385	0741010337	Luyện Hoàng	Anh	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760801
2386	0741010315	Mai Tiến	Dũng	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2387	0741010315	Mai Tiến	Dũng	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2388	0741010357	Nguyễn Việt	Anh	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003100701
2389	0741010357	Nguyễn Việt	Anh	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303560702
2390	0741010363	Lê Văn	Được	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2391	0741010363	Lê Văn	Được	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2392	0741010310	Đoàn Hải	Nam	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
2393	0741010310	Đoàn Hải	Nam	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060704
2394	0741010310	Đoàn Hải	Nam	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2395	0741010310	Đoàn Hải	Nam	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2396	0741010332	Phan Văn	Tuất	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2397	0741010332	Phan Văn	Tuất	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110702
2398	0741010321	Nguyễn Anh	Văn	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2399	0741010321	Nguyễn Anh	Văn	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903050702
2400	0741010321	Nguyễn Anh	Văn	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2401	0741010321	Nguyễn Anh	Văn	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701
2402	0741010321	Nguyễn Anh	Văn	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2403	0741010359	Phạm Quốc	Doanh	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
2404	0741010359	Phạm Quốc	Doanh	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2405	0741010359	Phạm Quốc	Doanh	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2406	0741010354	Đỗ Văn	Triệu	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240701
2407	0741010354	Đỗ Văn	Triệu	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2408	0741010308	Vũ Đức	Hiền	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303560702
2409	0741010308	Vũ Đức	Hiền	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2410	0741010371	Trần Văn	Hùng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070602
2411	0741010371	Trần Văn	Hùng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
2412	0741010371	Trần Văn	Hùng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2413	0741010318	Trịnh Xuân	Hùng	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
2414	0741010318	Trịnh Xuân	Hùng	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760801
2415	0741010318	Trịnh Xuân	Hùng	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003130701
2416	0741010329	Lại Đức	Phú	1232000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110702
2417	0741010329	Lại Đức	Phú	1232000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203010702
2418	0741010313	Nguyễn Đức	Sơn	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240702
2419	0741010316	Lê Minh	Tiến	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2420	0741010316	Lê Minh	Tiến	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
2421	0741010316	Lê Minh	Tiến	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2422	0741010377	Nguyễn Văn	Phú	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050702
2423	0741010377	Nguyễn Văn	Phú	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2424	0741010331	Vũ Thành	Công	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070601
2425	0741010331	Vũ Thành	Công	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103220701
2426	0741010331	Vũ Thành	Công	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2427	0741010375	Phạm Xuân	Bách	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2428	0741010375	Phạm Xuân	Bách	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2429	0741010375	Phạm Xuân	Bách	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701

2430	0741010375	Phạm Xuân	Bách	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2431	0741010326	Nguyễn Quang	Lợi	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2432	0741010373	Ngô Văn	Thuận	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2433	0741010373	Ngô Văn	Thuận	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
2434	0741010373	Ngô Văn	Thuận	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
2435	0741010378	Tạ Minh	Tâm	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2436	0741010387	Nguyễn Văn	Tuyền	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
2437	0741010387	Nguyễn Văn	Tuyền	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903050702
2438	0741010387	Nguyễn Văn	Tuyền	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003110701
2439	0741010402	Lê Văn	Quân	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2440	0741010402	Lê Văn	Quân	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
2441	0741010402	Lê Văn	Quân	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050703
2442	0741020003	Đỗ Văn	Toàn	554400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2443	0741020032	Đinh Văn	Hoàng	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703150701
2444	0741020032	Đinh Văn	Hoàng	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100702
2445	0741020032	Đinh Văn	Hoàng	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050702
2446	0741010423	Lê Thanh	Minh	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030703060701
2447	0741010423	Lê Thanh	Minh	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303290705
2448	0741010423	Lê Thanh	Minh	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031170801
2449	0741010414	Lương Đăng	Khương	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
2450	0741010414	Lương Đăng	Khương	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020702
2451	0741010414	Lương Đăng	Khương	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
2452	0741020030	Tô Quang	Dũng	770000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203010701
2453	0741010443	Lê Xuân	Trang	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2454	0741010443	Lê Xuân	Trang	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2455	0741010443	Lê Xuân	Trang	1647800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2456	0741010433	Bùi Đức	Phương	1370600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2457	0741010433	Bùi Đức	Phương	1370600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020701
2458	0741010433	Bùi Đức	Phương	1370600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
2459	0741020023	Nguyễn Việt	Anh	2248400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903070602
2460	0741020023	Nguyễn Việt	Anh	2248400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2461	0741020023	Nguyễn Việt	Anh	2248400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2462	0741020023	Nguyễn Việt	Anh	2248400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2463	0741020023	Nguyễn Việt	Anh	2248400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003140701
2464	0741010396	Cao Xuân	Trường	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
2465	0741010396	Cao Xuân	Trường	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2466	0741010417	Cao Xuân	Thủy	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2467	0741010424	Lê Phát	Tài	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2468	0741010424	Lê Phát	Tài	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303290701
2469	0741010444	Trần Văn	Cường	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031580801
2470	0741010444	Trần Văn	Cường	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
2471	0741010453	Nguyễn Văn	Hưng	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303300601
2472	0741010399	Lê Minh	Khánh	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2473	0741010399	Lê Minh	Khánh	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
2474	0741020021	Phùng Việt	Hùng	1755600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701

2475	0741020021	Phùng Việt	Hùng	1755600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2476	0741020021	Phùng Việt	Hùng	1755600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2477	0741010391	Đinh Văn	Hậu	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2478	0741020027	Nguyễn Văn	Hoàng	1663200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2479	0741020027	Nguyễn Văn	Hoàng	1663200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303290701
2480	0741020028	Nguyễn Thành	Long	1108800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
2481	0741020028	Nguyễn Thành	Long	1108800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
2482	0741020022	Đỗ Văn	Thắng	2325400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703150701
2483	0741020022	Đỗ Văn	Thắng	2325400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670702
2484	0741020022	Đỗ Văn	Thắng	2325400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050702
2485	0741020022	Đỗ Văn	Thắng	2325400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2486	0741020022	Đỗ Văn	Thắng	2325400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003140701
2487	0741010409	Nguyễn Văn	Hoàng	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103380701
2488	0741010409	Nguyễn Văn	Hoàng	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303290701
2489	0741010409	Nguyễn Văn	Hoàng	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760802
2490	0741010426	Mai Quang	Hưng	2571800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
2491	0741010426	Mai Quang	Hưng	2571800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2492	0741010426	Mai Quang	Hưng	2571800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
2493	0741010426	Mai Quang	Hưng	2571800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303560702
2494	0741010448	Nguyễn Khắc	Thiên	1524599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2495	0741010448	Nguyễn Khắc	Thiên	1524599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903060701
2496	0741010448	Nguyễn Khắc	Thiên	1524599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
2497	0741010427	Nguyễn Văn	Hưng	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020702
2498	0741010427	Nguyễn Văn	Hưng	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203020701
2499	0741010425	Bùi Việt	Linh	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103200701
2500	0741010425	Bùi Việt	Linh	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903050702
2501	0741010425	Bùi Việt	Linh	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760802
2502	0741010445	Nghiêm Văn	Lực	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303560701
2503	0741010408	Võ Xuân	Lực	1694000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103200701
2504	0741010408	Võ Xuân	Lực	1694000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340702
2505	0741010408	Võ Xuân	Lực	1694000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203050701
2506	0741020024	Đinh Tiến	Đoàn	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703150701
2507	0741020024	Đinh Tiến	Đoàn	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031580802
2508	0741020037	Nguyễn Ngọc	Văn	1108800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
2509	0741020037	Nguyễn Ngọc	Văn	1108800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031103700601
2510	0741010416	Trần Văn	Quý	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080704
2511	0741010416	Trần Văn	Quý	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303290701
2512	0741010432	Nguyễn Phạm	Thịnh	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903050701
2513	0741010432	Nguyễn Phạm	Thịnh	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080703
2514	0741010389	Hoàng Đình	Tuấn	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103340701
2515	0741010389	Hoàng Đình	Tuấn	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003080701
2516	0741020004	Hoàng Văn	Quý	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2517	0741020004	Hoàng Văn	Quý	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2518	0741012000	Phạm Huy	Ngọc	1447600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031430801
2519	0741012000	Phạm Huy	Ngọc	1447600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140303031380802

2520	0741012000	Phạm Huy	Ngọc	1447600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003130701
2521	0741020128	Vũ Văn	Lượng	924000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100701
2522	0741020128	Vũ Văn	Lượng	924000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003110701
2523	0741020081	Phạm Trọng	Cường	1663200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670702
2524	0741020081	Phạm Trọng	Cường	1663200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303290701
2525	0741020139	Nguyễn Tiến	Mạnh	1925000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2526	0741020139	Nguyễn Tiến	Mạnh	1925000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203020702
2527	0741020139	Nguyễn Tiến	Mạnh	1925000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050701
2528	0741020139	Nguyễn Tiến	Mạnh	1925000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2529	0741020137	Nguyễn Thế	Mạnh	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2530	0741020137	Nguyễn Thế	Mạnh	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2531	0741020094	Tạ Đình	Thanh	1740200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103200701
2532	0741020094	Tạ Đình	Thanh	1740200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030503290701
2533	0741020094	Tạ Đình	Thanh	1740200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2534	0741020083	Trần Quang	Tùng	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2535	0741020083	Trần Quang	Tùng	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2536	0741020041	Nguyễn Đình	Tùng	1016400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670702
2537	0741020041	Nguyễn Đình	Tùng	1016400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100701
2538	0741020103	Nguyễn Văn	Toản	1093400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030503290701
2539	0741020103	Nguyễn Văn	Toản	1093400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2540	0741020097	Dương Ngọc	Đông	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2541	0741020097	Dương Ngọc	Đông	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003110702
2542	0741020097	Dương Ngọc	Đông	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050701
2543	0741020092	Trương Văn	Kỳ	1108800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903040701
2544	0741020092	Trương Văn	Kỳ	1108800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003110701
2545	0741020092	Trương Văn	Kỳ	1108800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203020702
2546	0741020064	Nguyễn Văn	Mạnh	770000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203010701
2547	0741020120	Nguyễn Văn	Linh	1463000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103200701
2548	0741020120	Nguyễn Văn	Linh	1463000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670702
2549	0741020120	Nguyễn Văn	Linh	1463000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050701
2550	0741020112	Nguyễn Thái	Ngọc	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2551	0741020112	Nguyễn Thái	Ngọc	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2552	0741020102	Vũ Văn	Thế	462000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003110701
2553	0741020067	Bùi Văn	Mạnh	1755600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703150701
2554	0741020067	Bùi Văn	Mạnh	1755600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2555	0741020067	Bùi Văn	Mạnh	1755600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2556	0741020062	Trịnh Đức	Thắng	600600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103020701
2557	0741020075	Phạm Đình	Tiệp	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2558	0741020075	Phạm Đình	Tiệp	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2559	0741020138	Trần Văn	Hiếu	1093400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030503290701
2560	0741020138	Trần Văn	Hiếu	1093400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2561	0741020131	Trần Văn	Mạnh	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2562	0741020131	Trần Văn	Mạnh	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2563	0741020143	Lưu Thanh	Tuấn	554400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
2564	0741020069	Trịnh Ngọc	Lý	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701

2565	0741020069	Trịnh Ngọc	Lý	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2566	0741020126	Đoàn Bá	Đức	554400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
2567	0741020107	Nguyễn Hoàng	Hưng	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2568	0741020107	Nguyễn Hoàng	Hưng	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2569	0741020154	Trịnh Văn	Tuấn	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2570	0741020154	Trịnh Văn	Tuấn	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2571	0741020106	Bùi Quang	Thành	1971200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103200701
2572	0741020106	Bùi Quang	Thành	1971200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2573	0741020106	Bùi Quang	Thành	1971200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203010701
2574	0741020119	Phạm Nguyên	Anh	600600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2575	0741020114	Nguyễn Văn	ánh	2079000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2576	0741020114	Nguyễn Văn	ánh	2079000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2577	0741020114	Nguyễn Văn	ánh	2079000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100701
2578	0741020114	Nguyễn Văn	ánh	2079000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003110701
2579	0741020152	Bùi Ngọc	Nhất	1971200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103200701
2580	0741020152	Bùi Ngọc	Nhất	1971200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2581	0741020152	Bùi Ngọc	Nhất	1971200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203010701
2582	0741020104	Đinh Văn	Sơn	924000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703190701
2583	0741020104	Đinh Văn	Sơn	924000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2584	0741020123	Nguyễn Huy	Thành	1232000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100702
2585	0741020123	Nguyễn Huy	Thành	1232000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203010701
2586	0741020151	Nguyễn Văn	Thoại	600600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2587	0741020109	Phan Văn	Trường	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2588	0741020109	Phan Văn	Trường	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203010701
2589	0741020153	Trần Văn	Tuấn	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí Chất lượng cao 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí chất lượng cao	14030903070601
2590	0741020153	Trần Văn	Tuấn	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí Chất lượng cao 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí chất lượng cao	14030103240701
2591	0741020153	Trần Văn	Tuấn	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí Chất lượng cao 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí chất lượng cao	14031203020701
2592	0741020153	Trần Văn	Tuấn	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí Chất lượng cao 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí chất lượng cao	14031003140701
2593	0741020121	Lương Thanh	Tùng	770000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203010701
2594	0741020191	Phạm Ngọc	Quang	908600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2595	0741020191	Phạm Ngọc	Quang	908600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050702
2596	0741020156	Nguyễn Trung	Đức	1617000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2597	0741020156	Nguyễn Trung	Đức	1617000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203020702
2598	0741020156	Nguyễn Trung	Đức	1617000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2599	0741020213	Phạm Văn	Phú	600600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2600	0741020194	Đinh Hùng	Sơn	1709400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2601	0741020194	Đinh Hùng	Sơn	1709400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303290701
2602	0741020165	Phùng Quang	Hùng	1617000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2603	0741020165	Phùng Quang	Hùng	1617000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003110701
2604	0741020165	Phùng Quang	Hùng	1617000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2605	0741020208	Nguyễn Văn	Điền	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
2606	0741020208	Nguyễn Văn	Điền	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2607	0741020209	Vũ Trọng	Đồng	600600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2608	0741020157	Đỗ Duy	Tùng	1278200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703190701
2609	0741020157	Đỗ Duy	Tùng	1278200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702

2610	0741020157	Đỗ Duy	Tùng	1278200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003140701
2611	0741020205	Nguyễn Tiến	Công	1694000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2612	0741020205	Nguyễn Tiến	Công	1694000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030503290701
2613	0741020205	Nguyễn Tiến	Công	1694000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2614	0741020172	Chử Việt	Anh	1278200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703150701
2615	0741020172	Chử Việt	Anh	1278200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703190701
2616	0741020172	Chử Việt	Anh	1278200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050702
2617	0741020169	Phùng Văn	Hào	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2618	0741020169	Phùng Văn	Hào	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2619	0741020171	Trần Danh	Thăng	2294600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2620	0741020171	Trần Danh	Thăng	2294600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2621	0741020171	Trần Danh	Thăng	2294600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030503290701
2622	0741020171	Trần Danh	Thăng	2294600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2623	0741020183	Vũ Mạnh	Cường	1062600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703150701
2624	0741020183	Vũ Mạnh	Cường	1062600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003110702
2625	0741020210	Nguyễn Đình	Đạt	1663200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2626	0741020210	Nguyễn Đình	Đạt	1663200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
2627	0741020210	Nguyễn Đình	Đạt	1663200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2628	0741020200	Phạm Thanh	Tùng	1878800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2629	0741020200	Phạm Thanh	Tùng	1878800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703190701
2630	0741020200	Phạm Thanh	Tùng	1878800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2631	0741020200	Phạm Thanh	Tùng	1878800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050701
2632	0741020167	Vũ Đình	Đại	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703150701
2633	0741020167	Vũ Đình	Đại	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670702
2634	0741020207	Phan Quang	Duy	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
2635	0741020207	Phan Quang	Duy	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2636	0741020168	Hà Văn	Khanh	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2637	0741020168	Hà Văn	Khanh	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2638	0741020166	Trần Đình	Thắng	770000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203010701
2639	0741020184	Nguyễn Văn	Tùng	908600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2640	0741020184	Nguyễn Văn	Tùng	908600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003140701
2641	0741020197	Vi Văn	Đông	908600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2642	0741020197	Vi Văn	Đông	908600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050703
2643	0741020199	Châu Văn	Đức	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2644	0741020199	Châu Văn	Đức	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100701
2645	0741020199	Châu Văn	Đức	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050701
2646	0741020187	Vũ Văn	Cường	554400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
2647	0741020163	Nguyễn Đình	Huy	600600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2648	0741020159	Vũ Văn	Khải	1694000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103200701
2649	0741020159	Vũ Văn	Khải	1694000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030503290701
2650	0741020159	Vũ Văn	Khải	1694000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670702
2651	0741020162	Lê Quốc	Việt	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2652	0741020162	Lê Quốc	Việt	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2653	0741020155	Ngô Văn	Chung	1663200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2654	0741020155	Ngô Văn	Chung	1663200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701

2655	0741020155	Ngô Văn	Chung	1663200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2656	0741020181	Trần	Tiến	1694000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2657	0741020181	Trần	Tiến	1694000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030503290701
2658	0741020181	Trần	Tiến	1694000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2659	0741020188	Phạm Văn	Toại	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2660	0741020188	Phạm Văn	Toại	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703150701
2661	0741020201	Nguyễn Văn	Lăng	785400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2662	0741020201	Nguyễn Văn	Lăng	785400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903050702
2663	0741020211	Chu Thanh	Sơn	1386000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903070602
2664	0741020211	Chu Thanh	Sơn	1386000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103200701
2665	0741020211	Chu Thanh	Sơn	1386000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2666	0741020189	Tô Bảo	Chung	970200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2667	0741020189	Tô Bảo	Chung	970200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703190701
2668	0741020186	Nguyễn Văn	Mạnh	462000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003110702
2669	0741020185	Nguyễn Tuấn	Anh	1278200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703150701
2670	0741020185	Nguyễn Tuấn	Anh	1278200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703190701
2671	0741020185	Nguyễn Tuấn	Anh	1278200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050702
2672	0741020206	Hứa Minh	Hoàng	1309000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100701
2673	0741020206	Hứa Minh	Hoàng	1309000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050701
2674	0741020206	Hứa Minh	Hoàng	1309000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003130701
2675	0741020221	Nguyễn Văn	Tứ	600600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2676	0741020266	Lê Huy	Tài	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
2677	0741020266	Lê Huy	Tài	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2678	0741030005	Lương Ngọc	Chỉnh	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030703060701
2679	0741030005	Lương Ngọc	Chỉnh	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140312031080801
2680	0741020229	Đinh Thị	Điệp	1478400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703190701
2681	0741020229	Đinh Thị	Điệp	1478400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303290705
2682	0741020245	Lê Bá	Khánh	1062600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2683	0741020245	Lê Bá	Khánh	1062600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003110702
2684	0741020243	Dương Trọng	Tiến	1339800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903070602
2685	0741020243	Dương Trọng	Tiến	1339800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703060701
2686	0741020243	Dương Trọng	Tiến	1339800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2687	0741020215	Lê Văn	Thế	739200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903070602
2688	0741020215	Lê Văn	Thế	739200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2689	0741020223	Lê Văn	Đức	1709400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2690	0741020223	Lê Văn	Đức	1709400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303290701
2691	0741020236	Nguyễn Bá	Trường	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2692	0741020236	Nguyễn Bá	Trường	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2693	0741020272	Nguyễn Văn	Linh	1570800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203020701
2694	0741020272	Nguyễn Văn	Linh	1570800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303290705
2695	0741030004	Hoàng Văn	Quân	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303560701
2696	0741030004	Hoàng Văn	Quân	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2697	0741020259	Nguyễn Văn	Huy	600600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2698	0741020248	Trần Quốc	Đại	600600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2699	0741020255	Lê Thị	Hoa	1108800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303540601

2700	0741020214	Trương Đình	Thảo	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2701	0741020214	Trương Đình	Thảo	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2702	0741020269	Phạm Đình	Hào	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670701
2703	0741020269	Phạm Đình	Hào	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2704	0741020232	Lê Ngọc	Tú	184800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903070602
2705	0741020228	Trần Anh	Tuấn	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2706	0741020228	Trần Anh	Tuấn	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703670702
2707	0741020258	Phạm Tiến	Tùng	1062600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2708	0741020258	Phạm Tiến	Tùng	1062600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100702
2709	0741030008	Nguyễn Văn	Trung	1540000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080703
2710	0741030008	Nguyễn Văn	Trung	1540000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701
2711	0741030008	Nguyễn Văn	Trung	1540000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203010702
2712	0741020274	Nguyễn Việt	Bắc	1062600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2713	0741020274	Nguyễn Việt	Bắc	1062600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031003100701
2714	0741020235	Trịnh Văn	Đông	908600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2715	0741020235	Trịnh Văn	Đông	908600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203050701
2716	0741020233	Cát An	Khang	1709400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2717	0741020233	Cát An	Khang	1709400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2718	0741020233	Cát An	Khang	1709400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2719	0741020260	Đặng Văn	Lương	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2720	0741020260	Đặng Văn	Lương	1201200	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2721	0741030006	Dương Văn	Xuân	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103200701
2722	0741030006	Dương Văn	Xuân	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080703
2723	0741030006	Dương Văn	Xuân	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2724	0741020267	Mai Phạm	Lân	1570800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103380701
2725	0741020267	Mai Phạm	Lân	1570800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031203020701
2726	0741020267	Mai Phạm	Lân	1570800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2727	0741020226	Lê Văn	Nam	1709400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030703150701
2728	0741020226	Lê Văn	Nam	1709400	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303540601
2729	0741020253	Nguyễn Duy	Nhất	1293600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030903070602
2730	0741020253	Nguyễn Duy	Nhất	1293600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303290702
2731	0741020238	Phan Văn	Huynh	2263800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2732	0741020238	Phan Văn	Huynh	2263800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14031303540601
2733	0741020238	Phan Văn	Huynh	2263800	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803150601
2734	0741020250	Nguyễn Trung	Thuy	600600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2735	0741020265	Mai Văn	Trọng	1139600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030503290701
2736	0741020265	Mai Văn	Trọng	1139600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030803460702
2737	0741030003	Hoàng Văn	Doanh	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030703060701
2738	0741030020	Nguyễn Mạnh	Tưởng	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
2739	0741020220	Trần Huy	Phúc	600600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103390701
2740	0741030027	Trần Văn	Bình	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
2741	0741030027	Trần Văn	Bình	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003130701
2742	0741030144	Nguyễn Đức	Tuân	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
2743	0741030144	Nguyễn Đức	Tuân	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003100701
2744	0741030144	Nguyễn Đức	Tuân	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701

2745	0741030149	Đặng Văn	Kiên	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
2746	0741030149	Đặng Văn	Kiên	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003100701
2747	0741030147	Đỗ Đại	Huế	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2748	0741030112	Phó Đức	Phương	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
2749	0741030112	Phó Đức	Phương	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2750	0741030112	Phó Đức	Phương	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2751	0741030151	Nguyễn Văn	Luân	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
2752	0741030151	Nguyễn Văn	Luân	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
2753	0741030151	Nguyễn Văn	Luân	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103200701
2754	0741030062	Nguyễn Việt	Anh	1432200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240704
2755	0741030062	Nguyễn Việt	Anh	1432200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203020701
2756	0741030062	Nguyễn Việt	Anh	1432200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2757	0741030129	Nguyễn Văn	Nam	1817200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
2758	0741030129	Nguyễn Văn	Nam	1817200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
2759	0741030129	Nguyễn Văn	Nam	1817200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2760	0741030129	Nguyễn Văn	Nam	1817200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2761	0741030131	Nguyễn Bá	Thảo	1216600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
2762	0741030131	Nguyễn Bá	Thảo	1216600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
2763	0741030131	Nguyễn Bá	Thảo	1216600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2764	0741030107	Khổng Tiến	Mạnh	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701
2765	0741030107	Khổng Tiến	Mạnh	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303540601
2766	0741030114	Phạm Văn	Chung	600600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2767	0741030104	Nguyễn Văn	Đại	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
2768	0741030104	Nguyễn Văn	Đại	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701
2769	0741030104	Nguyễn Văn	Đại	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303560702
2770	0741030141	Nguyễn Văn	Hiệp	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2771	0741030085	Bùi Duy	Dương	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701
2772	0741030085	Bùi Duy	Dương	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2773	0741030127	Hoàng Văn	Luyến	616000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
2774	0741030127	Hoàng Văn	Luyến	616000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2775	0741030089	Trần Văn	Tuấn	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070601
2776	0741030089	Trần Văn	Tuấn	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303290702
2777	0741030089	Trần Văn	Tuấn	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2778	0741030093	Trần Phùng	Hưng	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí Chất lượng cao 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí chất lượng cao	14030103200701
2779	0741030093	Trần Phùng	Hưng	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí Chất lượng cao 1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí chất lượng cao	14031203020702
2780	0741030037	Trần Văn	Lượng	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
2781	0741030037	Trần Văn	Lượng	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003100701
2782	0741030037	Trần Văn	Lượng	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701
2783	0741030094	Lương Đức	Hoàn	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701
2784	0741030137	Nguyễn Văn	Hướng	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103220701
2785	0741030137	Nguyễn Văn	Hướng	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303560701
2786	0741030088	Hà Văn	Huy	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
2787	0741030088	Hà Văn	Huy	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2788	0741030054	Phạm Quốc	Dân	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080703
2789	0741030054	Phạm Quốc	Dân	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701

2790	0741030052	Trần Văn	Hách	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
2791	0741030052	Trần Văn	Hách	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303290702
2792	0741030069	Trương Việt	Hưng	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080703
2793	0741030132	Trần Văn	Dược	1216600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
2794	0741030132	Trần Văn	Dược	1216600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2795	0741030132	Trần Văn	Dược	1216600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2796	0741030119	Nguyễn Anh	Tuấn	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103200701
2797	0741030119	Nguyễn Anh	Tuấn	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2798	0741030119	Nguyễn Anh	Tuấn	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2799	0741030076	Nguyễn Ngọc	Khánh	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701
2800	0741030076	Nguyễn Ngọc	Khánh	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303550601
2801	0741030038	Quản Đức	Trung	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030703060701
2802	0741030038	Quản Đức	Trung	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
2803	0741030128	Chu Tiến	Cảnh	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
2804	0741030128	Chu Tiến	Cảnh	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2805	0741030099	Thiều Quang	Phúc	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903070602
2806	0741030099	Thiều Quang	Phúc	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
2807	0741030099	Thiều Quang	Phúc	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580802
2808	0741030148	Nguyễn Văn	Quang	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2809	0741030048	Nguyễn Việt	Anh	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
2810	0741030048	Nguyễn Việt	Anh	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303560701
2811	0741030050	Nghiêm Hữu	Thái	2371600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030503290701
2812	0741030050	Nghiêm Hữu	Thái	2371600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110702
2813	0741030050	Nghiêm Hữu	Thái	2371600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203010702
2814	0741030050	Nghiêm Hữu	Thái	2371600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2815	0741030108	Dương Huy	Hùng	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
2816	0741030108	Dương Huy	Hùng	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103200701
2817	0741030108	Dương Huy	Hùng	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
2818	0741030134	Bùi Đức	Lê	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
2819	0741030134	Bùi Đức	Lê	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2820	0741030134	Bùi Đức	Lê	1509200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2821	0741030034	Nguyễn Văn	Hậu	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203020702
2822	0741030046	Nguyễn Xuân	Hiếu	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110702
2823	0741030046	Nguyễn Xuân	Hiếu	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203010702
2824	0741030046	Nguyễn Xuân	Hiếu	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203020701
2825	0741030046	Nguyễn Xuân	Hiếu	2294600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2826	0741030039	Trịnh Văn	Nam	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903030701
2827	0741030168	Nguyễn Hoàng	Thạch	1801800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103200701
2828	0741030168	Nguyễn Hoàng	Thạch	1801800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103220701
2829	0741030168	Nguyễn Hoàng	Thạch	1801800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2830	0741030175	Nguyễn Văn	Vụ	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030703060701
2831	0741030175	Nguyễn Văn	Vụ	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031760802
2832	0741030257	Phạm Quang	Trung	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
2833	0741030257	Phạm Quang	Trung	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110702
2834	0741030257	Phạm Quang	Trung	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203050703

2835	0741030257	Phạm Quang	Trung	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031760804
2836	0741030257	Phạm Quang	Trung	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2837	0741030279	Đinh Văn	Mạnh	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303560701
2838	0741030279	Đinh Văn	Mạnh	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2839	0741030320	Phạm Văn	Hiệp	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
2840	0741030320	Phạm Văn	Hiệp	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
2841	0741030332	Đỗ Mạnh	Vững	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2842	0741030230	Lê Sỹ	Khánh	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031760803
2843	0741030159	Đàm Ngọc	Sơn	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020701
2844	0741030159	Đàm Ngọc	Sơn	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110702
2845	0741030159	Đàm Ngọc	Sơn	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2846	0741030301	Tào Văn	Tuấn	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
2847	0741030301	Tào Văn	Tuấn	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2848	0741030308	Trịnh Đình	Nam	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
2849	0741030308	Trịnh Đình	Nam	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2850	0741030278	Đinh Công	Ngọc	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080703
2851	0741030278	Đinh Công	Ngọc	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303290702
2852	0741030298	Nguyễn Đắc	Hùng	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
2853	0741030298	Nguyễn Đắc	Hùng	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203010701
2854	0741030298	Nguyễn Đắc	Hùng	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2855	0741030272	Lê Xuân	Kiên	1786400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240705
2856	0741030272	Lê Xuân	Kiên	1786400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
2857	0741030272	Lê Xuân	Kiên	1786400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080703
2858	0741030305	Nguyễn Cảnh	Nam	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
2859	0741030305	Nguyễn Cảnh	Nam	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203050703
2860	0741030305	Nguyễn Cảnh	Nam	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2861	0741030303	Hoàng Văn	Thái	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203010701
2862	0741030307	Trần Công	Trịnh	908600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103020702
2863	0741030307	Trần Công	Trịnh	908600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080703
2864	0741040005	Nguyễn Trọng	Hiếu	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
2865	0741040009	Nguyễn Thành	Trung	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
2866	0741030326	Nguyễn Ngọc	Hải	1632400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
2867	0741030326	Nguyễn Ngọc	Hải	1632400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080703
2868	0741030326	Nguyễn Ngọc	Hải	1632400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203010702
2869	0741030258	Nguyễn Duy	Quyết	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030703060701
2870	0741030258	Nguyễn Duy	Quyết	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203050702
2871	0741040007	Nguyễn Văn	Đức	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303300601
2872	0741040007	Nguyễn Văn	Đức	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
2873	0741040002	Hoàng Huy	Hùng	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
2874	0741030152	Lại Văn	Huy	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
2875	0741030180	Hoàng Văn	Linh	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240702
2876	0741030180	Hoàng Văn	Linh	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701
2877	0741030180	Hoàng Văn	Linh	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303540601
2878	0741030294	Trần Văn	Hải	1971200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
2879	0741030294	Trần Văn	Hải	1971200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303560702

2880	0741030294	Trần Văn	Hải	1971200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031760801
2881	0741030281	Lê Thế	Nam	1370600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103200701
2882	0741030281	Lê Thế	Nam	1370600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
2883	0741030281	Lê Thế	Nam	1370600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203020702
2884	0741030269	Trần Đình	Thắng	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203010701
2885	0741030295	Lê Văn	Thế	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103220701
2886	0741030295	Lê Văn	Thế	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203020702
2887	0741030170	Nguyễn Hữu	Giáp	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701
2888	0741030170	Nguyễn Hữu	Giáp	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203050701
2889	0741030164	Đoàn Trung	Kiên	908600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2890	0741030164	Đoàn Trung	Kiên	908600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2891	0741030205	Vũ Ngọc	Liêm	908600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080701
2892	0741030205	Vũ Ngọc	Liêm	908600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2893	0741030214	Nguyễn Quang	Thọ	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103220701
2894	0741030214	Nguyễn Quang	Thọ	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103240701
2895	0741030327	Trần Minh	Hùng	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003080704
2896	0741030327	Trần Minh	Hùng	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701
2897	0741030321	Hoả Văn	Vương	1878800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003110701
2898	0741030321	Hoả Văn	Vương	1878800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031303560702
2899	0741030321	Hoả Văn	Vương	1878800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2900	0741030259	Lê Việt	Anh	1216600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203050702
2901	0741030259	Lê Việt	Anh	1216600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2902	0741030259	Lê Việt	Anh	1216600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2903	0741030285	Lê Hữu	Cẩn	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203020701
2904	0741030285	Lê Hữu	Cẩn	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203050702
2905	0741030285	Lê Hữu	Cẩn	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2906	0741030277	Hầu Văn	Tùng	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
2907	0741030277	Hầu Văn	Tùng	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030203340701
2908	0741030277	Hầu Văn	Tùng	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003140701
2909	0741040038	Trần Quốc	Dũng	600600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
2910	0741040090	Nguỵ Công	Mạnh	1601599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
2911	0741040090	Nguỵ Công	Mạnh	1601599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
2912	0741040090	Nguỵ Công	Mạnh	1601599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
2913	0741040090	Nguỵ Công	Mạnh	1601599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
2914	0741040033	Hoàng Thanh	Sơn	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140313031430802
2915	0741040063	Nguyễn Bá	Hiếu	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
2916	0741040107	Triệu Khắc	Trí	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060703
2917	0741040122	Nguyễn Văn	Thành	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303540601
2918	0741040122	Nguyễn Văn	Thành	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
2919	0741040014	Nguyễn Văn	Hiếu	2202200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
2920	0741040014	Nguyễn Văn	Hiếu	2202200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
2921	0741040014	Nguyễn Văn	Hiếu	2202200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
2922	0741040014	Nguyễn Văn	Hiếu	2202200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
2923	0741040084	Hà Văn	Sĩ	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060702
2924	0741040084	Hà Văn	Sĩ	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290701

2925	0741040036	Nguyễn Văn	Chung	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480702
2926	0741040036	Nguyễn Văn	Chung	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
2927	0741040068	Trần Văn	Mười	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
2928	0741040068	Trần Văn	Mười	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031480802
2929	0741040136	Trương Văn	Đông	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703680601
2930	0741040136	Trương Văn	Đông	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303540601
2931	0741040021	Nguyễn Ngọc	Tuyển	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện Chất lượng cao 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử CLC	14030903060705
2932	0741040089	Thân Tuấn	Anh	2032800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480701
2933	0741040089	Thân Tuấn	Anh	2032800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
2934	0741040089	Thân Tuấn	Anh	2032800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290702
2935	0741040060	Nguyễn Văn	Phương	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480701
2936	0741040060	Nguyễn Văn	Phương	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
2937	0741040009	Nguyễn Thành	Trung	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003130701
2938	0741040114	Nguyễn Ngọc	Nam	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303540601
2939	0741040114	Nguyễn Ngọc	Nam	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
2940	0741040104	Phạm Xuân	Sang	1031800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903030701
2941	0741040104	Phạm Xuân	Sang	1031800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
2942	0741040104	Phạm Xuân	Sang	1031800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003130701
2943	0741040043	Đinh Tiến	Dũng	600600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
2944	0741040017	Nguyễn Văn	Tùng	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
2945	0741040017	Nguyễn Văn	Tùng	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
2946	0741040017	Nguyễn Văn	Tùng	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
2947	0741040017	Nguyễn Văn	Tùng	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
2948	0741040099	Ngô Văn	Hiệp	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
2949	0741040133	Nguyễn Bỉnh	Thảo	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703680601
2950	0741040047	Đặng Thế	Anh	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
2951	0741040028	Tạ Văn	Bách	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
2952	0741040028	Tạ Văn	Bách	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290701
2953	0741040027	Cấn Văn	Công	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003020701
2954	0741040027	Cấn Văn	Công	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
2955	0741040065	Đặng Văn	Doanh	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
2956	0741040065	Đặng Văn	Doanh	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
2957	0741040065	Đặng Văn	Doanh	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903050701
2958	0741040056	Vy Ngọc	Khánh	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
2959	0741040023	Nguyễn Hữu	Nam	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
2960	0741040023	Nguyễn Hữu	Nam	1940400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
2961	0741040048	Hoàng Kim	Quý	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031480802
2962	0741040048	Hoàng Kim	Quý	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303540601
2963	0741040111	Doãn Trung	Kiên	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
2964	0741040111	Doãn Trung	Kiên	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
2965	0741040101	Lê Ngọc	Thạch	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903040702
2966	0741040073	Lê Tuấn	Anh	1047200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
2967	0741040073	Lê Tuấn	Anh	1047200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
2968	0741040073	Lê Tuấn	Anh	1047200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
2969	0741040022	Nông Thanh	Đức	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701

2970	0741040022	Nông Thanh	Đức	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203020702
2971	0741040059	Vũ Hoàng	Dũng	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303300601
2972	0741040059	Vũ Hoàng	Dũng	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
2973	0741040042	Nguyễn Việt	Sơn	2079000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703680601
2974	0741040042	Nguyễn Việt	Sơn	2079000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480702
2975	0741040042	Nguyễn Việt	Sơn	2079000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
2976	0741040042	Nguyễn Việt	Sơn	2079000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
2977	0741040151	Nguyễn Hoài	Bắc	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
2978	0741040151	Nguyễn Hoài	Bắc	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303560702
2979	0741040156	Trần Văn	Thành	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303560701
2980	0741040199	Phùng Mạnh	Tiến	2263800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
2981	0741040199	Phùng Mạnh	Tiến	2263800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
2982	0741040199	Phùng Mạnh	Tiến	2263800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290705
2983	0741040213	Nguyễn Xuân	Dũng	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060704
2984	0741040173	Phạm Văn	Đức	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
2985	0741040173	Phạm Văn	Đức	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031480802
2986	0741040146	Thân Văn	Mạnh	1170400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
2987	0741040146	Thân Văn	Mạnh	1170400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
2988	0741040146	Thân Văn	Mạnh	1170400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003080704
2989	0741040180	Lê Công	Ước	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
2990	0741040180	Lê Công	Ước	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003020702
2991	0741040183	Nguyễn Duy	Đông	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
2992	0741040191	Bùi Ngọc	Minh	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303560702
2993	0741040198	Nguyễn Đức	Mạnh	1370600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
2994	0741040198	Nguyễn Đức	Mạnh	1370600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203010702
2995	0741040235	Đỗ Văn	Thao	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303560701
2996	0741040177	Trần Văn	Chiến	2233000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480701
2997	0741040177	Trần Văn	Chiến	2233000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
2998	0741040177	Trần Văn	Chiến	2233000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003020702
2999	0741040177	Trần Văn	Chiến	2233000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
3000	0741040177	Trần Văn	Chiến	2233000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003130701
3001	0741040140	Lê Quý	Hoàng	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
3002	0741040140	Lê Quý	Hoàng	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
3003	0741040218	Đỗ Trọng	Hải	2448600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
3004	0741040218	Đỗ Trọng	Hải	2448600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303540601
3005	0741040218	Đỗ Trọng	Hải	2448600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3006	0741040137	Nguyễn Tiến	Dũng	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303550601
3007	0741040241	Vũ Công	Chiến	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
3008	0741040241	Vũ Công	Chiến	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
3009	0741040155	Trương Nhật	Tân	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
3010	0741040155	Trương Nhật	Tân	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303550601
3011	0741040148	Đào Thanh	Thủy	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
3012	0741040186	Đỗ Đăng	Dương	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
3013	0741040186	Đỗ Đăng	Dương	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
3014	0741040186	Đỗ Đăng	Dương	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702

3015	0741040215	Phạm Văn	Long	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
3016	0741040215	Phạm Văn	Long	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303560701
3017	0741040153	Nguyễn Văn	Hùng	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
3018	0741040153	Nguyễn Văn	Hùng	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
3019	0741040159	Trần Ngọc	Tùng	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
3020	0741040244	Phan Văn	Công	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
3021	0741040247	Phan Văn	Linh	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
3022	0741040247	Phan Văn	Linh	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3023	0741040196	Nguyễn Văn	Phong	539000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003130701
3024	0741040202	Vũ Văn	Việt	1001000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003020702
3025	0741040202	Vũ Văn	Việt	1001000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003130701
3026	0741040171	Trương Văn	Dinh	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903040702
3027	0741040171	Trương Văn	Dinh	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303550601
3028	0741040138	Nguyễn Văn	Sơn	954800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
3029	0741040138	Nguyễn Văn	Sơn	954800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203010701
3030	0741040176	Nguyễn Đức	Tâm	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
3031	0741040204	Hoàng Gia	Định	1617000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
3032	0741040204	Hoàng Gia	Định	1617000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
3033	0741040204	Hoàng Gia	Định	1617000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203020702
3034	0741040217	Ngô Văn	Đức	492800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060704
3035	0741040217	Ngô Văn	Đức	492800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
3036	0741040201	Vũ Xuân	Long	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480702
3037	0741040216	Nguyễn Khắc	Nam	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3038	0741040228	Giang Ngọc	Sơn	1524600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
3039	0741040228	Giang Ngọc	Sơn	1524600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903050701
3040	0741040228	Giang Ngọc	Sơn	1524600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060702
3041	0741040228	Giang Ngọc	Sơn	1524600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330602
3042	0741040289	Đặng Huy	Hiểu	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
3043	0741040289	Đặng Huy	Hiểu	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
3044	0741040267	Trần Văn	Linh	954800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060704
3045	0741040267	Trần Văn	Linh	954800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203010701
3046	0741040337	Phạm Văn	Nam	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903040701
3047	0741040337	Phạm Văn	Nam	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3048	0741040305	Phan Văn	Linh	1278200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480702
3049	0741040305	Phan Văn	Linh	1278200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
3050	0741040305	Phan Văn	Linh	1278200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003140701
3051	0741040283	Lê Văn	Hiếu	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
3052	0741040283	Lê Văn	Hiếu	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
3053	0741040283	Lê Văn	Hiếu	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3054	0741040275	Phạm Công	Dương	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031480802
3055	0741040331	Phạm Văn	Sử	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903040701
3056	0741040331	Phạm Văn	Sử	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3057	0741040329	Trịnh Văn	Hùng	785400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3058	0741050005	Vũ Thị Minh	Lý	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003100702
3059	0741050005	Vũ Thị Minh	Lý	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601

3060	0741040291	Lê Trung	Hà	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
3061	0741040291	Lê Trung	Hà	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303330601
3062	0741040330	Phạm Hồng	Phúc	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
3063	0741040330	Phạm Hồng	Phúc	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3064	0741040338	Hoàng Ngọc	Lâm	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070602
3065	0741040338	Hoàng Ngọc	Lâm	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303560701
3066	0741040271	Vũ Văn	Thái	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480702
3067	0741040271	Vũ Văn	Thái	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203050703
3068	0741040304	Lưu Văn	Mạnh	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030103480702
3069	0741040304	Lưu Văn	Mạnh	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003140701
3070	0741050006	Nguyễn Trọng	Minh	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3071	0741050006	Nguyễn Trọng	Minh	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3072	0741050006	Nguyễn Trọng	Minh	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3073	0741040335	Bùi Tuấn	Anh	1601599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060703
3074	0741040335	Bùi Tuấn	Anh	1601599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
3075	0741040335	Bùi Tuấn	Anh	1601599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140313031430802
3076	0741040308	Lê Quang	Đạo	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
3077	0741040308	Lê Quang	Đạo	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
3078	0741040321	Hoàng Duy	Dũng	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3079	0741040321	Hoàng Duy	Dũng	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003130701
3080	0741040336	Nguyễn Đăng	Giáp	1462999	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
3081	0741040336	Nguyễn Đăng	Giáp	1462999	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060701
3082	0741040336	Nguyễn Đăng	Giáp	1462999	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003080704
3083	0741040336	Nguyễn Đăng	Giáp	1462999	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3084	0741040298	Nguyễn Đức	Hạnh	1617000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703280701
3085	0741040298	Nguyễn Đức	Hạnh	1617000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
3086	0741040298	Nguyễn Đức	Hạnh	1617000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003020701
3087	0741040300	Mai Hải	Minh	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903040701
3088	0741040276	Nguyễn Trọng	Nghĩa	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203010701
3089	0741040310	Nguyễn Văn	Quý	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303300601
3090	0741040310	Nguyễn Văn	Quý	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060701
3091	0741040342	Đỗ Thị Hải	Yến	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903070601
3092	0741040277	Nguyễn Mạnh	Linh	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903040701
3093	0741040303	Trần Văn	Long	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060703
3094	0741040303	Trần Văn	Long	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3095	0741040309	Trần Xuân	Quý	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3096	0741040309	Trần Xuân	Quý	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003130701
3097	0741040253	Vùi Tuấn	Anh	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303290705
3098	0741040311	Nguyễn Nhữ	Thái	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303560701
3099	0741040311	Nguyễn Nhữ	Thái	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3100	0741040326	Quản Thị	Trang	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903060703
3101	0741040323	Nguyễn Hoàng	Dũng	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670702
3102	0741040323	Nguyễn Hoàng	Dũng	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303560701
3103	0741040287	Đinh Quang	Hải	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703670701
3104	0741040287	Đinh Quang	Hải	1339800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701

3105	0741040316	Đậu Đức	Hiền	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060701
3106	0741040316	Đậu Đức	Hiền	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203010701
3107	0741040316	Đậu Đức	Hiền	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030803060701
3108	0741040316	Đậu Đức	Hiền	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003130701
3109	0741040284	Nguyễn Văn	Nam	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031303300601
3110	0741040340	Vũ Văn	Phòng	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031203020701
3111	0741050116	Phạm Văn	Lập	3141600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3112	0741050116	Phạm Văn	Lập	3141600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3113	0741050116	Phạm Văn	Lập	3141600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3114	0741050116	Phạm Văn	Lập	3141600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3115	0741050116	Phạm Văn	Lập	3141600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
3116	0741050186	Vũ	Chung	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3117	0741050186	Vũ	Chung	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
3118	0741050143	Phạm Tiến	Đạt	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3119	0741050143	Phạm Tiến	Đạt	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3120	0741050143	Phạm Tiến	Đạt	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003080703
3121	0741050164	Nguyễn Ngọc	Anh	1601599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3122	0741050164	Nguyễn Ngọc	Anh	1601599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702
3123	0741050164	Nguyễn Ngọc	Anh	1601599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
3124	0741050055	Đào Văn	Duy	3203200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
3125	0741050055	Đào Văn	Duy	3203200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3126	0741050055	Đào Văn	Duy	3203200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3127	0741050055	Đào Văn	Duy	3203200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203010701
3128	0741050055	Đào Văn	Duy	3203200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203020702
3129	0741050055	Đào Văn	Duy	3203200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702
3130	0741050055	Đào Văn	Duy	3203200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
3131	0741050060	Bùi Hoàng	Nam	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3132	0741050060	Bùi Hoàng	Nam	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003110702
3133	0741050060	Bùi Hoàng	Nam	1570800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
3134	0741050194	Bùi Khắc	Trường	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903050702
3135	0741050194	Bùi Khắc	Trường	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
3136	0741050120	Ong Văn	Đức	2032800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3137	0741050120	Ong Văn	Đức	2032800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3138	0741050120	Ong Văn	Đức	2032800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3139	0741050011	Lưu Văn	Quyết	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601
3140	0741050011	Lưu Văn	Quyết	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050701
3141	0741050125	Đinh Văn	Ba	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3142	0741050125	Đinh Văn	Ba	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3143	0741050125	Đinh Văn	Ba	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3144	0741050127	Vũ Trọng	Hoàng	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903050701
3145	0741050127	Vũ Trọng	Hoàng	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060704
3146	0741050105	Nguyễn Đức	Ngọc	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3147	0741050105	Nguyễn Đức	Ngọc	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3148	0741050105	Nguyễn Đức	Ngọc	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3149	0741050162	Nguyễn Văn	Thủy	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701

3150	0741050162	Nguyễn Văn	Thủy	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3151	0741050150	Nguyễn Mạnh	Tuấn	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060703
3152	0741050176	Tô Vũ	Viện	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3153	0741050176	Tô Vũ	Viện	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
3154	0741050020	Trần Văn	Đức	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3155	0741050020	Trần Văn	Đức	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702
3156	0741050020	Trần Văn	Đức	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
3157	0741050020	Trần Văn	Đức	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
3158	0741050136	Quách Văn	Thao	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3159	0741050136	Quách Văn	Thao	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003110702
3160	0741050136	Quách Văn	Thao	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
3161	0741050077	Phạm Đức	Mạnh	1293599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
3162	0741050077	Phạm Đức	Mạnh	1293599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3163	0741050077	Phạm Đức	Mạnh	1293599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903040702
3164	0741050077	Phạm Đức	Mạnh	1293599	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
3165	0741050154	Nguyễn Ngọc	Cương	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3166	0741050154	Nguyễn Ngọc	Cương	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3167	0741050154	Nguyễn Ngọc	Cương	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060703
3168	0741050159	Đỗ Văn	Hướng	1878800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303300602
3169	0741050159	Đỗ Văn	Hướng	1878800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203020702
3170	0741050159	Đỗ Văn	Hướng	1878800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702
3171	0741050171	Nguyễn Văn	Thành	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3172	0741050171	Nguyễn Văn	Thành	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3173	0741050171	Nguyễn Văn	Thành	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3174	0741050182	Vũ Hữu	Bằng	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3175	0741050182	Vũ Hữu	Bằng	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3176	0741050063	Đặng Quốc	Phong	2387000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
3177	0741050063	Đặng Quốc	Phong	2387000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030503290701
3178	0741050063	Đặng Quốc	Phong	2387000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3179	0741050063	Đặng Quốc	Phong	2387000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140313031420802
3180	0741050088	Đinh Xuân	Toàn	1971199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803160601
3181	0741050088	Đinh Xuân	Toàn	1971199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050703
3182	0741050088	Đinh Xuân	Toàn	1971199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303550601
3183	0741050022	Nguyễn Minh	Tuấn	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3184	0741050022	Nguyễn Minh	Tuấn	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
3185	0741050022	Nguyễn Minh	Tuấn	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
3186	0741050124	Lê Tuấn	Anh	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060704
3187	0741050124	Lê Tuấn	Anh	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303560701
3188	0741050124	Lê Tuấn	Anh	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303540601
3189	0741050138	Nguyễn Thành	Doanh	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3190	0741050138	Nguyễn Thành	Doanh	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3191	0741050135	Nguyễn Trung	Đức	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303300601
3192	0741050135	Nguyễn Trung	Đức	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903030702
3193	0741050135	Nguyễn Trung	Đức	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303540601
3194	0741050187	Nguyễn Văn	Đạt	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303540601

3195	0741050169	Đoàn Xuân	Nguyên	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3196	0741050169	Đoàn Xuân	Nguyên	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3197	0741050169	Đoàn Xuân	Nguyên	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3198	0741050169	Đoàn Xuân	Nguyên	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903050702
3199	0741050169	Đoàn Xuân	Nguyên	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903060701
3200	0741050158	Nguyễn Xuân	Thao	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3201	0741050158	Nguyễn Xuân	Thao	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3202	0741050272	Đỗ Anh	Tuấn	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3203	0741050272	Đỗ Anh	Tuấn	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3204	0741050272	Đỗ Anh	Tuấn	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
3205	0741050233	Trần Đức	Cường	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3206	0741050217	Nguyễn Văn	Quế	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3207	0741050254	Trần Văn	Thoại	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3208	0741050254	Trần Văn	Thoại	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3209	0741050260	Đặng Văn	Trình	1047200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3210	0741050260	Đặng Văn	Trình	1047200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003060702
3211	0741050247	Bùi Thị	Lan	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
3212	0741050247	Bùi Thị	Lan	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
3213	0741050234	Nguyễn Cao	Cường	2587200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
3214	0741050234	Nguyễn Cao	Cường	2587200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3215	0741050234	Nguyễn Cao	Cường	2587200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3216	0741050234	Nguyễn Cao	Cường	2587200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303540601
3217	0741050218	Nguyễn Tiến	Vinh	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3218	0741050218	Nguyễn Tiến	Vinh	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3219	0741050218	Nguyễn Tiến	Vinh	2402400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303540601
3220	0741050248	Hà Duy	Tuân	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3221	0741050228	Nhữ Mai	An	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003060701
3222	0741050228	Nhữ Mai	An	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003100701
3223	0741050257	Bùi Tiến	Lăng	2679600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3224	0741050257	Bùi Tiến	Lăng	2679600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3225	0741050257	Bùi Tiến	Lăng	2679600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003110701
3226	0741050257	Bùi Tiến	Lăng	2679600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
3227	0741050257	Bùi Tiến	Lăng	2679600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
3228	0741050235	Lê Phú Hoàng	Anh	1971199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3229	0741050235	Lê Phú Hoàng	Anh	1971199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3230	0741050235	Lê Phú Hoàng	Anh	1971199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702
3231	0741050235	Lê Phú Hoàng	Anh	1971199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
3232	0741050211	Nguyễn Bách	Khoa	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3233	0741050211	Nguyễn Bách	Khoa	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
3234	0741050227	Bùi Đức	Trung	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3235	0741050227	Bùi Đức	Trung	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3236	0741050264	Trần Văn	Sơn	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3237	0741050264	Trần Văn	Sơn	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3238	0741050264	Trần Văn	Sơn	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3239	0741050264	Trần Văn	Sơn	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702

3240	0741050253	Nguyễn Thị Việt	Anh	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3241	0741050253	Nguyễn Thị Việt	Anh	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303540601
3242	0741050231	Vũ Quang	Huy	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3243	0741050231	Vũ Quang	Huy	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3244	0741050231	Vũ Quang	Huy	2217600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290701
3245	0741050195	Đặng Đình	Trọng	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3246	0741050269	Trịnh Thanh	Tùng	616000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003060702
3247	0741050269	Trịnh Thanh	Tùng	616000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003140701
3248	0741050212	Hoàng Công	Dũng	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3249	0741050212	Hoàng Công	Dũng	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3250	0741050214	Đỗ Thị Thanh	Dương	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
3251	0741050214	Đỗ Thị Thanh	Dương	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303540601
3252	0741050214	Đỗ Thị Thanh	Dương	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803220601
3253	0741050215	Vũ Viết	Sinh	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050701
3254	0741050215	Vũ Viết	Sinh	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303540601
3255	0741050261	Hà Mạnh	Thắng	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3256	0741050261	Hà Mạnh	Thắng	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3257	0741050256	Ngô Doãn	Thế	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3258	0741050256	Ngô Doãn	Thế	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903050702
3259	0741050232	Vũ Đức	Như	1201200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3260	0741050232	Vũ Đức	Như	1201200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003100702
3261	0741050259	Đặng Thế	Quý	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3262	0741050259	Đặng Thế	Quý	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3263	0741050226	Nguyễn Thành	Trung	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3264	0741050226	Nguyễn Thành	Trung	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3265	0741050268	Nguyễn Đăng	Đức	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3266	0741050268	Nguyễn Đăng	Đức	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3267	0741050252	Nguyễn Danh	Anh	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3268	0741050252	Nguyễn Danh	Anh	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3269	0741050252	Nguyễn Danh	Anh	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
3270	0741050210	Tạ Văn	Phúc	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3271	0741050210	Tạ Văn	Phúc	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3272	0741050210	Tạ Văn	Phúc	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903030701
3273	0741050251	Đào Thị	Phương	1663199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3274	0741050251	Đào Thị	Phương	1663199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3275	0741050251	Đào Thị	Phương	1663199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903050702
3276	0741050267	Đặng Thái	Sơn	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3277	0741050267	Đặng Thái	Sơn	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290702
3278	0741050325	Nguyễn Văn	Sỹ	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3279	0741050325	Nguyễn Văn	Sỹ	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3280	0741050339	Mai Trung	Quân	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3281	0741050339	Mai Trung	Quân	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3282	0741050287	Hồ Văn	Sơn	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003080701
3283	0741050287	Hồ Văn	Sơn	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303560702
3284	0741050362	Nguyễn Tuấn	Linh	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303560702

3285	0741050313	Lê Xuân	Hòa	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290702
3286	0741050303	Nguyễn Văn	Tuấn	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3287	0741050303	Nguyễn Văn	Tuấn	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003100701
3288	0741050305	Lê Văn	Nhân	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3289	0741050279	Phạm Đình	Trưởng	1817200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3290	0741050279	Phạm Đình	Trưởng	1817200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903030701
3291	0741050279	Phạm Đình	Trưởng	1817200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203010702
3292	0741050279	Phạm Đình	Trưởng	1817200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050703
3293	0741050288	Ngô Văn	Mạnh	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3294	0741050361	Hoàng Thị	Hồng	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290701
3295	0741050322	Hán Anh	Tư	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3296	0741050322	Hán Anh	Tư	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3297	0741050322	Hán Anh	Tư	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050701
3298	0741050273	Nguyễn Văn	Nhật	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3299	0741050273	Nguyễn Văn	Nhật	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3300	0741050355	Nguyễn Trọng	Quyền	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3301	0741050355	Nguyễn Trọng	Quyền	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3302	0741050290	Hoàng Văn	Hiếu	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3303	0741050316	Nguyễn Tiến	Linh	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3304	0741050316	Nguyễn Tiến	Linh	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3305	0741050301	Nguyễn Duy	Chiều	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3306	0741050301	Nguyễn Duy	Chiều	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
3307	0741050277	Lại Ngọc	Đức	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003060701
3308	0741050277	Lại Ngọc	Đức	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290701
3309	0741050298	Nông Văn	Hiến	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3310	0741050298	Nông Văn	Hiến	1848000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290702
3311	0741050359	Trần Văn	Hùng	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070601
3312	0741050353	Nguyễn Văn	Thuận	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3313	0741050366	Lê Đình	Đại	1771000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3314	0741050366	Lê Đình	Đại	1771000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003060702
3315	0741050366	Lê Đình	Đại	1771000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003130701
3316	0741050366	Lê Đình	Đại	1771000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
3317	0741050285	Lâm Văn	Nhân	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3318	0741050349	Nguyễn Văn	Thực	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
3319	0741050343	Phạm Ngọc	Tùng	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003060702
3320	0741050343	Phạm Ngọc	Tùng	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031303290702
3321	0741050363	Hoàng Tuấn	Anh	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3322	0741050363	Hoàng Tuấn	Anh	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3323	0741050363	Hoàng Tuấn	Anh	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3324	0741050363	Hoàng Tuấn	Anh	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702
3325	0741050312	Trịnh Thanh	Long	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3326	0741050312	Trịnh Thanh	Long	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803430701
3327	0741050309	Hồ Vĩnh	Ngọc	1786400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070601
3328	0741050309	Hồ Vĩnh	Ngọc	1786400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3329	0741050309	Hồ Vĩnh	Ngọc	1786400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003080704

3330	0741050309	Hồ Vĩnh	Ngọc	1786400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
3331	0741050280	Nguyễn Đức	Anh	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3332	0741050280	Nguyễn Đức	Anh	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3333	0741050280	Nguyễn Đức	Anh	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
3334	0741050280	Nguyễn Đức	Anh	2156000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031003060702
3335	0741050326	Nguyễn Tiến	Hoan	492800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070601
3336	0741050326	Nguyễn Tiến	Hoan	492800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14031203050702
3337	0741050341	Nguyễn Thị	Ngữ	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803520601
3338	0741050274	Đặng Công	Phong	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
3339	0741050274	Đặng Công	Phong	739200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803190701
3340	0741080023	Nguyễn Thế	Giới	3110800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020701
3341	0741080023	Nguyễn Thế	Giới	3110800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3342	0741080023	Nguyễn Thế	Giới	3110800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030803060701
3343	0741070550	Nguyễn Thị	Hương	1801800	ĐH Kế toán 6	Kế toán	14031103630701
3344	0741070550	Nguyễn Thị	Hương	1801800	ĐH Kế toán 6	Kế toán	14031203020701
3345	0741070550	Nguyễn Thị	Hương	1801800	ĐH Kế toán 6	Kế toán	14031103640701
3346	0741060151	Lưu Thị	Quỳnh	1093400	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14030503200701
3347	0741060151	Lưu Thị	Quỳnh	1093400	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14030903060701
3348	0741060151	Lưu Thị	Quỳnh	1093400	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14031003050701
3349	0741060040	Hoàng Việt	Đức	831600	ĐH Kỹ thuật phần mềm Chất lượng Cao 1	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030503310701
3350	0741080020	Nguyễn Văn	Tuấn	2417800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703150701
3351	0741080020	Nguyễn Văn	Tuấn	2417800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030903050702
3352	0741080020	Nguyễn Văn	Tuấn	2417800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080703
3353	0741080020	Nguyễn Văn	Tuấn	2417800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031203010702
3354	0741080020	Nguyễn Văn	Tuấn	2417800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3355	0741070426	Vũ Quốc	Việt	785400	ĐH Kế toán 5	Kế toán	14031103140701
3356	0741050371	Trần Văn	Quỳnh	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030903070602
3357	0741050371	Trần Văn	Quỳnh	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803070701
3358	0741050371	Trần Văn	Quỳnh	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
3359	0741070299	Trần Thị	Thinh	369600	ĐH Kế toán Chất lượng cao 2	Kế toán CLC	14030903040701
3360	0741070299	Trần Thị	Thinh	369600	ĐH Kế toán Chất lượng cao 2	Kế toán CLC	14030903060702
3361	0741080011	Trần Xuân	Duy	1001000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3362	0741080011	Trần Xuân	Duy	1001000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003130701
3363	0741080006	Nguyễn Đức	Quý	2433200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031303560701
3364	0741080006	Nguyễn Đức	Quý	2433200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
3365	0741080006	Nguyễn Đức	Quý	2433200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003130701
3366	0741080012	Nguyễn Xuân	Hiệp	2202200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031303560701
3367	0741080012	Nguyễn Xuân	Hiệp	2202200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3368	0741080012	Nguyễn Xuân	Hiệp	2202200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003130701
3369	0741070489	Trần Thị Thu	Hiền	1524599	ĐH Kế toán 6	Kế toán	14030903060702
3370	0741070489	Trần Thị Thu	Hiền	1524599	ĐH Kế toán 6	Kế toán	14031103630701
3371	0741070489	Trần Thị Thu	Hiền	1524599	ĐH Kế toán 6	Kế toán	14031203070701
3372	0741070097	Khuất Thị Kim	Anh	600600	ĐH Kế toán Chất lượng cao 2	Kế toán CLC	14030503400701
3373	0741070352	Hoàng Thị Thanh	Tâm	554400	ĐH Kế toán 4	Kế toán	14031103640701
3374	0741060031	Vũ Huy	Hoàng	908600	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14030503100701

3375	0741060031	Vũ Huy	Hoàng	908600	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14031103220701
3376	0741080022	Nguyễn Minh	Chúc	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031303290701
3377	0741070036	Nguyễn Thị	Lan	1155000	ĐH Kế toán 1	Kế toán	14030503400701
3378	0741070036	Nguyễn Thị	Lan	1155000	ĐH Kế toán 1	Kế toán	14031103690703
3379	0741070428	Nguyễn Thị	Lan	600600	ĐH Kế toán 5	Kế toán	14030503400701
3380	0741070365	Hồ Thị Lan	Anh	184800	ĐH Kế toán Chất lượng cao 2	Kế toán CLC	14030903060701
3381	0741070456	Giang Thị	Thùy	908600	ĐH Kế toán Chất lượng cao 2	Kế toán CLC	14030503400701
3382	0741070456	Giang Thị	Thùy	908600	ĐH Kế toán Chất lượng cao 2	Kế toán CLC	14031203050703
3383	0741060051	Đặng Ngọc	Viễn	1463000	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14030503100702
3384	0741060051	Đặng Ngọc	Viễn	1463000	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14031003050701
3385	0741060051	Đặng Ngọc	Viễn	1463000	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14030503050701
3386	0741060157	Trần Thị Minh	Hải	600600	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14030503100701
3387	0741060084	Đồng Phú	Hảo	908600	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14030503200701
3388	0741060084	Đồng Phú	Hảo	908600	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14031003050701
3389	0741060046	Đỗ Hữu	Trường	1201200	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14030503100702
3390	0741060046	Đỗ Hữu	Trường	1201200	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14030503200701
3391	0741080021	Nguyễn Công	Dân	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020701
3392	0741080021	Nguyễn Công	Dân	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031203020702
3393	0741070387	Nguyễn Thị Thu	Trang	770000	ĐH Kế toán 1-K8	Kế toán	140312031060802
3394	0741070469	Phùng Thị	Thúy	184800	ĐH Kế toán 6	Kế toán	14030903070601
3395	0741050368	Đỗ Văn	Thuận	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803530601
3396	0741060140	Mai Thị	Hoa	2633400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
3397	0741060140	Mai Thị	Hoa	2633400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3398	0741060140	Mai Thị	Hoa	2633400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503150701
3399	0741060140	Mai Thị	Hoa	2633400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3400	0741080008	Trần Minh	Chính	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103480702
3401	0741080008	Trần Minh	Chính	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
3402	0741080008	Trần Minh	Chính	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3403	0741070305	Phạm Thị	Trang	785400	ĐH Kế toán 4	Kế toán	14031103630701
3404	0741060103	Trịnh Văn	Công	554400	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14030503050701
3405	0741060108	Lưu Văn	Nam	862400	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14031003050701
3406	0741060108	Lưu Văn	Nam	862400	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14030503050701
3407	0741060154	Trương Quang	Trường	1755600	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14030503400701
3408	0741060154	Trương Quang	Trường	1755600	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14030503050701
3409	0741060154	Trương Quang	Trường	1755600	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14030503150701
3410	0741070116	Nguyễn Thị	Tâm	1062600	ĐH Kế toán 2	Kế toán	14030503400701
3411	0741070116	Nguyễn Thị	Tâm	1062600	ĐH Kế toán 2	Kế toán	14031003150701
3412	0741060033	Hoàng Minh	Phúc	2879800	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14030503100702
3413	0741060033	Hoàng Minh	Phúc	2879800	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14031003050701
3414	0741060033	Hoàng Minh	Phúc	2879800	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14031003060701
3415	0741060033	Hoàng Minh	Phúc	2879800	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14031303790701
3416	0741060033	Hoàng Minh	Phúc	2879800	ĐH Khoa học máy tính 1	Khoa học máy tính	14030503050701
3417	0741060147	Trần Thị	Tâm	1201200	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14030503100701
3418	0741060147	Trần Thị	Tâm	1201200	ĐH Khoa học máy tính 2	Khoa học máy tính	14030503200701
3419	0741080009	Vũ Văn	Dũng	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031303290701

3420	0741080009	Vũ Văn	Dũng	1894200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
3421	0741070532	Phạm Văn	Trung	1339800	ĐH Kế toán 6	Kế toán	14031103630701
3422	0741070532	Phạm Văn	Trung	1339800	ĐH Kế toán 6	Kế toán	14031103640701
3423	0741070042	Đỗ Thị	My	462000	ĐH Kế toán 1	Kế toán	14031003150701
3424	0741080014	Nguyễn Sơn	Hải	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3425	0741080014	Nguyễn Sơn	Hải	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080704
3426	0741080023	Nguyễn Thế	Giới	3110800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031203010701
3427	0741080023	Nguyễn Thế	Giới	3110800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003130701
3428	0741080028	Nguyễn Ngọc	Bình	1694000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103480702
3429	0741080028	Nguyễn Ngọc	Bình	1694000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031203010702
3430	0741080028	Nguyễn Ngọc	Bình	1694000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3431	0741080053	Nguyễn Văn	Thuỵ	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080704
3432	0741080053	Nguyễn Văn	Thuỵ	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031303290705
3433	0741080064	Nguyễn Văn	Thảo	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3434	0741080064	Nguyễn Văn	Thảo	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080704
3435	0741080034	Nguyễn Cao	Dũng	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080701
3436	0741080034	Nguyễn Cao	Dũng	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3437	0741080054	Hoàng Thanh	Tùng	1925000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703150701
3438	0741080054	Hoàng Thanh	Tùng	1925000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3439	0741080054	Hoàng Thanh	Tùng	1925000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080704
3440	0741080054	Hoàng Thanh	Tùng	1925000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3441	0741080043	Trần Trung	Anh	2664199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3442	0741080043	Trần Trung	Anh	2664199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080704
3443	0741080043	Trần Trung	Anh	2664199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031760803
3444	0741080043	Trần Trung	Anh	2664199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
3445	0741080043	Trần Trung	Anh	2664199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3446	0741080065	Bùi Đình	Sơn	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3447	0741080065	Bùi Đình	Sơn	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003140701
3448	0741080050	Nguyễn Quang	Vinh	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3449	0741080027	Lưu Đại	Dương	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031303560701
3450	0741080072	Trần Văn	Trung	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3451	0741080075	Nguyễn Văn	Dương	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3452	0741080075	Nguyễn Văn	Dương	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3453	0741080075	Nguyễn Văn	Dương	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003130701
3454	0741090065	Dương Thị	Vi	1570800	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14030503400701
3455	0741090065	Dương Thị	Vi	1570800	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14030903060703
3456	0741090065	Dương Thị	Vi	1570800	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14031103470701
3457	0741080040	Dương Tuấn	Vũ	2448600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031303290701
3458	0741080040	Dương Tuấn	Vũ	2448600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
3459	0741080040	Dương Tuấn	Vũ	2448600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3460	0741080046	Nguyễn Sỹ	Dũng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3461	0741080046	Nguyễn Sỹ	Dũng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003130701
3462	0741080068	Trần Văn	Khoẻ	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3463	0741080068	Trần Văn	Khoẻ	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080704
3464	0741080026	Trần Hữu	Trung	2063600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030903040702

3465	0741080026	Trần Hữu	Trung	2063600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031203010701
3466	0741080026	Trần Hữu	Trung	2063600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031303290705
3467	0741080042	Mai Văn	Vượng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3468	0741080042	Mai Văn	Vượng	1093400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003130701
3469	0741090026	Lê Thị Lý	Linh	739200	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14030903070601
3470	0741090026	Lê Thị Lý	Linh	739200	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14031103690701
3471	0741090087	Đỗ Văn	Minh	1001000	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14030503290701
3472	0741090087	Đỗ Văn	Minh	1001000	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14031003150701
3473	0741080055	Phan Văn	Hữu	1971200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031303560701
3474	0741080055	Phan Văn	Hữu	1971200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3475	0741080055	Phan Văn	Hữu	1971200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031103220701
3476	0741080066	Phạm Công	Kha	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080704
3477	0741080048	Trần Mạnh	Thế	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3478	0741080048	Trần Mạnh	Thế	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080704
3479	0741080025	Phạm Hồng	Tiệp	1971199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080704
3480	0741080025	Phạm Hồng	Tiệp	1971199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031303290701
3481	0741080025	Phạm Hồng	Tiệp	1971199	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3482	0741080051	Phạm Ngọc	Tuấn	1694000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703150701
3483	0741080051	Phạm Ngọc	Tuấn	1694000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3484	0741080051	Phạm Ngọc	Tuấn	1694000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003130701
3485	0741090079	Lê Khánh	Toàn	862400	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14031103690701
3486	0741090079	Lê Khánh	Toàn	862400	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14031203050703
3487	0741080035	Nguyễn Văn	Chiến	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3488	0741080035	Nguyễn Văn	Chiến	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080701
3489	0741080035	Nguyễn Văn	Chiến	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3490	0741080024	Vũ Ngọc	Đức	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3491	0741080024	Vũ Ngọc	Đức	1247400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
3492	0741080029	Nguyễn Trường	Giang	2171400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103480702
3493	0741080029	Nguyễn Trường	Giang	2171400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020701
3494	0741080029	Nguyễn Trường	Giang	2171400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
3495	0741080029	Nguyễn Trường	Giang	2171400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3496	0741080041	Vương Hồng	Quân	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020702
3497	0741080041	Vương Hồng	Quân	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080704
3498	0741090039	Đặng Văn	Quý	770000	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14031203010701
3499	0741090080	Vũ Hùng	Linh	739200	ĐH Quản trị kinh doanh Chất lượng cao 1	Quản trị kinh doanh CLC	14030903060705
3500	0741090080	Vũ Hùng	Linh	739200	ĐH Quản trị kinh doanh Chất lượng cao 1	Quản trị kinh doanh CLC	14031103690701
3501	0741080052	Lê Doãn Tuấn	Anh	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003020701
3502	0741080052	Lê Doãn Tuấn	Anh	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031203050701
3503	0741080052	Lê Doãn Tuấn	Anh	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
3504	0741090095	Nguyễn Đức	Quân	954800	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14030903070602
3505	0741090095	Nguyễn Đức	Quân	954800	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14031203010701
3506	0741080031	Nguyễn Xuân	Toàn	2833600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103480702
3507	0741080031	Nguyễn Xuân	Toàn	2833600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703150701
3508	0741080031	Nguyễn Xuân	Toàn	2833600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031203010701
3509	0741080031	Nguyễn Xuân	Toàn	2833600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701

3510	0741080031	Nguyễn Xuân	Toàn	2833600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003130701
3511	0741080045	Phạm Văn	Bản	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103150701
3512	0741080036	Trần Văn	Sang	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030103480702
3513	0741080036	Trần Văn	Sang	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003080704
3514	0741080036	Trần Văn	Sang	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14030703180601
3515	0741120285	Đỗ Văn	Sơn	2017400	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003080704
3516	0741120285	Đỗ Văn	Sơn	2017400	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003100702
3517	0741120285	Đỗ Văn	Sơn	2017400	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031203020701
3518	0741120285	Đỗ Văn	Sơn	2017400	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303250701
3519	0741120017	Dương Đức	Chí	739200	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3520	0741120087	Đỗ Thị	Duyên	1108800	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903040701
3521	0741120087	Đỗ Thị	Duyên	1108800	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003100702
3522	0741120087	Đỗ Thị	Duyên	1108800	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003110701
3523	0741090257	Nguyễn Văn	Thành	1848000	ĐH Quản trị kinh doanh 3	Quản trị kinh doanh	14030503400701
3524	0741090257	Nguyễn Văn	Thành	1848000	ĐH Quản trị kinh doanh 3	Quản trị kinh doanh	14031003030701
3525	0741090257	Nguyễn Văn	Thành	1848000	ĐH Quản trị kinh doanh 3	Quản trị kinh doanh	14031103630701
3526	0741120053	Vũ Minh	Đức	1709400	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3527	0741120053	Vũ Minh	Đức	1709400	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903030702
3528	0741120053	Vũ Minh	Đức	1709400	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303250701
3529	0741120177	Dương Thị	Dịu	1232000	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003100701
3530	0741120177	Dương Thị	Dịu	1232000	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031203010702
3531	0741090220	Nguyễn Thị Mỹ	Ninh	1001000	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14030503290701
3532	0741090220	Nguyễn Thị Mỹ	Ninh	1001000	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14031003150701
3533	0741120173	Phạm Hồng	Quang	1709400	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3534	0741120173	Phạm Hồng	Quang	1709400	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060705
3535	0741120173	Phạm Hồng	Quang	1709400	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303250701
3536	0741120022	Mai Văn	Bộ	1047200	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3537	0741120022	Mai Văn	Bộ	1047200	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003080701
3538	0741090314	Bùi Thị	Lý	369600	ĐH Quản trị kinh doanh 2	Quản trị kinh doanh	14030903040702
3539	0741090314	Bùi Thị	Lý	369600	ĐH Quản trị kinh doanh 2	Quản trị kinh doanh	14030903050702
3540	0741120075	Đinh Công	Toại	785400	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303250701
3541	0741090106	Nguyễn Đức	Hùng	184800	ĐH Quản trị kinh doanh Chất lượng cao 1	Quản trị kinh doanh CLC	14030903060705
3542	0741090266	Trịnh Thị	Lê	554400	ĐH Quản trị kinh doanh 3	Quản trị kinh doanh	14031203070701
3543	0741120100	Lê Thị	Hằng	554400	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103150701
3544	0741120050	Lưu Quang	Thanh	462000	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031203020702
3545	0741090118	Nguyễn Đông	Đạo	554400	ĐH Quản trị kinh doanh 2	Quản trị kinh doanh	14031103690703
3546	0741120046	Đặng Văn	Tuyến	1847999	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103480701
3547	0741120046	Đặng Văn	Tuyến	1847999	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3548	0741120046	Đặng Văn	Tuyến	1847999	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903030702
3549	0741120046	Đặng Văn	Tuyến	1847999	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103150701
3550	0741120110	Trần Công	Ngọc	739200	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3551	0741090302	Nguyễn Tiến	Hoàn	1001000	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14030503290701
3552	0741090302	Nguyễn Tiến	Hoàn	1001000	ĐH Quản trị kinh doanh 1	Quản trị kinh doanh	14031003150701
3553	0741120099	Đinh Anh	Dũng	1848000	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3554	0741120099	Đinh Anh	Dũng	1848000	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303290701

3555	0741120220	Phạm Tiến	Đạt	1478400	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103480702
3556	0741120220	Phạm Tiến	Đạt	1478400	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303290701
3557	0741120273	Hà Đình	Bách	1524599	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3558	0741120273	Hà Đình	Bách	1524599	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303260701
3559	0741120289	Đinh Thị	Hoa	2032800	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003100701
3560	0741120289	Đinh Thị	Hoa	2032800	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003110701
3561	0741090197	Quách Thị	Hằng	1062600	ĐH Quản trị kinh doanh 3	Quản trị kinh doanh	14030503400701
3562	0741090197	Quách Thị	Hằng	1062600	ĐH Quản trị kinh doanh 3	Quản trị kinh doanh	14031003030701
3563	0741100233	Vũ Đức	Mạnh	554400	ĐH Công nghệ May 3	Công nghệ may	140301031170801
3564	0741120015	Lý Ngọc	Tân	970200	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060706
3565	0741120015	Lý Ngọc	Tân	970200	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303250701
3566	0741120058	Tống Đình	Thuân	954800	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903030701
3567	0741120058	Tống Đình	Thuân	954800	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003080704
3568	0741120058	Tống Đình	Thuân	954800	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003110702
3569	0741120113	Lê Thị	Biên	2171400	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3570	0741120113	Lê Thị	Biên	2171400	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903040701
3571	0741120113	Lê Thị	Biên	2171400	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003110701
3572	0741120113	Lê Thị	Biên	2171400	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303260701
3573	0741120206	Trần Đức	Dũng	1647800	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303290701
3574	0741120206	Trần Đức	Dũng	1647800	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003130701
3575	0741120239	Nguyễn Bảo	Trung	924000	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3576	0741120239	Nguyễn Bảo	Trung	924000	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060703
3577	0741120216	Lê Đức	Tùng	723800	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030503290701
3578	0741120216	Lê Đức	Tùng	723800	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903040702
3579	0741120204	Hồ Ngọc	Thế	539000	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003130701
3580	0741120096	Tạ Hữu	Đại	1216600	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103480702
3581	0741120096	Tạ Hữu	Đại	1216600	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030503290701
3582	0741120096	Tạ Hữu	Đại	1216600	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003080704
3583	0741090174	Tô Thị	Thu	1986599	ĐH Quản trị kinh doanh 2	Quản trị kinh doanh	14030903070601
3584	0741090174	Tô Thị	Thu	1986599	ĐH Quản trị kinh doanh 2	Quản trị kinh doanh	14031003030701
3585	0741090174	Tô Thị	Thu	1986599	ĐH Quản trị kinh doanh 2	Quản trị kinh doanh	14031103630701
3586	0741090174	Tô Thị	Thu	1986599	ĐH Quản trị kinh doanh 2	Quản trị kinh doanh	14031303380601
3587	0741120031	Trần Danh	Dương	785400	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303260701
3588	0741120049	Trần Quang	Hải	1709400	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3589	0741120049	Trần Quang	Hải	1709400	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903030701
3590	0741120049	Trần Quang	Hải	1709400	ĐH Công nghệ Hoá học 1	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303260701
3591	0741120123	Nguyễn Thị	Hương	369600	ĐH Công nghệ Hoá học 2	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030103480702
3592	0741120176	Lê Bá	Hoàng	1971200	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3593	0741120176	Lê Bá	Hoàng	1971200	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031203010702
3594	0741120176	Lê Bá	Hoàng	1971200	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031203020701
3595	0741120298	Hoàng Văn	Triệu	739200	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303410701
3596	0741180107	Nguyễn Thị	Bích	770000	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14031203020701
3597	0741180107	Nguyễn Thị	Bích	770000	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14031203050702
3598	0741180079	Hoàng Thuỳ	Linh	1355200	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14031103220701
3599	0741180079	Hoàng Thuỳ	Linh	1355200	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14031403040701

3600	0741180079	Hoàng Thuỳ	Linh	1355200	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	140313031180801
3601	0741240016	Lục Việt	Hùng	1339800	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670701
3602	0741240016	Lục Việt	Hùng	1339800	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030803060701
3603	0741180017	Lê Thị	Nụ	800800	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14030903040701
3604	0741180017	Lê Thị	Nụ	800800	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14031103220701
3605	0741180017	Lê Thị	Nụ	800800	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14031403040701
3606	0741240062	Phạm Minh	Chuyên	2525600	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703280701
3607	0741240062	Phạm Minh	Chuyên	2525600	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031203020701
3608	0741240062	Phạm Minh	Chuyên	2525600	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031203050702
3609	0741240062	Phạm Minh	Chuyên	2525600	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
3610	0741240062	Phạm Minh	Chuyên	2525600	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030803060701
3611	0741180169	Phạm Thị Mai	Anh	1324400	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14031203020702
3612	0741180169	Phạm Thị Mai	Anh	1324400	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14031303490601
3613	0741180169	Phạm Thị Mai	Anh	1324400	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14031403040701
3614	0741180141	Nguyễn Thị	Thuận	492800	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14030903040702
3615	0741180141	Nguyễn Thị	Thuận	492800	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14031403040701
3616	0741120319	Hoàng Thị Mai	Linh	1278200	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303240601
3617	0741120319	Hoàng Thị Mai	Linh	1278200	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003130701
3618	0741240002	Tạ Văn	Quân	1663200	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303290705
3619	0741240002	Tạ Văn	Quân	1663200	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303330602
3620	0741180115	Đinh Thị	Loan	184800	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14030903070601
3621	0741120306	Nguyễn Thanh	Tuấn	785400	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030303250701
3622	0741180048	Đào Ngọc	Quý	1078000	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14031203020702
3623	0741180048	Đào Ngọc	Quý	1078000	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14031203050703
3624	0741180048	Đào Ngọc	Quý	1078000	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14031403040701
3625	0741180070	Phạm Văn	Đức	369600	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14030903040702
3626	0741180070	Phạm Văn	Đức	369600	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14030903050702
3627	0741180082	Phạm Hùng	Minh	646800	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14030903050702
3628	0741180082	Phạm Hùng	Minh	646800	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14031203020701
3629	0741180241	Mai Phương	Thảo	616000	ĐH Tiếng Anh 3	Ngôn ngữ Anh	14031103220701
3630	0741180241	Mai Phương	Thảo	616000	ĐH Tiếng Anh 3	Ngôn ngữ Anh	14031403040701
3631	0741240011	Hoàng Văn	Hoan	785400	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030803060701
3632	0741120351	Trần Quang	Vinh	970200	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060704
3633	0741120342	Ngô Hải	Hà	1647800	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303300602
3634	0741120342	Ngô Hải	Hà	1647800	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030503290701
3635	0741180114	Hoàng Thị	Hà	924000	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14030903070602
3636	0741180114	Hoàng Thị	Hà	924000	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	140313031020801
3637	0741180166	Bùi Thị Hồng	Nhung	739200	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	140313031180801
3638	0741180180	Nguyễn Thị	Thu	492800	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14030903040702
3639	0741180180	Nguyễn Thị	Thu	492800	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14031403040701
3640	0741120350	Nguyễn Mạnh	Tùng	184800	ĐH Công nghệ Hoá học 3	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060704
3641	0741120289	Đinh Thị	Hoa	2032800	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031303540601
3642	0741180009	Nguyễn Thị	My	1262800	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14030903050702
3643	0741180009	Nguyễn Thị	My	1262800	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14031203020701
3644	0741180009	Nguyễn Thị	My	1262800	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14031103220701

3645	0741180009	Nguyễn Thị	My	1262800	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14031403040701
3646	0741180183	Hoàng Thị	Oanh	184800	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14030903070601
3647	0741180162	Nguyễn Thị	Thắm	1663200	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14030903070601
3648	0741180162	Nguyễn Thị	Thắm	1663200	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	140313031020801
3649	0741180162	Nguyễn Thị	Thắm	1663200	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	140313031180801
3650	0741180148	Lê Thị	Tuyết	554400	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14031303490601
3651	0741240038	Tống Xuân	Hòa	1416800	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703300702
3652	0741240038	Tống Xuân	Hòa	1416800	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670701
3653	0741240038	Tống Xuân	Hòa	1416800	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003060702
3654	0741240055	Trần Văn	Sơn	2217600	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670701
3655	0741240055	Trần Văn	Sơn	2217600	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903060705
3656	0741240055	Trần Văn	Sơn	2217600	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303290702
3657	0741240055	Trần Văn	Sơn	2217600	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
3658	0741240074	Nguyễn Văn	Việt	2017400	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030103480702
3659	0741240074	Nguyễn Văn	Việt	2017400	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303540601
3660	0741240074	Nguyễn Văn	Việt	2017400	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003130701
3661	0741240093	Vũ Văn	Doanh	1278199	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903030702
3662	0741240093	Vũ Văn	Doanh	1278199	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	140303031380802
3663	0741240093	Vũ Văn	Doanh	1278199	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	140307031480801
3664	0741180022	Nguyễn Thị	Linh	369600	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14030903040702
3665	0741180022	Nguyễn Thị	Linh	369600	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14030903060701
3666	0741180118	Đoàn Thị	Huế	308000	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14031403040701
3667	0741180113	Trần Thị Thanh	Huyền	184800	ĐH Tiếng Anh 2	Ngôn ngữ Anh	14030903040702
3668	0741180226	Lâm Thị	Mai	308000	ĐH Tiếng Anh 3	Ngôn ngữ Anh	14031403040701
3669	0741180001	Nguyễn Thị	Giang	184800	ĐH Tiếng Anh 1	Ngôn ngữ Anh	14030903050701
3670	0741120337	Nguyễn Thị	Nhài	184800	ĐH Công nghệ Hoá học 4	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903070602
3671	0741240004	Vũ Thái	Bảo	1524599	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703580601
3672	0741240004	Vũ Thái	Bảo	1524599	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030803060701
3673	0741240027	Ngô Ngọc	Thái	924000	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030103480702
3674	0741240027	Ngô Ngọc	Thái	924000	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670702
3675	0741240020	Đinh Văn	Tuấn	554400	ĐH Tự động hóa 1	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303330602
3676	0741240064	Dương Văn	Tùng	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện Chất lượng cao 1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử CLC	14030903060705
3677	0741260040	Nguyễn Văn	Luân	1709400	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503100701
3678	0741260040	Nguyễn Văn	Luân	1709400	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031303800702
3679	0741260007	Lê Tuấn	Ngọc	1971200	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503100702
3680	0741260007	Lê Tuấn	Ngọc	1971200	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003020701
3681	0741260007	Lê Tuấn	Ngọc	1971200	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003050701
3682	0741260007	Lê Tuấn	Ngọc	1971200	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503260601
3683	0741260050	Nguyễn Thị Sao	Mai	1709400	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503100702
3684	0741260050	Nguyễn Thị Sao	Mai	1709400	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031303790701
3685	0741260055	Lê Đình	Dũng	600600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503150701
3686	0741260065	Lê Bá	Tuấn	1108800	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031303790701
3687	0741260060	Nguyễn Thị	Thảo	1108800	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031303790701
3688	0741260062	Đinh Thị	Loan	1201200	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503100702
3689	0741260062	Đinh Thị	Loan	1201200	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503200701

3690	0741260029	Vy Công	Mạnh	908600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003060702
3691	0741260029	Vy Công	Mạnh	908600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503260601
3692	0741260047	Vũ Thị Lan	Anh	1293600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030903030702
3693	0741260047	Vũ Thị Lan	Anh	1293600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031303800701
3694	0741260037	Đặng Văn	Kiên	908600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503200702
3695	0741260037	Đặng Văn	Kiên	908600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003060701
3696	0741240098	Nguyễn Văn	Hùng	600600	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703280701
3697	0741240146	Nguyễn Văn	Kiên	2849000	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703280701
3698	0741240146	Nguyễn Văn	Kiên	2849000	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	140307031480801
3699	0741240146	Nguyễn Văn	Kiên	2849000	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
3700	0741240146	Nguyễn Văn	Kiên	2849000	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030803060701
3701	0741240146	Nguyễn Văn	Kiên	2849000	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003130701
3702	0741260018	Lê Thị	Duyên	600600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503100702
3703	0741260045	Nguyễn Văn	Linh	1093400	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030903060705
3704	0741260045	Nguyễn Văn	Linh	1093400	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031203050701
3705	0741260045	Nguyễn Văn	Linh	1093400	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503260601
3706	0741240130	Nguyễn Quốc	Trượng	1416800	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003060701
3707	0741240130	Nguyễn Quốc	Trượng	1416800	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303560701
3708	0741240094	Nguyễn Tuấn	Anh	2525600	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003060702
3709	0741240094	Nguyễn Tuấn	Anh	2525600	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303560702
3710	0741240094	Nguyễn Tuấn	Anh	2525600	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303550601
3711	0741240123	Lương Đức	Chính	1416800	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303300602
3712	0741240123	Lương Đức	Chính	1416800	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003060702
3713	0741240142	Phạm Lâm	Kiên	2448600	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303300602
3714	0741240142	Phạm Lâm	Kiên	2448600	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670701
3715	0741240142	Phạm Lâm	Kiên	2448600	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030803060701
3716	0741240110	Nguyễn Hữu	Sơn	1278199	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703670701
3717	0741240110	Nguyễn Hữu	Sơn	1278199	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903030702
3718	0741240110	Nguyễn Hữu	Sơn	1278199	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	140303031380802
3719	0741260020	Nguyễn Thị Thu	Hường	1416800	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003060702
3720	0741260020	Nguyễn Thị Thu	Hường	1416800	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031303790701
3721	0741260012	Nguyễn Huy	Anh	1201200	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503100701
3722	0741260012	Nguyễn Huy	Anh	1201200	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503200701
3723	0741260059	Nguyễn Thị Kim	Anh	1601600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030903070602
3724	0741260059	Nguyễn Thị Kim	Anh	1601600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003060701
3725	0741260059	Nguyễn Thị Kim	Anh	1601600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031303790701
3726	0741260003	Lê Thị Kim	Dung	1108800	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031303800701
3727	0741260051	Trịnh Đình	Hùng	1216600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503200702
3728	0741260051	Trịnh Đình	Hùng	1216600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003060701
3729	0741260051	Trịnh Đình	Hùng	1216600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031203050702
3730	0741260006	Nguyễn Văn	Mạnh	1386000	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030903060705
3731	0741260006	Nguyễn Văn	Mạnh	1386000	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503260601
3732	0741260006	Nguyễn Văn	Mạnh	1386000	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503040701
3733	0741260030	Vũ Đình	Minh	600600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503100702
3734	0741260066	Thân Thị Hồng	Nhung	1093400	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030903070602

3735	0741260066	Thân Thị Hồng	Nhung	1093400	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503100702
3736	0741260066	Thân Thị Hồng	Nhung	1093400	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003050701
3737	0741260053	Trần Thị Thu	Trang	908600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503100702
3738	0741260053	Trần Thị Thu	Trang	908600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003060701
3739	0741240137	Lê Xuân	Tùng	600600	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703280701
3740	0741240133	Mai Hoàng	Anh	1293600	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030903070601
3741	0741240133	Mai Hoàng	Anh	1293600	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303560702
3742	0741260033	Cao Tiến	Tùng	600600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503200701
3743	0741260016	Trần Văn	Điệp	462000	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003020701
3744	0741260019	Nguyễn Quang	Huy	462000	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003020702
3745	0741260064	Nguyễn Văn	Nam	600600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503260601
3746	0741240125	Phạm Tiến	Dũng	554400	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	140307031480802
3747	0741240097	Lê Trung	Hiếu	308000	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031003060702
3748	0741240129	Lê Khả	Lịch	1786400	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031303300601
3749	0741240129	Lê Khả	Lịch	1786400	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031203050702
3750	0741240129	Lê Khả	Lịch	1786400	ĐH Tự động hóa 2	CNKT điều khiển và tự động hóa	14030703700501
3751	0741260036	Phạm Huy	Hải	1971200	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503100702
3752	0741260036	Phạm Huy	Hải	1971200	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503300701
3753	0741260036	Phạm Huy	Hải	1971200	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003020702
3754	0741260036	Phạm Huy	Hải	1971200	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003060701
3755	0741260044	Nguyễn Văn	Phú	1062600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503300701
3756	0741260044	Nguyễn Văn	Phú	1062600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031203020701
3757	0741290039	Nguyễn Duy	Tùng	739200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL1	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070601
3758	0741290039	Nguyễn Duy	Tùng	739200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690703
3759	0741290028	Nguyễn Thị	Hằng	739200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL1	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060703
3760	0741290028	Nguyễn Thị	Hằng	739200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690701
3761	0741260083	Nguyễn Văn	Sỹ	1108800	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031303790702
3762	0741290081	Ngô Xuân	Chính	1555400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL1	Quản trị kinh doanh du lịch	14030503290701
3763	0741290081	Ngô Xuân	Chính	1555400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690702
3764	0741290081	Ngô Xuân	Chính	1555400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031003160601
3765	0741290009	Nguyễn Thị Tú	Linh	184800	ĐH Quản trị Kinh doanh DL1	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060703
3766	0741290302	Nguyễn Ngọc	ánh	924000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303690701
3767	0741290272	Trần Thị Lệ	Hằng	184800	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070601
3768	0741290007	Khúc Thị	Hòa	924000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303690701
3769	0741290307	Ong Thị	Luân	554400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690701
3770	0741290152	Phan Thị	Tú	785400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103470701
3771	0741290300	Đào Thị Thu	Hà	554400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690701
3772	0741290282	Trần Thị Quỳnh	Anh	554400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690701
3773	0741290278	Viết Thị	Nga	739200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903060706
3774	0741290278	Viết Thị	Nga	739200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690701
3775	0741290311	Đặng Thị	Ngân	462000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031003160601
3776	0741270140	Bùi Như	Tiệp	554400	ĐH Tài chính - Ngân hàng 2	Tài chính - Ngân hàng	14031103690701
3777	0741260076	Nguyễn Thị	Nguyên	908600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031003050701
3778	0741260076	Nguyễn Thị	Nguyên	908600	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503260601
3779	0741260079	Vũ Thị	Nhàn	1108800	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031303790701

3780	0741290088	Nguyễn Hồng	Quân	1555400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL1	Quản trị kinh doanh du lịch	14030503290701
3781	0741290088	Nguyễn Hồng	Quân	1555400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690702
3782	0741290088	Nguyễn Hồng	Quân	1555400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL1	Quản trị kinh doanh du lịch	14031003160601
3783	0741290191	Dương Thị	Trang	785400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103470701
3784	0741290270	Vũ Thị Thảo	Hiền	184800	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070601
3785	0741290273	Nguyễn Tâm	Long	554400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690703
3786	0741290258	Vũ Thị	Ngân	184800	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903050701
3787	0741290268	Nguyễn Thị Huyền	Trang	1108800	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303300601
3788	0741290297	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	739200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070602
3789	0741290297	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	739200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690701
3790	0741290314	Nguyễn Thị	Hồng	554400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690702
3791	0741290292	Nguyễn Thị	ánh	924000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303690701
3792	0741290294	Nguyễn Thị Hà	Lâm	924000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303690701
3793	0741290305	Nguyễn Văn	Vương	924000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303690701
3794	0741260082	Hồ Văn	Vượng	1709400	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14031303800702
3795	0741260082	Hồ Văn	Vượng	1709400	ĐH Hệ thống thông tin 1	Hệ thống thông tin	14030503260601
3796	0741290263	Phạm Chí	Hiếu	1647800	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14030503290701
3797	0741290263	Phạm Chí	Hiếu	1647800	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303560702
3798	0741290304	Lê Duy	Bình	554400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690701
3799	0741290284	Đặng Thị	Nhung	924000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303690701
3800	0741290141	Trần Thị	Phượng	785400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103470701
3801	0741290177	Lê Thị	Thanh	924000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 2	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303690701
3802	0741270203	YONGVUE	Porlao	1155000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1-K8	Kỹ thuật phần mềm	140310031080807
3803	0741270203	YONGVUE	Porlao	1155000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1-K8	Kỹ thuật phần mềm	140310031100804
3804	0741271001	Nguyễn Phương	Thảo	2310000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1	Tài chính - Ngân hàng	14030903030701
3805	0741271001	Nguyễn Phương	Thảo	2310000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1	Tài chính - Ngân hàng	14031003030701
3806	0741271001	Nguyễn Phương	Thảo	2310000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1	Tài chính - Ngân hàng	14031303780701
3807	0741271001	Nguyễn Phương	Thảo	2310000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1	Tài chính - Ngân hàng	14031303380601
3808	0741360005	Nguyễn Văn	Phương	1108800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031303800702
3809	0741360035	Lương Thị Thúy	An	1201200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503040701
3810	0741360035	Lương Thị Thúy	An	1201200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503330701
3811	0741360075	Lê Trung	Hiếu	1509200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503300701
3812	0741360075	Lê Trung	Hiếu	1509200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
3813	0741360075	Lê Trung	Hiếu	1509200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503330701
3814	0741290329	Bùi Thị	Phượng	369600	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070601
3815	0741290329	Bùi Thị	Phượng	369600	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903040701
3816	0741360014	Nguyễn Ngọc	Quang	1663200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
3817	0741360014	Nguyễn Ngọc	Quang	1663200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3818	0741360014	Nguyễn Ngọc	Quang	1663200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003020702
3819	0741360004	La Văn	Dũng	908600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
3820	0741360004	La Văn	Dũng	908600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060701
3821	0741360002	Nguyễn Dương	Thanh	1139600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
3822	0741360002	Nguyễn Dương	Thanh	1139600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3823	0741290342	Nguyễn Đức	Thuận	1093400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14030503290701
3824	0741290342	Nguyễn Đức	Thuận	1093400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690702

3825	0741360036	Nguyễn Thị Kim	Anh	908600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3826	0741360036	Nguyễn Thị Kim	Anh	908600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060701
3827	0741290328	Vũ Thị	út	1647800	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14030503290701
3828	0741290328	Vũ Thị	út	1647800	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303560702
3829	0741360042	Đặng Ngọc	Thắng	1801800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
3830	0741360042	Đặng Ngọc	Thắng	1801800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3831	0741360042	Đặng Ngọc	Thắng	1801800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503260601
3832	0741360039	Trần Văn	Trung	2494800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
3833	0741360039	Trần Văn	Trung	2494800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3834	0741360039	Trần Văn	Trung	2494800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003020702
3835	0741360039	Trần Văn	Trung	2494800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3836	0741290343	Phan Thu	Vân	970200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070601
3837	0741290343	Phan Thu	Vân	970200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103470701
3838	0741360020	Dương Tuấn	Anh	2202200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003020702
3839	0741360020	Dương Tuấn	Anh	2202200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
3840	0741360020	Dương Tuấn	Anh	2202200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503260601
3841	0741360020	Dương Tuấn	Anh	2202200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3842	0741360071	Nguyễn Anh	Dũng	2633400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
3843	0741360071	Nguyễn Anh	Dũng	2633400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3844	0741360071	Nguyễn Anh	Dũng	2633400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503040701
3845	0741360071	Nguyễn Anh	Dũng	2633400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3846	0741360001	Nguyễn Thạch	Hà	2032800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100702
3847	0741360001	Nguyễn Thạch	Hà	2032800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503260601
3848	0741360001	Nguyễn Thạch	Hà	2032800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3849	0741360031	Đỗ Văn	Tuấn	1601600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030903060701
3850	0741360031	Đỗ Văn	Tuấn	1601600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031203050703
3851	0741360031	Đỗ Văn	Tuấn	1601600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031303800702
3852	0741360082	Nguyễn Văn	Xuân	2017400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031303810601
3853	0741360082	Nguyễn Văn	Xuân	2017400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003050701
3854	0741360082	Nguyễn Văn	Xuân	2017400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503150701
3855	0741360023	Nguyễn Văn	Dũng	2032800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
3856	0741360023	Nguyễn Văn	Dũng	2032800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3857	0741360023	Nguyễn Văn	Dũng	2032800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3858	0741360070	Nguyễn Văn	Quảng	492800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030903030702
3859	0741360070	Nguyễn Văn	Quảng	492800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060701
3860	0741360055	Nguyễn Văn	Thành	1617000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030903050702
3861	0741360055	Nguyễn Văn	Thành	1617000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3862	0741360055	Nguyễn Văn	Thành	1617000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503330701
3863	0741360030	Đồng Văn	Tuyên	1108800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031303800702
3864	0741360067	Nguyễn Ngọc	Tuyền	1986600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100702
3865	0741360067	Nguyễn Ngọc	Tuyền	1986600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503050701
3866	0741360067	Nguyễn Ngọc	Tuyền	1986600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3867	0741290335	Lê Khắc	Thực	2202200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14030503290701
3868	0741290335	Lê Khắc	Thực	2202200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690702
3869	0741290335	Lê Khắc	Thực	2202200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303290705

3870	0741360056	Lê Văn	Tùng	2017400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031303810601
3871	0741360056	Lê Văn	Tùng	2017400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100702
3872	0741360056	Lê Văn	Tùng	2017400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003050701
3873	0741360026	Bạch Văn	Thế	1940400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031303790702
3874	0741360026	Bạch Văn	Thế	1940400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3875	0741360046	Phạm Xuân	Tiến	1509200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
3876	0741360046	Phạm Xuân	Tiến	1509200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3877	0741360046	Phạm Xuân	Tiến	1509200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003050701
3878	0741290319	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	539000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14030503290701
3879	0741360047	Nguyễn Văn Việt	Anh	1709400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200701
3880	0741360047	Nguyễn Văn Việt	Anh	1709400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031303800702
3881	0741360083	Lê Ngọc	Chiến	2032800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503260601
3882	0741360083	Lê Ngọc	Chiến	2032800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503150701
3883	0741360083	Lê Ngọc	Chiến	2032800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3884	0741360003	Lê Văn	Đại	2818200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100702
3885	0741360003	Lê Văn	Đại	2818200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031303790701
3886	0741360003	Lê Văn	Đại	2818200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031303780701
3887	0741360049	Nguyễn Đức	Duyệt	1894200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100702
3888	0741360049	Nguyễn Đức	Duyệt	1894200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003020702
3889	0741360049	Nguyễn Đức	Duyệt	1894200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3890	0741360027	Nguyễn Quang	Long	1509200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
3891	0741360027	Nguyễn Quang	Long	1509200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3892	0741360027	Nguyễn Quang	Long	1509200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060701
3893	0741360008	Cao Đức	Nguyên	1432200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503150701
3894	0741360008	Cao Đức	Nguyên	1432200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3895	0741290322	Đinh Hoàng Hà	Ly	924000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031303690701
3896	0741290339	Hà Thị	Quỳnh	1093400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14030503290701
3897	0741290339	Hà Thị	Quỳnh	1093400	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14031103690702
3898	0741290318	Trương Thị Ngọc	Vân	723800	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14030903070602
3899	0741290318	Trương Thị Ngọc	Vân	723800	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4	Quản trị kinh doanh du lịch	14030503290701
3900	0741360029	Đỗ Văn	Bách	2633400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
3901	0741360029	Đỗ Văn	Bách	2633400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
3902	0741360029	Đỗ Văn	Bách	2633400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3903	0741360029	Đỗ Văn	Bách	2633400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3904	0741360041	Đặng Công	Thực	1401400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3905	0741360041	Đặng Công	Thực	1401400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030903040701
3906	0741360041	Đặng Công	Thực	1401400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
3907	0741360041	Đặng Công	Thực	1401400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031203050701
3908	0741360086	Ngô Quang	Trưởng	2294600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503100702
3909	0741360086	Ngô Quang	Trưởng	2294600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
3910	0741360086	Ngô Quang	Trưởng	2294600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503050701
3911	0741360086	Ngô Quang	Trưởng	2294600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701
3912	0741360119	Nguyễn Văn	Thế	2032800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030503200702
3913	0741360119	Nguyễn Văn	Thế	2032800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3914	0741360119	Nguyễn Văn	Thế	2032800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030503310701

3915	0741360148	Vũ Văn	Phú	2202200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030503190701
3916	0741360148	Vũ Văn	Phú	2202200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3917	0741360148	Vũ Văn	Phú	2202200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
3918	0741360148	Vũ Văn	Phú	2202200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14031203020702
3919	0741360145	Nguyễn Đình	Lĩnh	184800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030903060702
3920	0741390043	Ngô Văn	Tiến	739200	ĐH Việt Nam Học 1	Việt Nam học	14031303720701
3921	0741360128	Nguyễn Văn	Cương	2217600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030903070602
3922	0741360128	Nguyễn Văn	Cương	2217600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
3923	0741360128	Nguyễn Văn	Cương	2217600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030503190701
3924	0741360128	Nguyễn Văn	Cương	2217600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030503730701
3925	0741360177	Nguyễn Hữu	Trượng	739200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030903030702
3926	0741360177	Nguyễn Hữu	Trượng	739200	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	140305031560801
3927	0741390114	Phạm Thị	Yến	723800	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1	Tài chính - Ngân hàng	14030503290701
3928	0741390114	Phạm Thị	Yến	723800	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1	Tài chính - Ngân hàng	14030903030702
3929	0741390063	Ngô Thị	Hệ	184800	ĐH Việt Nam Học 1	Việt Nam học	14030903060703
3930	0741390051	Trần Thị	Phương	739200	ĐH Việt Nam Học 1	Việt Nam học	14031303720701
3931	0741360095	Mai Xuân	Tiến	785400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030903070602
3932	0741360095	Mai Xuân	Tiến	785400	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2	Kỹ thuật phần mềm	14030503100701
3933	0741360159	Bùi Minh	Giang	600600	ĐH Kỹ thuật phần mềm Chất lượng Cao 1	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030503400701
3934	0741390076	Phan Tuấn	Anh	308000	ĐH Việt Nam Học 1	Việt Nam học	14031403050701
3935	0741390064	Hoàng Thị	Huệ	184800	ĐH Việt Nam Học 1	Việt Nam học	14030903070601
3936	0741390106	Triệu Văn	Lâm	308000	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14031403050701
3937	0741390090	Nguyễn Thuỳ	Linh	1047200	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14031303720701
3938	0741390090	Nguyễn Thuỳ	Linh	1047200	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14031403050701
3939	0741390101	Thái Thị	Yến	308000	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14031403050701
3940	0741390100	Cao Thị Lệ	Hằng	1047200	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14031303720701
3941	0741390100	Cao Thị Lệ	Hằng	1047200	ĐH Việt Nam học 2	Việt Nam học	14031403050701
3942	0841010031	Dương Quang	Tuấn	1986600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031430801
3943	0841010031	Dương Quang	Tuấn	1986600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031580801
3944	0841010031	Dương Quang	Tuấn	1986600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
3945	0841010031	Dương Quang	Tuấn	1986600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031080802
3946	0841010039	Liềng A	Cường	1001000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140305031540802
3947	0841010039	Liềng A	Cường	1001000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031080806
3948	0841010179	Nguyễn Văn	Hiền	539000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140305031540801
3949	0841010212	Nguyễn Văn	Quảng	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031170801
3950	0841010212	Nguyễn Văn	Quảng	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 3-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031080803
3951	0841010231	Đặng Văn	Hoan	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031080806
3952	0841010233	Trần Duy	Khánh	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031080807
3953	0841010240	Nguyễn Duy	Khánh	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031203010701
3954	0841010265	Phạm Văn	Khang	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031080806
3955	0841010279	Vũ Văn	Kiên	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140303031380801
3956	0841010279	Vũ Văn	Kiên	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031070806
3957	0841010279	Vũ Văn	Kiên	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031080807
3958	0841010285	Phạm Minh	Đạt	1617000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031170801
3959	0841010285	Phạm Minh	Đạt	1617000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031580801

3960	0841010285	Phạm Minh	Đạt	1617000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031080807
3961	0841010314	Nguyễn Văn	Hòa	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760804
3962	0841010314	Nguyễn Văn	Hòa	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031080805
3963	0841010314	Nguyễn Văn	Hòa	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031100801
3964	0841010323	Hoàng Đức	Anh	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031430802
3965	0841010323	Hoàng Đức	Anh	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140312031080801
3966	0841010347	Ma Duy	Tùng	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140307031360801
3967	0841010347	Ma Duy	Tùng	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031070804
3968	0841010354	Nông Văn	Văn	600600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 5-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140307031360801
3969	0841010375	Nguyễn Quang	Đạo	1201200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 6-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
3970	0841010375	Nguyễn Quang	Đạo	1201200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 6-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103200701
3971	0841010383	Phạm Duy	Phong	1617000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 6-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031580802
3972	0841010383	Phạm Duy	Phong	1617000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 6-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760803
3973	0841010383	Phạm Duy	Phong	1617000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 6-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031080805
3974	0841010413	Hoàng Đình	Thượng	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 6-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031430801
3975	0841010413	Hoàng Đình	Thượng	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 6-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140313031420802
3976	0841010429	Nguyễn Hoài	Nam	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 6-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031170801
3977	0841010429	Nguyễn Hoài	Nam	862400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 6-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140312031080802
3978	0841010437	Bùi Trung	Tín	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 6-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031170801
3979	0841010437	Bùi Trung	Tín	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 6-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031430801
3980	0841010437	Bùi Trung	Tín	1478400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 6-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031760802
3981	0841010445	Trần Văn	Thọ	1001000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140305031540801
3982	0841010445	Trần Văn	Thọ	1001000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031070805
3983	0841010447	Trần Đức	Tâm	1001000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140305031540801
3984	0841010447	Trần Đức	Tâm	1001000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 4-K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031070805
3985	0841020018	Nguyễn Văn	Thêm	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140310031080804
3986	0841020018	Nguyễn Văn	Thêm	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140310031100803
3987	0841020034	Trần Tuấn	Anh	770000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140312031060802
3988	0841020143	Nguyễn Văn	Quỳnh	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031550801
3989	0841020143	Nguyễn Văn	Quỳnh	1155000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031760802
3990	0841020151	Hoàng Văn	Chiến	1293600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031430802
3991	0841020151	Hoàng Văn	Chiến	1293600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140310031070805
3992	0841020151	Hoàng Văn	Chiến	1293600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140310031080804
3993	0841020154	Nguyễn Văn	Vinh	369600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031430801
3994	0841020164	Nguyễn Văn	Trãi	369600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	14030103480702
3995	0841020174	Trương Văn	Linh	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140307031360801
3996	0841020174	Trương Văn	Linh	1370600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140312031060801
3997	0841020223	Trịnh Văn	Hùng	770000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140312031060802
3998	0841020242	Dương Văn	Lương	369600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 3-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031430802
3999	0841020288	Vũ Ngọc	Nhiên	693000	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 1-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140310031100803
4000	0841020292	Lê Đăng	Tuấn	369600	ĐH Công nghệ Cơ điện tử 2-K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031430802
4001	0841030005	Đinh Văn	Hùng	831600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031430802
4002	0841030005	Đinh Văn	Hùng	831600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031080801
4003	0841030015	Lăng Văn	Trung	1925000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031430802
4004	0841030015	Lăng Văn	Trung	1925000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031760801

4005	0841030015	Lăng Văn	Trung	1925000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140303031380801
4006	0841030015	Lăng Văn	Trung	1925000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031080802
4007	0841030040	Nguyễn Trọng	Thái	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030103380701
4008	0841030040	Nguyễn Trọng	Thái	1324400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203010702
4009	0841030041	Nguyễn Mạnh	Dũng	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031430802
4010	0841030049	Lục Văn	Tứ	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031430802
4011	0841030057	Phan Đắc	Duyệt	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031170801
4012	0841030061	Nguyễn Huy	Quỳnh	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031080807
4013	0841030068	Nguyễn Văn	Phương	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140303031380802
4014	0841030068	Nguyễn Văn	Phương	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031070802
4015	0841030068	Nguyễn Văn	Phương	1463000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 1-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031080801
4016	0841030078	Đào Văn	Hoàng	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903040702
4017	0841030078	Đào Văn	Hoàng	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031430802
4018	0841030080	Trần Bá	Hùng	1139600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580801
4019	0841030080	Trần Bá	Hùng	1139600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140303031380801
4020	0841030088	Trần Trung	Đắc	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031430802
4021	0841030088	Trần Trung	Đắc	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580801
4022	0841030098	Trần Công	Trọng	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580801
4023	0841030098	Trần Công	Trọng	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031070805
4024	0841030104	Đinh Văn	Nghiệp	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030703190701
4025	0841030104	Đinh Văn	Nghiệp	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031203050702
4026	0841030136	Nguyễn Quốc	Bảo	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031430802
4027	0841030136	Nguyễn Quốc	Bảo	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140303031380801
4028	0841030136	Nguyễn Quốc	Bảo	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031100802
4029	0841030148	Nguyễn Tiến	Dũng	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031430802
4030	0841030148	Nguyễn Tiến	Dũng	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 2-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580802
4031	0841030172	Vũ Hữu	Hào	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140307031360801
4032	0841030172	Vũ Hữu	Hào	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140313031420802
4033	0841030173	Đặng Văn	Tân	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140307031360801
4034	0841030173	Đặng Văn	Tân	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031050801
4035	0841030173	Đặng Văn	Tân	2017400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140313031420802
4036	0841030180	Nguyễn Văn	Long	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031170801
4037	0841030180	Nguyễn Văn	Long	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031080803
4038	0841030180	Nguyễn Văn	Long	1709400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031100802
4039	0841030193	Đặng Thành	Nam	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031070805
4040	0841030193	Đặng Thành	Nam	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031100804
4041	0841030195	Lê Quang	Trung	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031760801
4042	0841030195	Lê Quang	Trung	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140303031380801
4043	0841030195	Lê Quang	Trung	1555400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031080807
4044	0841030200	Nguyễn Hoàng Thái	Hậu	1232000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140303031380802
4045	0841030200	Nguyễn Hoàng Thái	Hậu	1232000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031100802
4046	0841030220	Nguyễn Minh	Phương	1878800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031050801
4047	0841030220	Nguyễn Minh	Phương	1878800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031080809
4048	0841030220	Nguyễn Minh	Phương	1878800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 3-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140313031420802
4049	0841030233	Nguyễn Văn	Định	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031430802

4050	0841030233	Nguyễn Văn	Định	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580801
4051	0841030236	Nguyễn Trần	Thoảng	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580802
4052	0841030236	Nguyễn Trần	Thoảng	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031070801
4053	0841030250	Đào Việt	Nam	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003020702
4054	0841030250	Đào Việt	Nam	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031070802
4055	0841030270	Trần Văn	Quân	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003020702
4056	0841030270	Trần Văn	Quân	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031070802
4057	0841030281	Hoàng Văn	Quảng	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031070805
4058	0841030281	Hoàng Văn	Quảng	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031080809
4059	0841030284	Đỗ Văn	Hùng	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031430801
4060	0841030284	Đỗ Văn	Hùng	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580801
4061	0841030287	Phạm Mạnh	Hùng	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031080803
4062	0841030288	Vũ Duy	Huy	646800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14030903030702
4063	0841030288	Vũ Duy	Huy	646800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 4-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	14031003020702
4064	0841030304	Lỗ Mạnh	Hùng	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 5-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031170801
4065	0841030304	Lỗ Mạnh	Hùng	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 5-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580802
4066	0841030312	Quán Minh	Phúc	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 5-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580802
4067	0841030312	Quán Minh	Phúc	1293600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 5-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031100803
4068	0841030332	Nguyễn Hữu	Thắng	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 5-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031430801
4069	0841030332	Nguyễn Hữu	Thắng	970200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 5-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580802
4070	0841030358	Nguyễn Văn	Nghĩa	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 5-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031070806
4071	0841030386	Ngô Xuân	Quý	600600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 6-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031580801
4072	0841030421	Nguyễn Hữu	Dũng	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 6-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031170801
4073	0841030429	Nguyễn Phương	Thảo	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 6-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031550801
4074	0841030429	Nguyễn Phương	Thảo	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 6-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140307031360801
4075	0841030429	Nguyễn Phương	Thảo	1663200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 6-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031070806
4076	0841030435	Võ Tuấn	Anh	1108800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Ôtô 6-K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140313031420802
4077	0841040002	Nguyễn Tuấn	Anh	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031080807
4078	0841040006	Nguyễn Kim	Hòa	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031680801
4079	0841040006	Nguyễn Kim	Hòa	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031080804
4080	0841040072	Dương Thành	Công	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140301031760803
4081	0841040080	Phạm Văn	Đạt	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031070804
4082	0841040080	Phạm Văn	Đạt	1155000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031100803
4083	0841040098	Lưu Văn	Quốc	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031080801
4084	0841040105	Nguyễn Văn	Sinh	184800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030903030701
4085	0841040115	Lê Văn	Đạt	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031070805
4086	0841040118	Nguyễn Quang	Đức	616000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031050801
4087	0841040118	Nguyễn Quang	Đức	616000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 2-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140312031070803
4088	0841040221	Phạm Việt	Thành	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031680801
4089	0841040231	Đoàn Công	Anh	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031480801
4090	0841040231	Đoàn Công	Anh	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031680801
4091	0841040272	Nguyễn Ngọc	Quyền	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140301031760804
4092	0841040272	Nguyễn Ngọc	Quyền	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031080809
4093	0841040276	Đỗ Viết	Tuân	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031480802
4094	0841040276	Đỗ Viết	Tuân	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031680801

4095	0841040278	Lê Văn	Phú	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031480801
4096	0841040278	Lê Văn	Phú	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031680801
4097	0841040294	Nguyễn Đình	Ước	693000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031100801
4098	0841040301	Nguyễn Phương	Đông	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031050801
4099	0841040301	Nguyễn Phương	Đông	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031080809
4100	0841040378	Nguyễn Mạnh	Phúc	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 5-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
4101	0841040378	Nguyễn Mạnh	Phúc	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 5-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003080701
4102	0841040378	Nguyễn Mạnh	Phúc	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 5-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140303031380802
4103	0841040381	Đoàn Quang	Thái	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 5-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14030703300702
4104	0841040381	Đoàn Quang	Thái	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 5-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003080703
4105	0841040381	Đoàn Quang	Thái	1401400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 5-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140303031380801
4106	0841040408	Nguyễn Thanh	Quang	554400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 3-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031480802
4107	0841040415	Nguyễn Văn	Hoan	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140303031380801
4108	0841040415	Nguyễn Văn	Hoan	1078000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140305031540801
4109	0841050032	Hoàng Văn	Lực	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử Chất lượng cao 1-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông CLC	14031003100702
4110	0841050032	Hoàng Văn	Lực	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử Chất lượng cao 1-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông CLC	14030803520601
4111	0841050082	Nguyễn Quang	Khải	539000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 2-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140303031380801
4112	0841050168	Bùi Văn	Kiên	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031050801
4113	0841050168	Bùi Văn	Kiên	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031070802
4114	0841050191	Nguyễn Quang	Huy	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031070804
4115	0841050195	Lê Thị Kim	Anh	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031050801
4116	0841050195	Lê Thị Kim	Anh	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031080803
4117	0841050215	Vũ Hoàng	Long	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử Chất lượng cao 1-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông CLC	14031003100702
4118	0841050224	Nguyễn Đình	Nhuận	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031080804
4119	0841050237	Nguyễn Kim	Phương	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031070801
4120	0841050237	Nguyễn Kim	Phương	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 3-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031080806
4121	0841050267	Đỗ Hữu	Hòa	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031070801
4122	0841050267	Đỗ Hữu	Hòa	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031080803
4123	0841050275	Vũ Đình	Công	1740200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140307031360801
4124	0841050275	Vũ Đình	Công	1740200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140308031190801
4125	0841050275	Vũ Đình	Công	1740200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031080807
4126	0841050275	Vũ Đình	Công	1740200	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140312031080802
4127	0841050293	Trần Văn	Định	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140307031360801
4128	0841050293	Trần Văn	Định	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 4-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031080805
4129	0841050358	Nguyễn Thị Kim	Yến	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử Chất lượng cao 1-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông CLC	14031003100701
4130	0841050358	Nguyễn Thị Kim	Yến	924000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử Chất lượng cao 1-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông CLC	14031003110701
4131	0841050393	Hà Đình	Lâm	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 5-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140308031190801
4132	0841050393	Hà Đình	Lâm	1062600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 5-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031100802
4133	0841050457	Trần Trọng	Hải	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 6-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031080807
4134	0841050501	Lê Văn	Nhật	462000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 6-K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031080805
4135	0841060002	Nguyễn Quang	Mạnh	462000	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	140310031080807
4136	0841060018	Lê Sĩ	Sơn	184800	ĐH Kỹ thuật phần mềm Chất lượng Cao 1-K8	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903040701
4137	0841060040	Trần Quốc	Thành	646800	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	140310031080804
4138	0841060041	Dương Văn	Thắng	554400	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	140305031560801
4139	0841060045	Nguyễn Tuyết	Mai	877800	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	14030903030701

4140	0841060045	Nguyễn Tuyết	Mai	877800	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	140310031100804
4141	0841060051	Nguyễn Thị	Yến	369600	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	14030903070602
4142	0841060051	Nguyễn Thị	Yến	369600	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	14030903060705
4143	0841060079	Nguyễn Văn	Nam	739200	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	14030903030702
4144	0841060079	Nguyễn Văn	Nam	739200	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	140305031560801
4145	0841060080	Hà Đình	Mạnh	1201200	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	14030903030702
4146	0841060080	Hà Đình	Mạnh	1201200	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	140305031560801
4147	0841060080	Hà Đình	Mạnh	1201200	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	140310031070806
4148	0841060083	Đào Thị	Hoa	770000	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	140310031080802
4149	0841060083	Đào Thị	Hoa	770000	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	140312031080803
4150	0841060099	Dương Văn	Đoàn	1078000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140310031080802
4151	0841060099	Dương Văn	Đoàn	1078000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140312031070801
4152	0841060099	Dương Văn	Đoàn	1078000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140312031080801
4153	0841060102	Luyện Quốc	Tuyển	1062600	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140305031290802
4154	0841060102	Luyện Quốc	Tuyển	1062600	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140310031080807
4155	0841060110	Vũ Văn	Linh	616000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140310031050801
4156	0841060110	Vũ Văn	Linh	616000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140312031080802
4157	0841060120	Nguyễn Tiến	Thạch	3080000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140305031290802
4158	0841060120	Nguyễn Tiến	Thạch	3080000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140305031560801
4159	0841060120	Nguyễn Tiến	Thạch	3080000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140310031070803
4160	0841060120	Nguyễn Tiến	Thạch	3080000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140310031080805
4161	0841060120	Nguyễn Tiến	Thạch	3080000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140310031100804
4162	0841060120	Nguyễn Tiến	Thạch	3080000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140312031070801
4163	0841060130	Bùi Đắc	Nhật	462000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140310031080803
4164	0841060147	Phạm Trung	Hiếu	462000	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140310031080802
4165	0841060149	Hoàng Thanh	Tùng	954800	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	14030903050702
4166	0841060149	Hoàng Thanh	Tùng	954800	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140310031080801
4167	0841060149	Hoàng Thanh	Tùng	954800	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140312031080802
4168	0841060152	Nguyễn Khắc	Chuyền	1016400	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140305031560801
4169	0841060152	Nguyễn Khắc	Chuyền	1016400	ĐH Khoa học máy tính 2-K8	Khoa học máy tính	140310031080804
4170	0841060171	Phạm Thế	Toàn	1555400	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140305031560801
4171	0841060171	Phạm Thế	Toàn	1555400	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140310031100801
4172	0841060171	Phạm Thế	Toàn	1555400	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140312031080803
4173	0841060180	Vũ Ngọc	Phước	600600	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140305031290802
4174	0841060182	Mai Trần	Động	831600	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	14030903070602
4175	0841060182	Mai Trần	Động	831600	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	14030903060705
4176	0841060182	Mai Trần	Động	831600	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140310031080809
4177	0841060189	Trịnh Đình	Hùng	462000	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140310031080802
4178	0841060190	Đoàn Thị	Hiên	462000	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140310031080805
4179	0841060193	Nguyễn Duy	Linh	184800	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	14030903060702
4180	0841060195	Nguyễn Mạnh	Cường	770000	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140310031070804
4181	0841060195	Nguyễn Mạnh	Cường	770000	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140312031070803
4182	0841060201	Phạm Văn	Cường	600600	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140305031290802
4183	0841060215	Nguyễn Xuân	Quỳnh	184800	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	14030903060705
4184	0841060227	Đồng Ngọc	Anh	600600	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140305031290802

4185	0841060242	Chu Quang	Thái	1155000	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140305031290802
4186	0841060242	Chu Quang	Thái	1155000	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140305031560801
4187	0841060248	Bùi Quang	Thiệp	600600	ĐH Khoa học máy tính 3-K8	Khoa học máy tính	140305031290802
4188	0841060256	Hoàng Thị	Huế	184800	ĐH Khoa học máy tính 1-K8	Khoa học máy tính	14030903030702
4189	0841070272	Nguyễn Đức	Thái	308000	ĐH Kế toán 4-K8	Kế toán	140312031080801
4190	0841070391	Vũ Thị	Tấm	462000	ĐH Kế toán 6-K8	Kế toán	140310031070803
4191	0841070469	Nguyễn Thị Vân	Anh	462000	ĐH Kế toán 7-K8	Kế toán	140310031070801
4192	0841070478	Chu Thị	Vân	924000	ĐH Kế toán 7-K8	Kế toán	140310031070801
4193	0841070478	Chu Thị	Vân	924000	ĐH Kế toán 7-K8	Kế toán	140310031090802
4194	0841070496	Trần Thị	Uyên	462000	ĐH Kế toán 7-K8	Kế toán	140310031070806
4195	0841070555	Phạm Thị	Mơ	462000	ĐH Kế toán 1-K8	Kế toán	14031003030701
4196	0841080006	Nguyễn Văn	Khang	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140305031540802
4197	0841080006	Nguyễn Văn	Khang	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140307031360801
4198	0841080006	Nguyễn Văn	Khang	1601600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140310031070806
4199	0841080009	Vương Chí	Lập	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031430801
4200	0841080011	Ngô Mạnh	Cường	308000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140310031050801
4201	0841080017	Lại Đức	An	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031170801
4202	0841080017	Lại Đức	An	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031430801
4203	0841080017	Lại Đức	An	1386000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140310031080803
4204	0841080018	Dương Doãn	Thắng	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031430801
4205	0841080024	Nguyễn Ngọc	Phước	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031430802
4206	0841080042	Kiều Hồng	Thái	831600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031430802
4207	0841080042	Kiều Hồng	Thái	831600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140310031080805
4208	0841080054	Ngô Đình	Duy	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	14031003060701
4209	0841080054	Ngô Đình	Duy	770000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140310031080801
4210	0841080058	Đỗ Văn	Đức	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031430802
4211	0841080062	Nguyễn Văn	Kiên	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031170801
4212	0841080062	Nguyễn Văn	Kiên	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031760802
4213	0841080062	Nguyễn Văn	Kiên	1416800	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140312031080801
4214	0841080064	Nguyễn Đức	Thái	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031430802
4215	0841080064	Nguyễn Đức	Thái	677600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140312031080803
4216	0841080077	Lê Xuân	Kiên	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031170801
4217	0841080077	Lê Xuân	Kiên	1016400	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140310031070801
4218	0841080078	Phạm Việt	Anh	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031430801
4219	0841080080	Nguyễn Đức	Quang	831600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031430802
4220	0841080080	Nguyễn Đức	Quang	831600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140310031080805
4221	0841080092	Nguyễn Tuấn	Anh	985600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031430801
4222	0841080092	Nguyễn Tuấn	Anh	985600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140310031050801
4223	0841080092	Nguyễn Tuấn	Anh	985600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140312031080802
4224	0841080098	Lê Văn	Quang	831600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031430801
4225	0841080098	Lê Văn	Quang	831600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140310031070801
4226	0841080100	Đào Đức	Việt	600600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140307031360801
4227	0841080102	Lương Văn	Đạt	369600	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140301031430802
4228	0841080113	Đỗ Mạnh	Cường	847000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140305031540802
4229	0841080113	Đỗ Mạnh	Cường	847000	ĐH Công nghệ kỹ thuật Nhiệt 1-K8	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	140310031050801

4230	0841090030	Phạm Quốc	Cường	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 1-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4231	0841090079	nguyễn minh	cường	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 1-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4232	0841090118	Quách Thị	Lâm	308000	ĐH Quản trị kinh doanh 2-K8	Quản trị kinh doanh	140312031080803
4233	0841090128	Đỗ Thị	Nhung	770000	ĐH Quản trị kinh doanh 2-K8	Quản trị kinh doanh	140310031070805
4234	0841090128	Đỗ Thị	Nhung	770000	ĐH Quản trị kinh doanh 2-K8	Quản trị kinh doanh	140312031070801
4235	0841090166	Trần Thị Bích	Ngọc	1201200	ĐH Quản trị kinh doanh 3-K8	Quản trị kinh doanh	140310031110801
4236	0841090166	Trần Thị Bích	Ngọc	1201200	ĐH Quản trị kinh doanh 3-K8	Quản trị kinh doanh	140316031150801
4237	0841090187	Trần Thị Lan	Anh	554400	ĐH Quản trị kinh doanh 3-K8	Quản trị kinh doanh	140310031020801
4238	0841090216	Nguyễn Bá	Hùng	1232000	ĐH Quản trị kinh doanh 3-K8	Quản trị kinh doanh	140310031070803
4239	0841090216	Nguyễn Bá	Hùng	1232000	ĐH Quản trị kinh doanh 3-K8	Quản trị kinh doanh	140310031110801
4240	0841090216	Nguyễn Bá	Hùng	1232000	ĐH Quản trị kinh doanh 3-K8	Quản trị kinh doanh	140312031070801
4241	0841090223	Hoàng Trung	Thắng	646800	ĐH Quản trị kinh doanh 3-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4242	0841090256	Nguyễn Thị	Bình	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 4-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4243	0841090261	Hoàng Quốc	Tài	739200	ĐH Quản trị kinh doanh 4-K8	Quản trị kinh doanh	140316031150801
4244	0841090268	Nguyễn Văn	Thiện	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 4-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4245	0841090271	Trần Mạnh	Phú	1001000	ĐH Quản trị kinh doanh 4-K8	Quản trị kinh doanh	140305031540802
4246	0841090271	Trần Mạnh	Phú	1001000	ĐH Quản trị kinh doanh 4-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4247	0841090288	Phương Thị Huyền	Trang	1001000	ĐH Quản trị kinh doanh 4-K8	Quản trị kinh doanh	140305031540802
4248	0841090288	Phương Thị Huyền	Trang	1001000	ĐH Quản trị kinh doanh 4-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4249	0841090314	Nguyễn Thành	Luân	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 4-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4250	0841090327	Đỗ Thị	Huế	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 5-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090802
4251	0841090328	Nguyễn Văn	Sơn	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 5-K8	Quản trị kinh doanh	140310031070801
4252	0841090340	Bùi Văn	Đức	1509200	ĐH Quản trị kinh doanh 5-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090802
4253	0841090340	Bùi Văn	Đức	1509200	ĐH Quản trị kinh doanh 5-K8	Quản trị kinh doanh	140312031080803
4254	0841090340	Bùi Văn	Đức	1509200	ĐH Quản trị kinh doanh 5-K8	Quản trị kinh doanh	140316031150801
4255	0841090344	Nguyễn Huy	Tú	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 5-K8	Quản trị kinh doanh	140310031070801
4256	0841090350	Nguyễn Tiến	Tùng	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 5-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4257	0841090365	Dương Tiến	Mạnh	1016400	ĐH Quản trị kinh doanh 5-K8	Quản trị kinh doanh	140310031020802
4258	0841090365	Dương Tiến	Mạnh	1016400	ĐH Quản trị kinh doanh 5-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4259	0841090388	Nguyễn Tuấn	Mạnh	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 5-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090802
4260	0841090389	Lê Trọng	Thuyết	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 5-K8	Quản trị kinh doanh	140310031070801
4261	0841090396	Lê Thị	Ngân	1232000	ĐH Quản trị kinh doanh 6-K8	Quản trị kinh doanh	140310031070806
4262	0841090396	Lê Thị	Ngân	1232000	ĐH Quản trị kinh doanh 6-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4263	0841090396	Lê Thị	Ngân	1232000	ĐH Quản trị kinh doanh 6-K8	Quản trị kinh doanh	140312031080802
4264	0841090420	Bùi Công	Định	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 6-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090802
4265	0841090459	Lê Thị Như	ý	1232000	ĐH Quản trị kinh doanh 6-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4266	0841090459	Lê Thị Như	ý	1232000	ĐH Quản trị kinh doanh 6-K8	Quản trị kinh doanh	140312031080802
4267	0841090459	Lê Thị Như	ý	1232000	ĐH Quản trị kinh doanh 6-K8	Quản trị kinh doanh	140316031040801
4268	0841090472	Nguyễn Tuấn	Anh	1201200	ĐH Quản trị kinh doanh 7-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090802
4269	0841090472	Nguyễn Tuấn	Anh	1201200	ĐH Quản trị kinh doanh 7-K8	Quản trị kinh doanh	140316031150801
4270	0841090496	Trần Thị Mai	Lan	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 7-K8	Quản trị kinh doanh	140310031070805
4271	0841090514	Nguyễn Trung	Đức	462000	ĐH Quản trị kinh doanh 7-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090801
4272	0841090547	Chanthavisith	Souphaphone	2125200	ĐH Quản trị kinh doanh 7-K8	Quản trị kinh doanh	140310031070806
4273	0841090547	Chanthavisith	Souphaphone	2125200	ĐH Quản trị kinh doanh 7-K8	Quản trị kinh doanh	140310031090802
4274	0841090547	Chanthavisith	Souphaphone	2125200	ĐH Quản trị kinh doanh 7-K8	Quản trị kinh doanh	140316031060801

4275	0841090547	Chanthavisith	Souphaphone	2125200	ĐH Quản trị kinh doanh 7-K8	Quản trị kinh doanh	140316031150801
4276	0841100093	Nguyễn Thị	Nhung	1478400	ĐH Công nghệ May 2-K8	Công nghệ may	140313031420802
4277	0841100093	Nguyễn Thị	Nhung	1478400	ĐH Công nghệ May 2-K8	Công nghệ may	140304031400801
4278	0841100257	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	369600	ĐH Công nghệ May 4-K8	Công nghệ may	140304031400801
4279	0841100267	Đặng Thị	Huyền	369600	ĐH Công nghệ May 4-K8	Công nghệ may	140304031400801
4280	0841100270	Tô Minh	Hoàng	369600	ĐH Công nghệ May 4-K8	Công nghệ may	140304031080801
4281	0841100305	Nguyễn Thị	Linh	462000	ĐH Công nghệ May 4-K8	Công nghệ may	140310031070806
4282	0841100309	Nguyễn Thị	Hằng	369600	ĐH Công nghệ May 4-K8	Công nghệ may	140304031400801
4283	0841110015	Vũ Thị	Lan	1078000	ĐH Thiết kế Thời trang 1-K8	Thiết kế thời trang	140312031060802
4284	0841110015	Vũ Thị	Lan	1078000	ĐH Thiết kế Thời trang 1-K8	Thiết kế thời trang	140312031080803
4285	0841110026	Nguyễn Thị Vân	Anh	369600	ĐH Thiết kế Thời trang 1-K8	Thiết kế thời trang	140304031400801
4286	0841110035	Triệu Thị	Liên	1601600	ĐH Thiết kế Thời trang 1-K8	Thiết kế thời trang	14030903060706
4287	0841110035	Triệu Thị	Liên	1601600	ĐH Thiết kế Thời trang 1-K8	Thiết kế thời trang	140312031080802
4288	0841110035	Triệu Thị	Liên	1601600	ĐH Thiết kế Thời trang 1-K8	Thiết kế thời trang	140313031430802
4289	0841110070	Hoàng Thị Lệ	Linh	954800	ĐH Thiết kế Thời trang 1-K8	Thiết kế thời trang	14030903030701
4290	0841110070	Hoàng Thị Lệ	Linh	954800	ĐH Thiết kế Thời trang 1-K8	Thiết kế thời trang	140312031060802
4291	0841120006	Phan Đình	Cường	308000	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14031003060701
4292	0841120007	Lê Thị Kiều	Trinh	1940400	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140303031500801
4293	0841120007	Lê Thị Kiều	Trinh	1940400	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031080801
4294	0841120007	Lê Thị Kiều	Trinh	1940400	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031100803
4295	0841120015	Trần Thị Thúy	Hằng	1232000	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140303031380802
4296	0841120015	Trần Thị Thúy	Hằng	1232000	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031100802
4297	0841120019	Trần Đức	Bằng	1478400	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140303031420801
4298	0841120019	Trần Đức	Bằng	1478400	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031100802
4299	0841120027	Vũ Thị	Hiền	1324400	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140303031380802
4300	0841120027	Vũ Thị	Hiền	1324400	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140303031420801
4301	0841120029	Hoàng Mạnh	Khánh	693000	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031100804
4302	0841120042	Bùi Quang	Cường	1478400	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140303031420801
4303	0841120042	Bùi Quang	Cường	1478400	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031100804
4304	0841120046	Dương Ngọc	Cảnh	462000	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031080802
4305	0841120059	Hà Quang	Vinh	693000	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031100804
4306	0841120064	Phan Thanh	Tiến	1247400	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140303031500801
4307	0841120064	Phan Thanh	Tiến	1247400	ĐH Công nghệ Hoá học 1-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031080802
4308	0841120098	Lý Hoàng	Cường	462000	ĐH Công nghệ Hoá học 2-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031080809
4309	0841120151	Nguyễn Hữu	Đức	1155000	ĐH Công nghệ Hoá học 3-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031080809
4310	0841120151	Nguyễn Hữu	Đức	1155000	ĐH Công nghệ Hoá học 3-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031100804
4311	0841120162	Nguyễn Trí	Kiên	462000	ĐH Công nghệ Hoá học 3-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031080807
4312	0841120177	Trương Văn	Tùng	1540000	ĐH Công nghệ Hoá học 3-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140305031540802
4313	0841120177	Trương Văn	Tùng	1540000	ĐH Công nghệ Hoá học 3-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031100803
4314	0841120177	Trương Văn	Tùng	1540000	ĐH Công nghệ Hoá học 3-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140312031070801
4315	0841120250	Nguyễn Thị	Dung	539000	ĐH Công nghệ Hoá học 4-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140305031540801
4316	0841120295	Đậu Thị	Hoa	184800	ĐH Công nghệ Hoá học 4-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903040702
4317	0841120303	Lê Thị	Hà	646800	ĐH Công nghệ Hoá học 4-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903030702
4318	0841120303	Lê Thị	Hà	646800	ĐH Công nghệ Hoá học 4-K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031080806
4319	0841180092	Vũ Thị	Hòa	462000	ĐH Tiếng Anh 2-K8	Ngôn ngữ Anh	140310031070804

4320	0841180182	Nguyễn Thị	Len	462000	ĐH Tiếng Anh 3-K8	Ngôn ngữ Anh	140310031070806
4321	0841240028	Nguyễn Văn	Thật	462000	ĐH Tự động hóa 1-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140310031080802
4322	0841240078	Đào Mạnh	Hùng	1016400	ĐH Tự động hóa 1-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140307031480802
4323	0841240078	Đào Mạnh	Hùng	1016400	ĐH Tự động hóa 1-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140310031080807
4324	0841240088	Hoàng ánh	Dương	1016400	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140307031480802
4325	0841240088	Hoàng ánh	Dương	1016400	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140310031080803
4326	0841240096	Lê Duy	Mạnh	770000	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140310031070806
4327	0841240096	Lê Duy	Mạnh	770000	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140312031070803
4328	0841240097	Nguyễn Minh	Hoàng	1016400	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140307031480801
4329	0841240097	Nguyễn Minh	Hoàng	1016400	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140310031080804
4330	0841240105	Nguyễn Văn	Hoàng	1001000	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140310031100803
4331	0841240105	Nguyễn Văn	Hoàng	1001000	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140312031070803
4332	0841240107	Đàm Gia	Thành	462000	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140310031080807
4333	0841240136	Đinh Văn	Quý	770000	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140307031680801
4334	0841240136	Đinh Văn	Quý	770000	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140312031070803
4335	0841240166	Trần Tùng	Bách	924000	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	14031203020701
4336	0841240166	Trần Tùng	Bách	924000	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140310031080802
4337	0841240199	Chu Hồng	Quý	924000	ĐH Tự động hóa 3-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140310031070804
4338	0841240199	Chu Hồng	Quý	924000	ĐH Tự động hóa 3-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140310031080806
4339	0841240265	Phùng Đức	Dũng	1016400	ĐH Tự động hóa 3-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140307031480801
4340	0841240265	Phùng Đức	Dũng	1016400	ĐH Tự động hóa 3-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140310031080801
4341	0841240275	Mai Trần	Hùng	308000	ĐH Tự động hóa 2-K8	CNKT điều khiển và tự động hóa	140312031070803
4342	0841260007	Vũ Thị	Thêm	369600	ĐH Kỹ thuật phần mềm Chất lượng Cao 1-K8	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903040702
4343	0841260007	Vũ Thị	Thêm	369600	ĐH Kỹ thuật phần mềm Chất lượng Cao 1-K8	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903050702
4344	0841260008	Đỗ Quang	Hùng	184800	ĐH Kỹ thuật phần mềm Chất lượng Cao 1-K8	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903040701
4345	0841260036	Trần Đông	Kiên	184800	ĐH Kỹ thuật phần mềm Chất lượng Cao 1-K8	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903040701
4346	0841260074	Nguyễn Văn	Thái	184800	ĐH Hệ thống thông tin 1-K8	Hệ thống thông tin	14030903060701
4347	0841260093	Nguyễn Hữu	Mạnh	1324400	ĐH Hệ thống thông tin 2-K8	Hệ thống thông tin	140305031560801
4348	0841260093	Nguyễn Hữu	Mạnh	1324400	ĐH Hệ thống thông tin 2-K8	Hệ thống thông tin	140310031070803
4349	0841260093	Nguyễn Hữu	Mạnh	1324400	ĐH Hệ thống thông tin 2-K8	Hệ thống thông tin	140312031070801
4350	0841260106	Nguyễn Văn	Thực	184800	ĐH Kỹ thuật phần mềm Chất lượng Cao 1-K8	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903040701
4351	0841260126	Hồ Sỹ	Hoàn	554400	ĐH Hệ thống thông tin 2-K8	Hệ thống thông tin	140305031560801
4352	0841260166	Phạm Anh	Chung	462000	ĐH Hệ thống thông tin 2-K8	Hệ thống thông tin	14031003020702
4353	0841270001	Nguyễn Thanh	Tâm	616000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1-K8	Tài chính - Ngân hàng	140312031070803
4354	0841270001	Nguyễn Thanh	Tâm	616000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1-K8	Tài chính - Ngân hàng	140312031080802
4355	0841270004	Trương Anh	Phương	462000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1-K8	Tài chính - Ngân hàng	140310031090801
4356	0841270013	Ngô Hồng	Huệ	770000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1-K8	Tài chính - Ngân hàng	140310031090801
4357	0841270013	Ngô Hồng	Huệ	770000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1-K8	Tài chính - Ngân hàng	140312031080803
4358	0841270019	Nguyễn Hoàng Kim	Chi	462000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1-K8	Tài chính - Ngân hàng	140310031090801
4359	0841270050	Nguyễn Thế	Cường	462000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1-K8	Tài chính - Ngân hàng	140310031090801
4360	0841270074	Lê Minh	Thành	770000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 2-K8	Tài chính - Ngân hàng	140310031070806
4361	0841270074	Lê Minh	Thành	770000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 2-K8	Tài chính - Ngân hàng	140312031080802
4362	0841270087	Mai Văn	Đức	462000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 2-K8	Tài chính - Ngân hàng	140310031090802
4363	0841290010	Nguyễn Thị Thủy	Điệp	308000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 1-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140312031070801
4364	0841290077	Hồ Thị	Thảo	462000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 1-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031090802

4365	0841290083	Trịnh Thị	Thắm	462000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 2-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031070803
4366	0841290171	Vũ Hoàng	Nam	770000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031070803
4367	0841290171	Vũ Hoàng	Nam	770000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140312031070801
4368	0841290174	Đỗ Duy	Quang	770000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031070806
4369	0841290174	Đỗ Duy	Quang	770000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140312031070801
4370	0841290194	Vũ Thị Minh	Nguyệt	462000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031090801
4371	0841290214	Đỗ Quang	Hậu	462000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031070806
4372	0841290235	Phạm Văn	Đức	462000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 3-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031070803
4373	0841290255	Nguyễn Thị Thanh	Nga	462000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031070801
4374	0841290258	Bùi Thị	Hoa	462000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031070801
4375	0841290266	Hoàng Thị Huyền	Trang	1278200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140305031540802
4376	0841290266	Hoàng Thị Huyền	Trang	1278200	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140316031150801
4377	0841290279	Vũ Thị Xuân	Thương	462000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031070801
4378	0841290294	Nguyễn Thị	Sen	462000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031070801
4379	0841290301	Trần Thị	Thương	462000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 4-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031070803
4380	0841290302	Nguyễn Mạnh	Cường	184800	ĐH Kỹ thuật phần mềm Chất lượng Cao 1-K8	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903040701
4381	0841360005	Đỗ Tiến	Đức	770000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1-K8	Kỹ thuật phần mềm	14031203010701
4382	0841360007	Phạm Minh	Tuấn	1232000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1-K8	Kỹ thuật phần mềm	140310031070801
4383	0841360007	Phạm Minh	Tuấn	1232000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1-K8	Kỹ thuật phần mềm	140310031080804
4384	0841360007	Phạm Minh	Tuấn	1232000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1-K8	Kỹ thuật phần mềm	140312031070803
4385	0841360030	Nguyễn Trung	Đức	770000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1-K8	Kỹ thuật phần mềm	14031203010701
4386	0841360034	Nguyễn Ngọc	Phú	1416800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1-K8	Kỹ thuật phần mềm	140312031070803
4387	0841360034	Nguyễn Ngọc	Phú	1416800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1-K8	Kỹ thuật phần mềm	140313031430801
4388	0841360047	Lê Thanh	Hà	462000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 1-K8	Kỹ thuật phần mềm	140310031080804
4389	0841360073	Nguyễn Tuấn	Anh	184800	ĐH Kỹ thuật phần mềm Chất lượng Cao 1-K8	Kỹ thuật phần mềm chất lượng cao	14030903040701
4390	0841360167	Ngô Đắc	Lãm	1370600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2-K8	Kỹ thuật phần mềm	140305031290802
4391	0841360167	Ngô Đắc	Lãm	1370600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2-K8	Kỹ thuật phần mềm	140310031080806
4392	0841360167	Ngô Đắc	Lãm	1370600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2-K8	Kỹ thuật phần mềm	140312031080801
4393	0841360169	Nguyễn Trọng	Dương	462000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2-K8	Kỹ thuật phần mềm	140310031080807
4394	0841360181	Nguyễn Văn	Trường	600600	ĐH Kỹ thuật phần mềm 2-K8	Kỹ thuật phần mềm	140305031290802
4395	0841291000	Cao Thùy Bảo	Khánh	462000	ĐH Quản trị Kinh doanh DL 1-K8	Quản trị kinh doanh du lịch	140310031070806
4396	0841270999	Nguyễn Ngọc	Quyết	1001000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1-K8	Tài chính - Ngân hàng	140305031540802
4397	0841270999	Nguyễn Ngọc	Quyết	1001000	ĐH Tài chính - Ngân hàng 1-K8	Tài chính - Ngân hàng	140316031040801
4398	0841360207	Nguyễn Xuân	Cảnh	770000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 3-K8	Kỹ thuật phần mềm	14031003060702
4399	0841360207	Nguyễn Xuân	Cảnh	770000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 3-K8	Kỹ thuật phần mềm	140310031070803
4400	0841360225	Lê Ngọc	Hòa	462000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 3-K8	Kỹ thuật phần mềm	140310031080804
4401	0841360249	Mai Văn	Cường	1108800	ĐH Kỹ thuật phần mềm 3-K8	Kỹ thuật phần mềm	140313031420802
4402	0841360252	Nguyễn Văn	Thanh	308000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 3-K8	Kỹ thuật phần mềm	140312031080801
4403	0841360253	Nguyễn Xuân	Thắng	1232000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 3-K8	Kỹ thuật phần mềm	140310031070802
4404	0841360253	Nguyễn Xuân	Thắng	1232000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 3-K8	Kỹ thuật phần mềm	140312031060801
4405	0841360260	Vũ Văn	Trọng	462000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 3-K8	Kỹ thuật phần mềm	140310031070803
4406	0841360261	Trần Hoàng	Anh	1232000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 3-K8	Kỹ thuật phần mềm	140310031080801
4407	0841360261	Trần Hoàng	Anh	1232000	ĐH Kỹ thuật phần mềm 3-K8	Kỹ thuật phần mềm	140312031060801
4408	0846010001	Lương Mạnh	Cường	677600	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031430801
4409	0846010001	Lương Mạnh	Cường	677600	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031050801

4410	0846010021	Hà Văn	Đạo	462000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031070805
4411	0846010006	Vũ Văn	Mạnh	462000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031080807
4412	0846010018	Phạm Đức	Thanh	462000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031080807
4413	0846040028	Phạm Mạnh	Cường	1786400	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
4414	0846040028	Phạm Mạnh	Cường	1786400	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140313031420802
4415	0846040031	Hồ Việt	Đức	1062600	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031080807
4416	0846040010	Đinh Lệnh	Dũng	770000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031050801
4417	0846040010	Đinh Lệnh	Dũng	770000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031080807
4418	0846040002	Nguyễn Tiến	Long	1062600	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031080807
4419	0846040020	Trịnh Xuân	Quang	1108800	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140313031430802
4420	0846040025	Bùi Doãn	Quang	462000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140307031680801
4421	0846040034	Đặng Thị	Quỳnh	2079000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140313031430802
4422	0846040033	Nguyễn Trọng	Sinh	462000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031080807
4423	0846040021	Trần Duy	Sơn	2079000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140313031430802
4424	0846040027	Trịnh Xuân	Thanh	677600	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
4425	0846040026	Nguyễn Văn	Tiến	2479399	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	14031003060702
4426	0846040026	Nguyễn Văn	Tiến	2479399	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031100803
4427	0846040026	Nguyễn Văn	Tiến	2479399	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140313031420802
4428	0846040011	Đinh Văn	Toàn	1740200	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031050801
4429	0846040011	Đinh Văn	Toàn	1740200	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031080807
4430	0846040007	Vũ Duy	Tuân	908600	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031050801
4431	0846040004	Vũ Văn	Tuyên	308000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031050801
4432	0846040035	Trần Xuân	Văn	2017400	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140310031050801
4433	0846040035	Trần Xuân	Văn	2017400	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	140313031430802
4434	0846050005	Nguyễn Văn	Doanh	462000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140307031680801
4435	0846050004	Lương Văn	Hoàn	462000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140307031680801
4436	0846050006	Nguyễn Mạnh	Hưng	1386000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140307031680801
4437	0846050003	Trần Hoài	Phong	462000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140307031680801
4438	0874010030	Nguyễn Văn	Nhuấn	2125200	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
4439	0874010040	Trần Đức	Quân	1832600	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031050801
4440	0846050008	Vũ Sơn	Hải	462000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140307031680801
4441	0846050010	Đoàn Thị	Huệ	462000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140307031680801
4442	0846050006	Nguyễn Mạnh	Hưng	1386000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031080807
4443	0846050006	Nguyễn Mạnh	Hưng	1386000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310041071501
4444	0846050009	Nguyễn Đình	Trọng	462000	TCĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140307031680801
4445	0846070006	Kiều Minh	Đức	1016400	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140310031020801
4446	0846070006	Kiều Minh	Đức	1016400	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140316031040801
4447	0846070030	Lê Thị	Dung	369600	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140311031160801
4448	0846070039	Nguyễn Lệ	Hằng	369600	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140311031160801
4449	0846070038	Phạm Thị	Hồng	369600	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140311031160801
4450	0846070056	Tô Thị	Lan	924000	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140310031020801
4451	0846070056	Tô Thị	Lan	924000	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140311031160801
4452	0846070047	Nguyễn Thị	Lan	924000	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140310031020801
4453	0846070047	Nguyễn Thị	Lan	924000	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140311031160801
4454	0846070059	Phan Thị Diệu	Linh	369600	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140311031160801

4455	0846070031	Vũ Bảo	Long	831600	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140310031110801
4456	0846070031	Vũ Bảo	Long	831600	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140311031160801
4457	0846070014	Triệu Thị	Miền	369600	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140311031160801
4458	0846070053	Trần Thị	Ngọc	924000	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140310031020802
4459	0846070053	Trần Thị	Ngọc	924000	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140311031160801
4460	0846070058	Hồ Ly	Tình	369600	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140311031160801
4461	0846070015	Nguyễn Xuân	Tùng	1386000	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140310031020801
4462	0846070015	Nguyễn Xuân	Tùng	1386000	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140310031110801
4463	0846070015	Nguyễn Xuân	Tùng	1386000	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140311031160801
4464	0846070055	Nguyễn Thúy	Vân	369600	TCĐH Kế toán 1_K8	Kế toán	140311031160801
4465	0874010080	Nguyễn Văn	Dương	1832600	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031050801
4466	0874010067	Nguyễn Văn	Minh	1894200	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031310801
4467	0874010044	Nguyễn Văn	Trung	1832600	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 1_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031050801
4468	0874010111	Lê Cao	Cường	1601600	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030903070601
4469	0874010111	Lê Cao	Cường	1601600	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031003060702
4470	0874010111	Lê Cao	Cường	1601600	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14031303560702
4471	0874010085	Nguyễn Trọng	Hòa	2125200	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103050501
4472	0874010114	Đỗ Duy	Khanh	2125200	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031580802
4473	0874010110	Vũ Huy	Trường	2202200	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031310801
4474	0874010110	Vũ Huy	Trường	2202200	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031050801
4475	0874010126	Nguyễn Trọng	Đông	1832600	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140310031050801
4476	0874010142	Nguyễn Sỹ	Nam	2494800	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103020701
4477	0874010142	Nguyễn Sỹ	Nam	2494800	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031430802
4478	0874020041	Trịnh Xuân	Dũng	1832600	CĐĐH Cơ điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140310031050801
4479	0874020005	Dương Văn	Hùng	1832600	CĐĐH Cơ điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031430802
4480	0874020005	Dương Văn	Hùng	1832600	CĐĐH Cơ điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140303031380801
4481	0874020034	Phạm Đình	Khánh	2494800	CĐĐH Cơ điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031580802
4482	0874020037	Lê Trọng	Khởi	1848000	CĐĐH Cơ điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031430801
4483	0874030020	Cấn Trần	Lâm	1755600	CĐĐH Công nghệ ÔTÔ 1_K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140310031080806
4484	0874030063	Cao Minh	Trường	1663200	CĐĐH Công nghệ ÔTÔ 1_K8	Công nghệ kỹ thuật ô tô	140301031430802
4485	0874060033	Trịnh Đình	Hải	2294600	CĐĐH Khoa học Máy tính 1_K8	Khoa học máy tính	14030503730701
4486	0874050070	Nguyễn Xuân	Đức	2310000	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803540701
4487	0874050070	Nguyễn Xuân	Đức	2310000	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803170601
4488	0874050072	Ngô Đức	Hậu	2032800	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803400601
4489	0874050053	Bùi Xuân	Tú	554400	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K8	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	14030803230701
4490	0874070080	Hoàng Thị	Lan	554400	CĐĐH Kế toán 2_K8	Kế toán	140313031480802
4491	0874070257	Phạm Thị Mai	Hương	554400	CĐĐH Kế toán 4_K8	Kế toán	140310031020801
4492	0874070312	Nguyễn Thị Bích	Nhật	739200	CĐĐH Kế toán 5_K8	Kế toán	140310031020801
4493	0874070347	Nguyễn Thị Hồng	Yến	739200	CĐĐH Kế toán 5_K8	Kế toán	140313031480802
4494	0874070542	Nguyễn Thị	Dược	1386000	CĐĐH Kế toán 6_K8	Kế toán	140310031110801
4495	0874070383	Hoàng Thị	Hoa	554400	CĐĐH Kế toán 6_K8	Kế toán	140310031020801
4496	0874070422	Đỗ Thị	Hương	554400	CĐĐH Kế toán 6_K8	Kế toán	140310031020801
4497	0874070537	Đoàn Thị	Tám	462000	CĐĐH Kế toán 6_K8	Kế toán	140316031040801
4498	0874070454	Nguyễn Thị	Hương	1848000	CĐĐH Kế toán 7_K8	Kế toán	140310031020801
4499	0874070518	Trần Thị Thảo	Linh	1570800	CĐĐH Kế toán 7_K8	Kế toán	140310031020802

4500	0874070518	Trần Thị Thảo	Linh	1570800	CĐĐH Kế toán 7_K8	Kế toán	140310031110801
4501	0874070518	Trần Thị Thảo	Linh	1570800	CĐĐH Kế toán 7_K8	Kế toán	140311031160801
4502	0874070451	Nguyễn Thị	Phiện	1293600	CĐĐH Kế toán 7_K8	Kế toán	140313031480802
4503	0874140020	Nguyễn Văn	Khơi	1847999	CĐĐH Công nghệ Hoá 1_K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060704
4504	0874140021	Ngô Quang	Lộc	2402400	CĐĐH Công nghệ Hoá 1_K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060705
4505	0874140039	Phạm Tuấn	Phong	1848000	CĐĐH Công nghệ Hoá 1_K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060706
4506	0874070563	Nguyễn Thị	Lệ	1848000	CĐĐH Kế toán 7_K8	Kế toán	140310031020802
4507	0874070564	Nguyễn Thị	Ninh	1755600	CĐĐH Kế toán 7_K8	Kế toán	140310031090801
4508	0874090090	Lê Tuấn	Anh	3095399	CĐĐH Quản trị kinh doanh 1_K8	Quản trị kinh doanh	14031103630701
4509	0874090083	Nguyễn Thị	Hiền	1201200	CĐĐH Quản trị kinh doanh 1_K8	Quản trị kinh doanh	14030903060704
4510	0874090083	Nguyễn Thị	Hiền	1201200	CĐĐH Quản trị kinh doanh 1_K8	Quản trị kinh doanh	140310031110801
4511	0874090022	Đặng Thị	Hường	2309999	CĐĐH Quản trị kinh doanh 1_K8	Quản trị kinh doanh	14031103470701
4512	0874090072	Ngô Đình	Tiến	1570800	CĐĐH Quản trị kinh doanh 1_K8	Quản trị kinh doanh	14031103470701
4513	0874140053	Vũ Thế	Dân	2217600	CĐĐH Công nghệ Hoá 1_K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903070602
4514	0874140053	Vũ Thế	Dân	2217600	CĐĐH Công nghệ Hoá 1_K8	Công nghệ kỹ thuật hoá học	14030903060704
4515	0974010118	Trần Văn	Cảnh	369600	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K9	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
4516	0974010083	Vũ Duy	Đức	739200	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K9	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
4517	0974010083	Vũ Duy	Đức	739200	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K9	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103240705
4518	0974010148	Trịnh Trung	Vĩ	369600	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K9	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14030103230501
4519	0974020022	Vi Bá	Tới	600600	CĐĐH Cơ điện tử 1_K9	Công nghệ kỹ thuật Cơ - Điện tử	140301031550801
4520	0974050084	Vũ Văn	Hùng	1001000	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K9	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140303031380801
4521	0974050084	Vũ Văn	Hùng	1001000	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Điện tử 1_K9	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	140310031080806
4522	0974010163	Nguyễn Văn	Chuẩn	1201200	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K9	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031550801
4523	0974010163	Nguyễn Văn	Chuẩn	1201200	CĐĐH Công nghệ kỹ thuật Cơ khí 2_K9	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	140301031580802
4524	0934070018	Ngô Văn	Huy	862400	CĐN-ĐH Kế toán(507) 1_K9	Kế toán	140310031020801
4525	0934070018	Ngô Văn	Huy	862400	CĐN-ĐH Kế toán(507) 1_K9	Kế toán	140312031080803
4526	0941540138	Trần Văn	Lực	785400	ĐH Công nghệ Hóa dầu 5 (Hóa dầu)	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140303031420801
4527	0974140032	Nguyễn Thị	Lợi	1016400	CĐĐH Công nghệ Hoá 1_K9	Công nghệ kỹ thuật hoá học	140310031080806
4528	0974060083	Phạm Văn	Tiến	693000	CĐĐH Khoa học Máy tính 1_K9	Khoa học máy tính	140310031100803
4529	0974070074	Mai Xuân	Cảnh	554400	CĐĐH Kế toán 1_K9	Kế toán	140310031020801
4530	0974070629	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	1986600	CĐĐH Kế toán 7_K9	Kế toán	140310031020802
4531	0974070629	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	1986600	CĐĐH Kế toán 7_K9	Kế toán	140311031160801
4532	0974070629	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	1986600	CĐĐH Kế toán 7_K9	Kế toán	140316031040801
4533	0974070571	Trịnh Thị Kim	Tuyến	462000	CĐĐH Kế toán 7_K9	Kế toán	140316031040801
4534	0974070589	Nguyễn Thị	Việt	462000	CĐĐH Kế toán 7_K9	Kế toán	140316031040801
4535	0974070801	Bùi Thị	Dung	554400	CĐĐH Kế toán 9_K9	Kế toán	140310031020801
4536	0974070757	Phạm Thị	Mai	554400	CĐĐH Kế toán 9_K9	Kế toán	140310031020801
4537	0974070818	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	1016400	CĐĐH Kế toán 9_K9	Kế toán	140316031040801
4538	0974070827	Nguyễn Duy	Tùng	554400	CĐĐH Kế toán 10_K9	Kế toán	140310031020801
4539	0974090092	Nguyễn Thị	Thanh	1108800	CĐĐH Quản trị kinh doanh 2_K9	Quản trị kinh doanh	140313031480802
4540	0974070848	Phạm Thu	Huyền	462000	CĐĐH Kế toán 7_K9	Kế toán	140316031040801
4541	0974070849	Đoàn Thị	Hiền	1062600	CĐĐH Kế toán 7_K9	Kế toán	140316031040801